

Mục Lục



Hình bìa: *Zuốc Hận 30-04.*

- 02 Thư tòa soạn
- 03 Thông báo của Gia Đình QCCVNCH/ HL
- 04 Thư mời tưởng niệm ngày Quốc Hận 30-04
- 05 Thời sự
- 08 Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng Hoà Lan
- 10 Tin Hòa Lan
- 11 Đất nước tôi “mặt trời đen” (Bạch Cúc)
- 12 Tin Thế Giới
- 14 Tin Việt Nam.
- 17 Truyền thông xã hội dân sự.
- 18 Hành trình vượt biển của tôi (Trần Hoàng Yến)
- 20 phỏng vấn chị Hà Bạch Trúc
- 26 phỏng vấn bà Lê Kim Sa
- Truyện ngắn:
- 31 - “Buổi sáng sương mù” (Nguyễn Hoàn Nguyên)
- 35 - “Bóng ma trong vườn cây cao su” (Tô Pa)
- 42 “Biệt Đội Thiên Nga” (Trang Đài).
- 46 khoa học đời sống (Ks. Trần Tấn Hồng Đức)
- 48 Trang sức khỏe (Bs. Nguyễn Y Đức)
- 50 Vui cười (sưu tầm)
- 51 Đố vui “sukoku” .
- 52 Quảng cáo
- 53 Danh sách độc giả đóng tiền báo
- 54 Nhạc: Nguyễn Quyết Thắng



7h0'

- T.H.Y. " Hận Tháng Tư Đen" (7)
- T.H.Y. "Người Lính Trẻ" (30)
- TrangĐài "Tự Quyết" (45)
- Đỗ Công Luân "Nhạc Điêu Tháng Tư" (47)

Việt Nam Nguyệt San

Cơ Quan Ngôn Luận CĐVNTNCS/HL

Vietnam Magazine

Tijdschrift van Vietnamese
Vluchtelingen in Nederland

Website: www.congdonghoalan.com

ISSN: 0929-5151

Ban Quản Trị VNNS

Kroeten 9

4871 JT Etten-Leur Nederland

Email: info@congdonghoalan.com

Telefoon: +31 (0)6.38544847

IBAN: NL16 INGB 0001 5086 64

t.n.v. AVVN

Chủ nhiệm: Nguyễn Hữu Phước

Chủ bút: Nguyễn Đắc Trung

Thủ Quỹ: Nguyễn Khai Trí

Kỹ thuật: Bạch mai

Phát hành: Hans Smeekens

Với sự cộng tác của

Bạch Mai, Đinh Ngọc Hiến, Đặng An, Đỗ Văn Bùi, Hoài Tâm Niệm, Vành Khuyên, Lê Quang Kế, Miên Thụy, Ngô Thụy Chương, Nguyễn Đắc Trung, Trần Hữu Sơn, Nguyễn Quyết Thắng, Ông Năm Chuột, Tam Hợp, Tiểu Yên Tử, Thái Tăng An, Trúc Hà, TyNa, Trần Quốc Hiến, Nguyễn Lê Hồng Hưng, Nguyễn Hoàn Nguyên, Nguyễn Hiền, Võ Đức Tiến, Thảo De Wit, Trang Đài Nguyễn, Ý Nga, Topa, Trần Tấn Hồng Đức, Tuyết Lê, Hans Smeekens, Anh Quang, Trần Hoàng Yến.

Lập trường

Chống bạo quyền độc tài cộng sản Hà Nội • Ủng hộ mọi tổ chức quốc gia tranh đấu cho tự do dân chủ của dân tộc

Chủ trương

Bảo tồn và phát huy văn hoá Việt • Duy trì và phát triển tình cảm tốt đẹp sẵn có giữa cộng đồng VNTNCS và nhân dân Hoà Lan • Tăng cường tình đoàn kết trong cộng đồng người Việt TNCS tại Hoà Lan • Khuyến khích và nâng đỡ người Việt hội nhập vào cuộc sống tại Hoà Lan

Thư Toà Soạn



Kính thưa quý đồng hương,

Hàng năm, người Hoà Lan vẫn tổ chức những buổi tưởng niệm hàng triệu người đã chết trong thế chiến thứ hai do tham vọng cá nhân của các nhà độc tài gây ra. Họ làm điều này để nhắc nhở cho các thế hệ sau luôn ghi nhớ để bảo vệ các giá trị tự do và nền dân chủ mà họ đang được thừa hưởng. Có những việc có thể phai nhạt theo thời gian, nhưng có những biến cố mà người Việt chúng ta không bao giờ có thể quên được. Một trong những biến cố đau thương cho dân tộc Việt Nam là biến cố xảy ra vào ngày 30 tháng 4 năm 1975, ngày cộng sản đã hoàn toàn chiếm miền Nam và đặt cả nước dưới sự cai trị của chúng.

Dưới sự cai trị hà khắc của cộng sản, hàng trăm ngàn người bị cầm tù trong các trại tập trung cải tạo, bị đày ải trong các khu kinh tế mới, bị tước đoạt tài sản qua các đợt đổi tiền, đánh tư sản, bị phân biệt đối xử, bị giam hãm trong nghèo đói,...hậu quả là hàng triệu người đã phải rời khỏi quê hương tìm Tự Do và hàng trăm ngàn người đã vùi thân dưới đại dương hay trong rừng sâu.

Cho đến nay đã 46 năm trôi qua, chế độ độc tài cộng sản vẫn độc tôn độc quyền cai trị nhân dân ta.

Ngoài một số nơi lòng kính tế, chúng đã làm gì cho đất nước và dân tộc Việt Nam?

Cộng sản Việt Nam là một chế độ “*hèn với giặc tàu, ác với dân*”, không dám lên tiếng kết án Tàu Cộng khi chúng đưa tàu bắn giết ngư dân trong vùng biển của Việt Nam, trong khi đó chúng đàn áp thô bạo những cuộc biểu tình của người dân đòi hỏi bảo vệ chủ quyền của đất nước. Chúng tạo ra một xã hội đầy bất công: kẻ cầm quyền có mọi thứ do tham nhũng, cướp bóc công khai đất của dân trong khi đại đa số người dân vẫn sống trong nghèo khổ.

Diễn hình nhất là vụ án Đồng Tâm, chúng cướp đất của dân, xua quân giết người trong đêm tối giết cụ Lê Đình Kinh, kết án tử hình 2 người con của ông, kết án tù chung thân người cháu và nhiều án tù cho những người khác. Hành động tàn ác này có thể so sánh như án “*tru di tam tộc*” trong thời quân chủ phong kiến. Tất cả những người cất lên tiếng nói đòi hỏi Tự Do đều bị bóp nghẹt, các phương tiện truyền thông chính thức trong nước đều do chúng kiểm soát, thậm chí chúng còn kiểm soát những thông tin ngoài luồng như facebook,...thỉnh thoảng kết án vài người về tội “*tuyên truyền chống phá nhà nước*” để răn đe người khác.

Cho đến nay, người dân Việt Nam vẫn không có Tự Do để lựa chọn người lãnh đạo đất nước, tất cả đều đặt dưới quyền “*lãnh đạo*” của đảng cộng sản. Tất cả đều do cộng sản quyết định, người dân chỉ còn biết tuân hành những chỉ thị do cộng sản áp đặt. Người dân Việt hiện nay bàn luận sôi nổi về những cuộc bầu cử ở Hoa Kỳ trong khi thờ ơ về những cuộc “*bầu cử*” lựa chọn những người lãnh đạo đất nước trong các đại hội đảng ngay chính trên đất nước mình, vì họ biết rằng mọi bàn luận về bầu cử đều không giá trị khi cộng sản còn cầm quyền.

Để tưởng niệm ngày quốc hận 30 tháng 4 và lên án chế độ cộng sản tàn bạo và bán nước, Cộng Đồng Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản tại Hoà-Lan sẽ tổ chức một cuộc biểu tình vào lúc **14g00 ngày thứ sáu 30-4-2021 trước toà đại sứ Việt Cộng Javastraat 1, 2585 AA Den Haag**, kính mong quý đồng hương tham dự.

Cộng Đồng Người Việt Tỵ Nạn Cộng Sản tại Hoà-Lan cũng đã thiết lập một tượng đài thuyền nhân trong khuôn viên chùa Vạn Hạnh tại thành phố Almere để tưởng nhớ những thuyền nhân bị tử vong trên đường vượt thoát lao tù cộng sản, một di tích lịch sử để các thế hệ sau biết được nguồn gốc của những người đầu tiên đến định cư tại Hoà-Lan là những người tỵ nạn cộng sản.

Ngoài ra, một nhóm thiện nguyện viên hiện đang thực hiện những cuộc phỏng vấn thuyền nhân, ghi lại những mẫu chuyện kể về lý do họ rời khỏi quê hương, những khó khăn vất vả họ trải qua trên đường vượt biển, cũng như sự phấn đấu của họ tại Hoà-Lan để hội nhập vào cuộc sống nơi này. Chúng tôi sẽ lần lượt đăng những bài phỏng vấn này trong Việt Nam Nguyệt San để các thế hệ sau có thể tìm hiểu thêm về những khó khăn mà thế hệ trước đã trải qua.

Những bài vở đăng trên Việt Nam Nguyệt San cũng được lưu trữ trên trang mạng của Cộng Đồng để mọi người có thể đọc và tham khảo: <http://www.congdonghoalan.com>



Quý vị có thể đọc và tham khảo những bài viết bằng tiếng Hoà-Lan hoặc tiếng Anh qua trang:
<https://onverteldeverhalen.wordpress.com/>

Chúng tôi cũng thông báo cùng quý vị bài vở đóng góp số báo tháng 5 năm 2021 xin gửi về địa chỉ e-mail: dtnguyen@quicknet.nl hạn chót nộp bài ngày 9-5-2021.

Kính chúc quý đồng hương được an bình và cầu mong nạn dịch Corona mau qua để mọi người có thể sinh hoạt trở lại bình thường.

Nguyễn Đắc Trung
Chủ Bút Việt Nam Nguyệt San



DANH-DỰ TÔ-QUỐC TRÁCH-NHIỆM



GIA ĐÌNH QUÂN CÁN CHÍNH VNCH TẠI HOÀ LAN
FVVN . Bank. NL 20 INGB 000 4861 397

Hoà Lan mùa Quốc Hận 2021

Quý niên trưởng, quý chiến hữu cùng quý đồng hương thân kính,

Ngày tháng qua mau, chẳng mong không đợi mà tháng tư ngày đó lại trở về, tháng tư của đổ nát, tan thương mà miền Nam thân yêu đang thân gánh chịu ! Từ mốc thời gian nghiệt ngã đó, đã 46 năm qua mà vết thương trong lòng dân Việt vẫn còn đau âm ỉ chưa hề nguôi ngoai. Oan nghiệt thay đã hơn một năm dịch cúm Vũ Hán vẫn còn hoành hành khắp nơi chưa hề thuyên giảm, trong hoàn cảnh bế tắc bị cô lập này xin hãy cùng nhau cầu nguyện cho thế giới sớm được an bình vượt qua cơn dịch nguy hiểm hiện hành.

Qua đây xin được tâm sự đôi dòng, 30-4 đánh dấu ngày chấm dứt chiến tranh bom đạn giữa 2 miền Nam -Bắc nhưng cũng đã ghi lại một trang sử đau thương, mất mát cho toàn dân tộc VN. Sau biến cố lịch sử này, tập thể quân nhân công chức và nhân dân miền Nam bị trả thù một cách dã man, hèn hạ. Biết bao nhân tài đã phải bỏ mình trong các trại tập trung cải tạo, bao nhiêu sanh linh đã vùi thây trên đường vượt thoát tìm tự do ?

Thế mà đã gần ½ thế kỷ trôi qua, cứ mỗi độ tháng tư là truyền thông nhà nước CS và lũ bồi bút tay sai lại nhãi ca tụng chiến thắng nhưng trong thực tế thì quá cay đắng, phũ phàng !

Nhớ lại ngày xưa khi trong thời gian chiến tranh khốc liệt, thủ tướng Lý Quang Diệu khi sang thăm VNCH đã ao ước rằng một ngày nào đó Singapore sẽ được sung túc như Nam VN ! Hôm nay quý vị hãy nhìn và so sánh sự chênh lệch thế nào giữa CHXHCNVN và Singapore ?

Đảng CSVN luôn to mồm rằng VN đang trên đà phát triển siêu tốc, nước mạnh, dân giàu... mà món nợ công đã vượt qua nhiều trăm tỷ USD và hầu hết các hãng xưởng sản xuất, siêu thị, khách sạn sang trọng ... đều thuộc quyền sở hữu của Tàu cộng hay doanh nhân nước ngoài. !

Song song với những bất ổn xã hội, ngoài biên cương thì hiểm họa xâm lăng, tài sản quốc gia, biển đảo, hải phận mất dần vào tay giặc Tàu, trong khi đó thì tham ô vợ vét, lãng phí tài sản kinh phí quốc gia đã làm cho đất nước ngày thêm cạn kiệt. Trên đà này thử hỏi VN còn tồn tại được bao lâu nếu đảng CSVN không thay đổi đường lối trao trả quyền lãnh đạo đất nước cho dân tộc Việt Nam ?

BCH GDQCCVNCH-HL

PS. Nhân đây chúng tôi xin cảm tạ quý ân nhân đã song hành cùng chúng tôi trong việc giúp đỡ anh em TPBVNCH còn sống lặn lội ở quê nhà . Trong thời gian qua chúng đã nhận qua:

- **bank:** dhr.M.Đỗ & K thi Đỗ Nguyễn 50€, mvr. TBH Vũ 50 €, dhr. Lê hữu Chúng 100€, dhr. QD Đặng & mvr. TBM Tran 100€
- **Tiền mặt:** Đô & Hường 100€, Tôn & Loan 100 €, quả phụ Trần văn Sơn nhủ danh Huỳnh ngọc Thanh 700 € .





Cộng Đồng Việt Nam Ty Nạn Cộng Sản tại Hòa Lan
Associatie Van Vietnamese Vluchtelingen in Nederland (AVVN)
Vietnamese Association of Political Refugees in the Netherlands
Kroeten 9 – 4871 JT Etten-Leur - Nederland, Tel: +31 (0)76-5038426
IBAN: NL16 INGB 0001 5086 64 t.n.v. AVVN
www.congdonghoalan.com @: info@congdonghoalan.com

Thư mời

Tham dự lễ tưởng niệm ngày Quốc Hận 30 tháng 04 & biểu tình phản đối Việt Cộng

Kính thưa quý vị

- lãnh đạo tinh thần các tôn giáo;
- đại diện các tổ chức, hội đoàn;
- đồng hương,

Những ngày cuối tháng tư gợi cho chúng ta nhớ đến nỗi đau buồn của dân tộc Việt. Ngày của chia ly, chết chóc, tang thương,... Ngày mà Việt Cộng đã hoàn toàn cưỡng chiếm miền Nam Việt Nam (vùng trời tự do còn lại của đất nước sau hiệp định chia đôi đất nước, Genève 1954) để thực hiện “nghĩa vụ quốc tế”:

hoàn toàn nhuộm đỏ đất nước Việt Nam đi theo chủ thuyết vô thần cộng sản.

Nhìn theo chiều dài lịch sử của dân tộc thì đây là một thời kỳ đen tối nhất, một vết nhơ không thể bôi xóa của dân tộc Việt Nam. Đã có biết bao giấy mực, tài liệu ghi lại tội ác này của người cộng sản. Tuy nhiên, xin sơ lược vài nét chính ở đây để nhắc nhở cho mỗi con dân nước Việt vì sao ngày 30-04-1975 lại mang tên là ngày **Quốc Hận** ?

Sau khi hoàn toàn nắm giữ quyền cai trị trên toàn cõi đất nước, Việt Cộng đã gây ra những tội ác tày đình cho dân tộc Việt Nam qua những việc như sau đây:

- 1/ Bắt hết hàng trăm ngàn quân nhân cán chính của chế độ cũ lùa vào tù, đày ải tra tấn dã man bằng mọi hình thức như: lao động khổ sai, tra tấn tinh thần, thức ăn dơ bẩn, đói khát bệnh tật, chết dần chết mòn trong trại tù cộng sản.**
- 2/ Bàn cùng hóa nhân dân qua các đợt đổi tiền, “đánh tư sản mại bản”.**
- 3/ Chiếm đoạt tài sản của những gia đình thuộc chế độ cũ bằng chương trình “kinh tế mới”.**
- 4/ Vì không thể sống chung với chế độ man rợ này nên người dân đã liều mạng lao ra biển để tìm đường lánh nạn cộng sản. Con số tử vong vì bão tố, đói khát, hải tặc lên đến hàng trăm ngàn người.**

Với nỗi đau ngút trời ngàn ấy đã xảy ra sau ngày 30-04-1975 thì không có danh từ nào khác để diễn tả đúng hơn danh từ ngày **Quốc Hận 30-04**.

Chúng ta đến đây và đã chọn nơi đây là quê hương thứ hai, cho dù thời gian có qua đi bao lâu chăng nữa, thì hãy ghi dấu ngày này bằng hành động cụ thể là hãy cố gắng thu xếp thời gian mời gọi, đến với nhau để cùng tưởng niệm về một chứng tích đau thương của dân tộc này.

Trong tinh thần đó, Ban Chấp Hành Cộng Đồng kính mời quý đồng hương đến tham dự lễ tưởng niệm ngày Quốc Hận 30 tháng 04 & biểu tình phản đối Việt Cộng năm nay sẽ được tổ chức vào ngày 30-04-2021.

Thời gian: thứ sáu, 30-04-2021 từ 14-16 giờ

Địa điểm: (tòa đại sứ Việt Cộng) Javastraat 1 - 2585 AA Den Haag

Sự hiện diện của quý đồng hương là niềm hãnh diện cho cộng đồng của chúng ta tại Hòa Lan.

Trân trọng kính chào thân ái,

Nguyễn Hữu Phước

Chủ Tịch Cộng Đồng



Bộ Ngoại giao Mỹ: Việt Nam đang sử dụng công nghệ mới để theo dõi, quấy rối công dân

RFI 31-03-2021

Một trong những xu hướng nhân quyền mà Ngoại trưởng Mỹ Antony Blinken nêu ra tại buổi công bố Báo cáo thường niên về tình hình nhân quyền thế giới của Bộ Ngoại giao Mỹ hôm 30/3 là việc các chính phủ độc tài đang sử dụng những công nghệ mới để theo dõi, quấy rối công dân và truyền bá những thông tin sai lệch trong nước và nước ngoài. Tình hình này được phản ánh rõ nét trong phần trình bày về Việt Nam của báo cáo.

Theo dõi chặt chẽ người dân sử dụng internet

Báo cáo về tình hình thực hiện nhân quyền quốc gia lần thứ 45 của Bộ Ngoại giao Mỹ nêu rõ, Chính phủ Việt Nam đang áp dụng một loại các biện pháp hạn chế quyền tự do internet. Các biện pháp đó gồm kiểm duyệt nội dung trực tuyến, ngăn chặn các website trong nước và nước ngoài bị cho không phù hợp; hạn chế và làm gián đoạn quyền truy cập vào internet, bắt giữ và áp đặt các bản án hình sự đối với những người đăng tải những thông tin chỉ trích Chính phủ hoặc bày tỏ quan điểm khác biệt trên internet. Đặc biệt, báo cáo cũng chỉ ra rằng, Chính phủ Việt Nam đang “dày công” kiểm soát thông tin cá nhân và việc sử dụng internet hàng ngày của người dân.



Ngoại trưởng Mỹ Antony Blinken tại buổi công bố Báo cáo thường niên về tình hình nhân quyền thế giới của Bộ Ngoại giao Mỹ hôm 30/3/2021



Tại một quán cafe internet ở Việt Nam. Ảnh AFP

“Chính phủ cấm truy cập trực tiếp vào internet thông qua các nhà cung cấp dịch vụ nước ngoài và yêu cầu họ cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và không gian làm việc cho các nhân viên an ninh để họ có thể giám sát các hoạt động internet. Bộ Công an từ lâu đã yêu cầu các “đại lý internet”, bao gồm cả các quán cà phê internet, đăng ký thông tin cá nhân của khách hàng, lưu trữ hồ sơ các trang web mà khách hàng truy cập và tham gia vào các cuộc điều tra của chính phủ về hoạt động trực tuyến. Các quán cà phê internet tiếp tục cài đặt và sử dụng phần mềm được chính phủ phê duyệt để theo dõi các hoạt động trực tuyến của khách hàng” – báo cáo viết.

Báo cáo cũng cho biết Chính phủ Việt Nam đã tiếp tục gây áp lực với Facebook và Google, yêu cầu họ xóa các “tài khoản giả” và các thông tin “độc hại” trong đó có các tài liệu chống Nhà nước.

“Vào tháng 10/2019, Bộ Thông tin và Truyền thông thông báo Google đã gỡ bỏ gần 8.200 video clip, YouTube chặn 19 kênh YouTube, và Facebook đã chặn gần 2.500 liên kết, 249 tài khoản giả mạo và 249 liên kết nói xấu Đảng Cộng sản Việt Nam và Chính phủ.” – báo cáo cho biết và thêm rằng Bộ Quốc phòng Việt Nam đã xây dựng hẳn một đơn vị, có tên gọi là Lực lượng 47, để tìm kiếm những thông tin sai lệch và hoạt động tuyên truyền chống phá Nhà nước.

Đối xử phi nhân tính với tù nhân chính trị

Một vi phạm nhân quyền nghiêm trọng khác được báo cáo chỉ ra đó là tình trạng đối xử phi nhân tính đối với tù chính trị, trong đó có việc hạn chế khẩu phần ăn, cung cấp thức ăn bẩn hay đơn giản chỉ là cố tình giam giữ tù nhân xa nhà.

“Khẩu phần ăn của tù nhân chính trị dường như hạn chế hơn so với những người khác. Các cựu tù nhân chính trị cho biết họ chỉ nhận được hai bát cơm nhỏ và rau hàng ngày và những thức ăn này thường trộn với các vật lạ như côn trùng hoặc đá. Người thân của nhiều nhà hoạt động bị cầm tù đã hoặc đang bị bệnh, cho biết, điều trị y tế là không đầy đủ và dẫn đến các biến chứng sức khỏe lâu dài”- báo cáo viết.

Báo cáo cũng đưa ra ví dụ về trường hợp người nhà của tù nhân lương tâm Nguyễn Văn Đức Độ đã phải gửi đơn đến Trại giam Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai cáo buộc rằng, những người bảo vệ nhà tù đã hành hung ông Độ, bắt ông vào biệt giam, cho ông thức ăn trộn lẫn với chất thải của người và yêu cầu trại giam chấm dứt tình trạng đối xử phi nhân tính này.

“Chính quyền nhà tù cũng thường giam giữ tù nhân chính trị ở nơi xa nhà, khiến cho gia đình họ khó thăm viếng và cũng không thường xuyên thông báo cho người thân của họ khi chuyển họ đến một trại mới” – báo cáo cho biết và đưa ví dụ vợ ông Võ Thượng Trung khi đến thăm chồng tại một nhà tù ở tỉnh Đồng Nai vào ngày 27/2/2020 thì mới biết ông Trung đã được chuyển đến Trại giam Gia Trung, tỉnh Gia Lai, cách đó gần 540 km. Một ví dụ khác là nhà hoạt động Nguyễn Tường Thụy vốn sinh sống và bị bắt tại Hà Nội thì được chuyển đến Thành phố Hồ Chí Minh để giam giữ vào tháng 5/2020.

Xét xử không công bằng

Theo báo cáo, tình trạng thiếu công bằng trong xét xử và sự thiếu độc lập của cơ quan tư pháp, những rào cản đối với luật sư vẫn là những vấn đề nghiêm trọng ở Việt Nam.

“Thẩm quyền của Đảng đặc biệt nổi bật trong các vụ án cấp cao khi chính quyền buộc tội một người với tội tham nhũng, thách thức hoặc gây tổn hại cho Đảng hoặc nhà nước, hoặc cả hai. Các luật sư bào chữa thường xuyên phàn nàn rằng, trong nhiều trường hợp, có vẻ như các thẩm phán đã quyết định tội danh trước khi phiên tòa diễn ra” – báo cáo viết và cũng cho hay việc chính quyền gây áp lực đối với luật sư, không cho họ bào chữa cho các nhà hoạt động tôn giáo, dân chủ hoặc trừng phạt họ vì các hoạt động này tiếp tục được ghi nhận.



Cơ quan điều tra khám xét văn phòng làm việc của luật sư Trần Vũ Hải. Ảnh nguoiduatin/ RFA biên tập

“Tiếp tục có những báo cáo đáng tin cậy rằng chính quyền gây áp lực buộc các luật sư bào chữa không bào chữa cho các nhà hoạt động tôn giáo hoặc dân chủ và đặt câu hỏi về động cơ của họ để làm như vậy” – báo cáo khẳng định đồng thời cho biết chính quyền cũng hạn chế, sách nhiễu, bắt giữ và loại bỏ các luật sư nhân quyền đại diện cho các nhà hoạt động chính trị mà điển hình là vụ việc kết tội luật sư Trần Vũ Hải vợ ông vì tội chiếm đoạt thuế vì ông đề nghị được bào chữa cho nhà hoạt động Trương Duy Nhất.

“Ví dụ là vụ Luật sư Trần Vũ Hải. Ngày 21/2, tòa phúc thẩm tại Khánh Hòa giữ

nguyên mức án tù đối với luật sư Trần Vũ Hải và vợ bị kết án từ tháng 11/2019 đến 12 đến 15 tháng tù về tội ‘trốn thuế’. Những cáo buộc đó được đưa ra vào tháng 7/2019 để Bộ Công an từ chối yêu cầu bào chữa cho nhà hoạt động bị cầm tù Trương Duy Nhất của ông Hải. Họ cũng cho phép công an khám xét văn phòng của ông Hải và tịch thu các tài liệu nhạy cảm liên quan đến việc bảo vệ các nhà hoạt động nhân quyền, trong đó có ông Trương Duy Nhất”- báo cáo viết.

Đồng Tâm – hội tụ những bất thường về tố tụng

Vụ việc Đồng Tâm không chỉ được báo cáo đưa ra như một ví dụ về sự đùng độ giữa người dân địa phương và chính quyền về vấn đề thu hồi đất đai không thỏa đáng, dẫn đến bạo lực mà còn nhiều lần được đề cập làm ví dụ về “những bất thường nghiêm trọng” trong quá trình xét xử, tố tụng tại Việt

Nam. Bất thường được nhìn thấy ở nhiều góc độ, từ những thủ thuật tra tấn bị cáo đến việc ngăn cản người nhà và luật sư bào chữa thực hiện những quyền hợp pháp của họ.



Phiên tòa xử 29 người dân Đồng Tâm ở Hà nội ngày 7/9/2020. Ảnh: congluan.vn

“Một trong những người dân làng Đồng Tâm bị bắt giam và sau đó được thả sau cuộc đụng độ ngày 9/1/2020 cáo buộc rằng các thẩm vấn viên của Bộ Công an đã tra tấn nhiều người trong số 29 bị cáo bằng nhiều cách khác nhau, kể cả điện giật, dī thuốc lá làm cháy da ở nhiều vùng trên cơ thể, trấn nước, và các phương pháp khác không để lại dấu vết vật lý” – báo cáo cho biết.

Cũng theo báo cáo, trong thời gian diễn ra phiên tòa sơ thẩm xét xử 29 người dân Đồng Tâm vào tháng 9/2020, các lực lượng an ninh đã ngăn không cho người dân Đồng Tâm, người nhà của

các bị cáo và các nhà hoạt động nổi tiếng rời khỏi nhà của họ. Tại phiên tòa một số quyền của bị cáo và luật sư đã không được bảo đảm. Ví dụ theo luật pháp Việt Nam, bị cáo có quyền trao đổi với luật sư nếu họ đang bị xét xử về tội hình sự có thể dẫn đến bản án 15 năm hoặc lâu hơn nhưng các luật sư bào chữa tại phiên tòa xét xử vụ việc Đồng Tâm cho biết “*ban đầu công an đã ngăn cản họ nói chuyện với thân chủ và chỉ cho phép họ làm vậy sau nhiều lần yêu cầu và có đơn chính thức gửi đến tòa án.*”

Và tình trạng chính quyền lạm dụng sử dụng các video clips để thao túng phiên tòa cũng như cảm nhận của công chúng về nghi phạm và vụ án trong các phiên tòa ở Việt Nam cũng được sử dụng tại phiên tòa xử sơ thẩm 29 người dân Đồng Tâm.

“*Trong phiên tòa xét xử 29 người dân thôn Đồng Tâm vào tháng 9/2020, công tố đã phát nhiều video clip trong đó các bị cáo tỏ ra thú nhận về những tội danh đã gây ra cho họ. Luật sư tư vấn pháp lý cho các bị cáo đã phản ánh trên mạng xã hội rằng video bóp méo các bị cáo – những người đã bị ép phải thú nhận trên video*” - báo cáo cho biết.

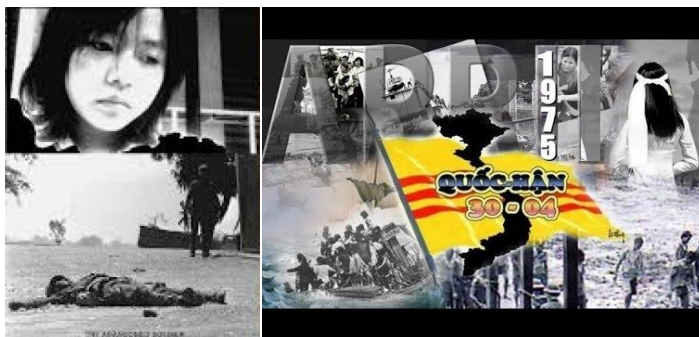
HẬN THÁNG TƯ ĐEN

(T.H.Y)

Mưa về ướt ngọn cỏ khô
Đầu cành tím tái giặc HỒ tràn vô
Miền nam tan tác cơ đồ
Tháng tư mẹ Việt đắp mồ chôn con

Nước non ngàn dặm mắt còn.
Mấy thằng việt cộng phá mòn giang sơn
Tổ quốc ngậm một oán hờn
Rừng khuya ngủ giữa cô đơn điều tàn

Tháng tư buông súng hàng tan
Mang thân(lính ngự) cơ hàn một thân
Chén tre đắng gổ non ngàn
Lao tù Việt cộng xác mòn trơ xương



Gục đầu con éch đầu mương
Khàn kêu khản giọng gọi hồn. Điều linh
Tháng tư trào hận nhục vinh
Cờ sao máu đỏ cung nghinh rợ Hồ.

Tin sinh hoạt cộng Đồng Hòa Lan

- Sinh Hoạt Ban Chấp Hành Cộng Đồng

Mặc dầu bị giới hạn các hoạt động do nạn dịch Corona Vũ Hán gây ra, vào ngày 20-2-2021 Ban Chấp Hành đã họp “online” để duyệt xét những công tác đã thực hiện và đề ra những công tác ngắn hạn và dài hạn trong tương lai. Nội dung buổi họp gồm những nội dung chính như sau:

Tài liệu lịch sử hình thành Cộng Đồng đã hoàn tất trong trang web Cộng Đồng.

Trang web đã được trang trí lại sau khi bị hacker xâm nhập và phá hoại, đã cải tiến về cách lưu trữ tài liệu và đang cố gắng làm phong phú về nội dung. Trang web cũng đăng lại các bài phỏng vấn thuyền nhân bằng tiếng Việt và Hoà-Lan. Xin giới thiệu cùng quý đồng hương trang web Cộng Đồng: <http://www.congdonghoalan.com>

Việc phát hành báo Việt Nam Nguyệt San vẫn được thực hiện đều đặn và kêu gọi đồng hương ủng hộ và đặt báo qua địa chỉ Kroeten 9, 4871 JT Etten-Leur Nederland, E-mail: info@congdonghoalan.com lệ phí 30 euro 1 năm qua ING-bank (IBAN) NL 16 INGB 0001 5086 64 t.n.v. AVVN

Họp bàn về tổ chức ngày quốc hận 30 tháng 4, quyết định tổ chức trước toà đại sứ VC vào lúc 14g00 ngày thứ sáu 30-4-2021 trước toà đại sứ Việt Cộng Javastraat 1, 2585 AA Den Haag

Kế hoạch sinh hoạt cùng thanh niên khi điều kiện cho phép.

Ngoài ra, vào ngày 27-3-2021 Ban Chấp Hành Cộng Đồng đã cử anh Lưu Phát Tấn, phó chủ tịch nội vụ Cộng Đồng tham dự tang lễ linh mục Gerard van der Heijdt, một vị linh mục khả kính đã từng sinh hoạt thân thiết với thuyền nhân tỵ nạn và tham dự các hoạt động của Cộng Đồng.

Linh Mục Gerard cũng từng viết nhiều bài về thuyền nhân Việt Nam và phát hành tài liệu “Viet Nam boat people” gồm nhiều tập. Linh mục Gerard cũng được tặng huy chương Koninkrijk Onderscheiding của Hoà-Lan do sự đóng góp của ngài trên nhiều lãnh vực. Linh mục Gerard van der Heijdt sinh tại Breda ngày 4 tháng 3 năm 1925, mất tại Teteringen ngày 20 tháng 3 năm 2021, thọ 96 tuổi. Linh mục được an táng tại nghĩa trang nhà dòng Missiehuis, Arnold Janssenlaan 46, 4848 DK Teteringen.



Linh Mục Gerard cũng từng viết nhiều bài về thuyền nhân Việt Nam và phát hành tài liệu “Viet Nam boat people” gồm nhiều tập. Linh mục Gerard cũng được tặng huy chương Koninkrijk Onderscheiding của Hoà-Lan do sự đóng góp của ngài trên nhiều lãnh vực. Linh mục Gerard van der Heijdt sinh tại Breda ngày 4 tháng 3 năm 1925, mất tại Teteringen ngày 20 tháng 3 năm 2021, thọ 96 tuổi. Linh mục được an táng tại nghĩa trang nhà dòng Missiehuis, Arnold Janssenlaan 46, 4848 DK Teteringen.

Thế Truyền tường thuật

- Lễ Phật đầu xuân Tân Sửu 2021 tại chùa Vạn Hạnh



Hàng năm vào dịp Tết Nguyên Đán, chùa Vạn Hạnh thường tổ chức Lễ Tết Mừng Xuân để Phật tử và đồng hương có dịp về chùa lễ Phật, nhận lộc đầu năm và cùng chúc nhau một năm mới hạnh phúc, an lạc. Năm nay do bệnh dịch Corona còn gây nhiều nguy hiểm đến sức khỏe của đại chúng và chính phủ Hòa Lan còn ban hành nhiều biện pháp ngăn ngừa đại dịch lan tràn, Chùa Vạn Hạnh đã không tổ chức Lễ Tết Mừng Xuân theo phương cách mọi năm.

Tuy nhiên, Tết là ngày lễ quan trọng không thể thiếu trong sinh hoạt của người Việt Nam nói chung và Phật tử nói riêng, do vậy chùa Vạn Hạnh đã mở cửa luôn ba ngày từ ngày mừng một đến ngày mừng ba Tết (từ thứ sáu 12/2 đến chủ nhật 14/2/2021) để Phật tử có thể lần lượt đến chùa lễ Phật mà vẫn tuân hành các quy định của chính phủ như đeo khẩu trang khi vào chùa, giữ khoảng cách một thước rưỡi v.v...



Trước Tết một tuần, chùa Vạn Hạnh đã mời các Phật tử có thờ hương linh thân nhân ở chùa về chùa tham dự lễ cúng hương linh chung, tưởng nhớ đến người đã khuất và cầu nguyện cho hương linh được hưởng phước lành nơi cửa Phật.



Sau Tết, trưa ngày chủ nhật 28/2/2021, lễ Rằm tháng giêng đã được tổ chức dưới sự chủ lễ của Thầy Thích Minh Giác cùng sự trợ duyên của Thầy Thích Thông Trí, trụ trì chùa Quảng Đức, Toulouse, Pháp quốc. Rằm tháng giêng cũng đúng vào ngày giỗ Sư phụ thầy

Thích Minh Giác. Thầy đã ban đạo từ và chúc các Phật tử hiện diện một năm mới an lành, như ý. Thầy Thích Thông Trí cũng đã giảng giải bệnh dịch corona trên thế giới hiện nay chính là cộng nghiệp của nhân loại, Phật tử chúng ta nên quay về tu tập, giữ tâm thanh tịnh, làm điều lành để mong sớm được giải nghiệp. Nghi lễ hoàn tất, Phật tử hiện diện được mời dùng bữa cơm chay tươm tất do nhà



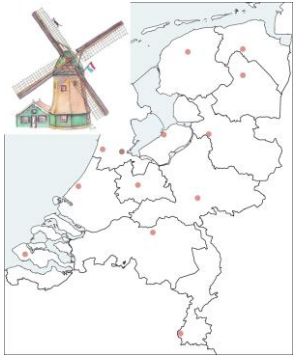
bếp khoản đãi. Trong hoàn cảnh dịch bệnh chưa hoàn toàn được giải quyết, chùa Vạn Hạnh đã thành công trong



việc tổ chức mừng Tết Tân Sửu một cách trang nghiêm và an lành, mang lại niềm an lạc tâm thân cho Phật tử tại Hòa Lan. Đó cũng nhờ toàn thể Phật tử tham dự đã hoan hỷ tôn trọng các quy định của chính phủ và của chùa.



Tin Hòa Lan

Con Đường Gập Ghềnh
Đi Đến Tân Nội Các

Bây giờ thì mọi người đã biết kết quả cuộc bầu cử Hạ Viện được tiến hành vào ngày 15, 16 và 17 tháng Ba vừa qua. Căn cứ vào kết quả đó, nhiều người đã định ninh rằng

không sớm thì muộn đương kim Thủ Tướng Mark Rutte sẽ thành lập Nội Các Rutte IV tiếp nối Nội Các Rutte III do chính ông cầm đầu. Tuy nhiên sự việc đã không suôn sẻ cho Rutte như được dự liệu. Trong một khoảnh khắc ngắn, sự nghiệp chính trị của ông dường như bị đe dọa nghiêm trọng bởi sự bất cẩn của bà Kajsa Ollongren, một yếu nhân của đảng D66 và đương kim Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ, người cùng với bà Annemarie Jorritsma thuộc đảng VVD được Hạ Viện chỉ định làm việc mở đường cho nội các mới.

Số là khi làm việc nói trên tại trụ sở Quốc Hội ở Den Haag, bà Ollongren được báo tin là bà bị nhiễm vi khuẩn Corona. Do đó bà phải tức khắc rời nơi làm việc để đi cách ly. Trong lúc hấp tấp, bà ta rời trụ sở với trên tay một xấp tài liệu mật không được che kín nên nội dung của một trang



Bà Kajsa Ollongren

trong xấp tài liệu đó bị một nhiếp ảnh gia chụp và phổ biến rộng rãi.

Do sự tiết lộ vô tình đó nên cả nước Hòa Lan được biết rằng

trong lúc lãnh tụ các chính đảng có Dân Biểu tại Hạ Viện đang bàn tính về việc thành lập nội các mới thì ông Pieter Omtzigt, một Dân Biểu thuộc đảng CDA, được hay bị nhắc đến với một câu bốn chữ như sau: “*Positie Omtzigt, functie elders*”, tạm dịch là: “*một chức vụ ở một nơi khác cho Omtzigt*”.

Để hiểu được câu này, chúng ta cần biết thêm rằng tuy ông Omtzigt làm Dân Biểu cho đảng CDA, một đảng thuộc liên minh thân chính ủng hộ Nội Các Rutte III, nhưng ông đã gây nhiều khó khăn cho nội các này do thái độ độc lập của ông. Vì vậy nên mặc dù được nhiều cử tri ủng hộ, ông Omtzigt là người không được ưa chuộng cho mấy trong đảng CDA. Các bộ trưởng thuộc đảng này trong Nội Các Rutte III cũng xem ông như

một vấn đề. Giới quan sát chính trị còn cho biết rằng trong đảng CDA có thể đã có một chiến dịch rỉ tai về hiện trạng tâm thần của ông Omtzigt để hạ uy tín ông ta. (“*Er zou de afgelopen dagen sprake zijn geweest van een fluistercampagne binnen het CDA tegen Omtzigt, waarin uitgebreid werd gespeculeerd over de geestelijke gesteldheid van het Kamerlid.*”)

Bối cảnh nêu trên đã khiến cho giới chính trị Hòa Lan muốn biết người nào đã đề cập đến một Dân Biểu thuộc ngành Lập Pháp khi đang thương lượng về sự thành lập một nội các thuộc ngành Hành Pháp với ý



ông Pieter Omtzigt

định “vô hiệu hóa” Dân Biểu đó bằng cách loại ông ta ra khỏi cơ quan lập pháp là Hạ Viện.

Trong lúc nói chuyện với giới truyền thông vào ngày 25 tháng Ba năm 2021, ông Rutte đã phủ nhận rằng ông là người đề nghị “chuyển” ông Omtzigt ra khỏi Hạ Viện. Thế nhưng, sau khi biên bản về cuộc thương lượng nói trên được công bố, thì nó cho thấy rằng chính Rutte là người đã gợi ý rằng ông Omtzigt có thể được mời làm bộ trưởng trong một nội các mới. (“*VVD-lijsttrekker Mark Rutte heeft gesuggereerd dat CDA-Kamerlid Pieter Omtzigt in een nieuw kabinet een ministerspost zou moeten krijgen. Dat bleek eerder vandaag uit een openbaar gemaakt gespreksverslag. Eerder zei hij nog dat dit niet het geval was.*”)

Vì sự mâu thuẫn giữa lời phủ nhận của Rutte và nội dung của biên bản, nên Rutte đã bị đã kích gay gắt tại Hạ Viện. Cho rằng Rutte đã nói láo, ông Geert Wilders, thủ lãnh đảng PVV, đề nghị Hạ Viện bắt tin nhiệm ông Rutte. Nếu đề nghị của Wilders được đa số tại Hạ Viện chấp thuận, thì Rutte sẽ không có thể nào thành lập nội các thứ tư. Sự nghiệp chính trị của ông sẽ chấm dứt trong trường hợp đó. Nhưng may mắn cho Rutte, đề nghị của Wilders bị đa số tại Hạ Viện bác bỏ. Rutte do đó vẫn còn có thể hy vọng tiếp tục làm Thủ Tướng, một chức vụ mà ông đã nắm từ năm 2010. Có lẽ vào số báo sau chúng ta sẽ biết rõ hơn về tương lai chính trị của ông.

10/04/2021

(Ông Năm Chuột tổng hợp các sự kiện và ý kiến lấy từ báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình và mạng lưới thông tin toàn cầu.)



ĐẤT NƯỚC TÔI "MẶT TRỜI ĐEN"

Bạch Cúc

Bạn nói với tôi: chỗ nào chẳng có bất công, chỗ nào chẳng có người giàu kẻ nghèo, nơi nào chả có quan liêu, tham nhũng... Rồi tôi đi để biết và để thấy:

* * *

Nơi tôi đến chẳng phải đâu xa, là láng giềng của mình. Tôi mòn mỏi tìm kiếm người ăn xin bên đường, tìm bóng dáng những đứa trẻ, những cụ già, người khuyết tật với tấm vé số, những đoàn dân oan... nhưng tuyệt nhiên: chẳng thấy!

Tôi vào những quán ăn, chỉ biết chỉ chỗ những món ngon và họ tính tiền cho tôi với giá rẻ mạt, rẻ hơn rất nhiều so với du khách nước ngoài trót lỡ đại ăn uống và bị chặt chém ở Việt Nam!

Tôi vào siêu thị, không cần phải gửi túi xách và thấy người ta ngồi lê la tán gẫu trong những khuôn viên dành cho khách nghỉ chân, họ ngồi trên những thảm cỏ xanh, những tấm trải sàn êm ái, con nít bò lê chung quanh... mà nhớ Việt Nam muốn khóc, siêu thị nước tôi kiếm một chỗ ngồi chắc còn hiếm hoi lắm.

Tôi vào toilet, chẳng phải trả một xu tiền, tất cả những nơi công cộng luôn có chỗ dành riêng cho người khuyết tật, cho trẻ nhỏ và người kiểm soát luôn miễn phí cho tôi lời chỉ dẫn lẫn nụ cười... họ chẳng tiếc đâu!

Tôi chạy xe long nhong trên đường, kiếm mãi, tìm mãi chẳng thấy bóng dáng cảnh sát công lộ... Chợt nhói đau nhớ cảm giác sợ hãi, giật nảy mình khi thấy bóng áo vàng trên đất nước mình từ xa, nhớ mà nổi da gà, vừa giận lại vừa uất!

Tôi vào thăm nhà những người bạn, họ giàu có thật, tài sản ước tính sống trọn cả đời chẳng cần làm gì thêm, nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy sự sa hoa kệch cỡm, không thấy những bàn, những ghế, những bộ tràng kỷ bằng gỗ quý, những sản vật cướp được của rừng... Bỗng thấy mắt cay xè nhớ lần đến thăm nhà người bạn làm công an ở Việt Nam, bạn nói bạn chẳng giàu có gì, chỉ khoe với tôi hàng trăm mẫu vật điêu khắc bằng gỗ quý loại 1 với giá hàng trăm triệu, hàng tỷ, chục tỷ một món, nhiều quá tôi hoa cả mắt và muốn ngất trước bộ sưu tập, thú vui chẳng biết nên gọi là gì của bạn!

Tôi đi, lê la đến những hàng rong, quán xá ven đường, Chẳng thấy ánh mắt sợ sệt, chẳng có sự hốt hoảng đột nhiên tháo chạy, tìm mãi không thấy bóng áo xanh dọn dẹp lòng lề đường, tất cả là một trật tự vui nhộn, bỗng thương ray rứt bà cụ bán rau bên đường nơi "tổ quốc", lưng bà còng gập sâu xuống lòng đường, lập cập run rẩy nhặt

những bó rau rơi vãi, nước mắt ngấn dài và miệng hốt hoảng van xin người thanh niên đang giằng xé quang gánh, thúng mủng quăng lên xe đội trật tự đô thị: "bà xin con, bà neo đơn một mình kiếm sống qua ngày... bà xin"... Nước mắt tôi trào ra trong sự ngỡ ngàng của cô bán hàng, cô ấy không hiểu. Tôi nhớ đồng bào tôi, xót xa... quay quắt...!

Tôi đi, đi để biết: chẳng xã hội nào giống xã hội nào! Vào tận rừng sâu, vào chốn núi hoang sơ, giả vờ hỏi thăm nơi bán "thịt thú rừng"... Người ta nhìn tôi với ánh mắt căm hận vì câu hỏi ngớ ngẩn: Ăn thịt rừng ư? Bạn mọi rợ thế ư? Muốn vào tù ư...?

Tôi đi, đi để thấy đất nước mình đáng thương bội phần, đi để thấy cái nền văn hóa hèn kém: "kẻ trên bắt nạt kẻ dưới, người giàu khinh miệt người nghèo, người thắng chà đạp người thua..." Đi để thấy cái nền văn hóa Việt chỉ là thùng rỗng kêu to với những mùa lễ hội phù phiếm chụp giật, tranh giành, giẫm đạp lên nhau đôi khi chỉ vì miếng ăn... những hả hê, khát máu mọi rợ, tàn nhẫn trong tiếng cười với cái chết của thú vật. Thấy sự rỗng tuếch trong giao tế, nói một đằng làm một nẻo, điều ngoa, xảo trá dưới mọi lớp bình phong... Thấy nản lòng cho một thứ văn hóa lai căng toàn những điều tồi tệ nhất.

Tôi đi, đi để nghe tiếng thờ dài trong trái tim mình, đi để tìm quên nỗi sợ hãi về một nước Việt ở tương lai trước mắt: Rừng đã cạn, biển đã chết, sự sống của vạn vật, của con người lại phụ thuộc, đặt vào tay một nhóm người đang làm chủ xã hội này, để rồi toàn đất nước ngỡ ngàng, ngớ ngẩn bàng hoàng nhìn nhau với những câu hỏi: vì sao và tại sao... Vậy mà vẫn thình lạng và chấp nhận?

Tôi đi để trốn chạy, đi vì ám ảnh cái quá khứ hào hùng với ngàn lời ca chống giặc ngoại xâm nhưng giặc đang ở khắp nơi chẳng ai hay biết. Nếu có biết cũng chỉ là thờ dài nhìn nhau rồi mặc kệ, đời ta ta lo. Mọi việc khác đã có Đảng và Nhà nước!



Tin Thế Giới



MIẾN ĐIỆN - LIÊN HIỆP QUỐC
Trên 500 thường dân Miến Điện thiệt mạng : Mỹ tăng trừng phạt, Hội Đồng Bảo An họp kín
RFI 30-03-2021



Người biểu tình Miến Điện chống lại cảnh sát tại Rangoon, ngày 30/03/2021

Chính quyền Mỹ hôm 29/03/2021 loan báo ngưng một thỏa thuận thương mại với Miến Điện cho đến khi chính quyền « được bầu lên một cách dân chủ » quay trở lại. Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc sẽ họp kín vào ngày 31/03, theo yêu cầu của Anh quốc, trong bối cảnh đã có trên 500 thường dân Miến Điện bị thiệt mạng kể từ sau vụ đảo chính ngày 01/02.

Đại diện thương mại Mỹ, bà Đái Kỳ (Katherine Tai) thông báo « ngưng tất cả cam kết của Hoa Kỳ với Miến Điện liên quan đến hiệp định khung năm 2013 về thương mại và đầu tư », quyết định này « có hiệu lực tức khắc ». Bà khẳng định : « Hoa Kỳ ủng hộ nhân dân Miến Điện trong nỗ lực tái lập một chính quyền dân chủ được bầu, vốn là cơ sở cho tăng trưởng kinh tế và cải cách của Miến Điện ».

Tuần trước, Washington đã trừng phạt hai tướng cảnh sát Miến Điện và hai sư đoàn bộ binh đàn áp biểu tình, phong tỏa tài sản ở Mỹ nếu có, không được tham gia hệ thống tài chính quốc tế và làm ăn với cá nhân, tổ chức Mỹ.

Pháp tố cáo « bạo lực mù quáng và đẫm máu », đòi hỏi trả tự do cho tất cả tù nhân chính trị. Điện Kremlin cũng bày tỏ quan ngại về số lượng thường dân thiệt mạng ngày càng tăng, trong khi Nga được cho là đứng về phía tập đoàn quân sự, và thứ Bảy tuần rồi thứ trưởng Quốc Phòng Nga Alexandre Fomine là khách mời của tướng Min Aung Hlaing trong cuộc duyệt binh có máy bay, xe tăng do Nga sản xuất.

Các nguồn tin ngoại giao cho AFP biết, 15 thành viên Hội Đồng Bảo An Liên Hiệp Quốc sẽ họp kín vào ngày 31/03 về Miến Điện, theo đề nghị của Anh quốc, sau hai ngày cuối tuần đẫm máu vừa qua. Đặc sứ Liên Hiệp Quốc Christine Schraner Burgener sẽ trình bày về tình hình.

Hôm qua, Hội Đồng Bảo An không đạt được đồng thuận về một tuyên bố mới, sau khi đã lên án bạo lực tại Miến Điện lần đầu tiên vào ngày 10/03. Mặc cho nỗ lực của phương Tây, tuyên bố này không nêu ra vụ đảo chính và khả năng trừng phạt do có sự phản đối của Trung Quốc, Nga và cả các thành viên châu Á như Ấn Độ, Việt Nam.

Ít nhất 510 người biểu tình bị thiệt mạng từ khi quân đội đảo chính

Tại Miến Điện, quân đội tiếp tục đàn áp biểu tình bất chấp mọi sự lên án và trừng phạt. Có 510 người trong đó có nhiều sinh viên và thiếu niên đã bị cảnh sát và quân đội bắn chết trong hai tháng qua, theo Hiệp hội Hỗ trợ Tù nhân Chính trị (AAPP). Tổ

chức này nhấn mạnh con số nạn nhân trên thực tế có thể còn cao hơn nhiều, vì hàng trăm người bị bắt đến nay vẫn không có tin tức. Chỉ riêng hôm thứ Bảy 27/03, Ngày Quân lực Miến Điện, đã có ít nhất 107 thường dân trong đó có 7 trẻ vị thành niên bị thiệt mạng.

Trước nạn đàn áp đẫm máu, nguy cơ xảy ra nội chiến hiển hiện. Nhiều lực lượng nổi dậy hôm nay đe dọa sẽ cầm vũ khí chống lại tập đoàn quân sự. Thông cáo chung nhấn mạnh nếu lực lượng an ninh « tiếp tục sát hại thường dân, chúng tôi sẽ hợp tác với người biểu tình và sẽ trả đũa », trong đó đáng chú ý là nhóm vũ trang mang tên Quân đội Arakan (AA) có hàng ngàn tay súng với đầy đủ phương tiện. Cuối tuần qua, quân đội đã không kích tại miền đông nam, nhắm vào nhóm vũ trang Liên minh quốc gia Karen (KNU), sau khi nhóm này chiếm một căn cứ quân sự và sát hại nhiều binh lính.

Sau Ba Đầu, Trung Quốc tuyên bố tập trận gần quần đảo Hoàng Sa
RFA 28-03-2021



Hình vệ tinh của Maxar cho thấy tàu dân quân biển của Trung Quốc ở đá Ba Đầu (Trường Sa) hôm 23/3/2021

Cơ quan An toàn Hàng hải Trung Quốc hôm 26/3 thông báo quân đội nước này sẽ tiến hành tập trận từ ngày 29 đến 30/3 ở khu vực giữa tỉnh Hải

Nam và quần đảo Hoàng Sa ngoài Biển Đông, đồng thời yêu cầu các tàu thuyền không đi vào khu vực này trong giai đoạn tập trận.

Tuyên bố này của Trung Quốc được đưa ra vào khi có những căng thẳng giữa Trung Quốc với Philippines và Việt Nam khi Trung Quốc điều hơn 200 tàu cá hay còn gọi là các tàu dân quân biển ra đá Ba Đầu thuộc quần đảo Trường Sa.

Cả Philippines, Việt Nam, Trung Quốc và Đài Loan đều đòi chủ quyền đối với thực thể này. Vào ngày 25/3, quân đội Philippines đã điều thêm tàu chiến đến tuần tra bảo vệ chủ quyền của Philippines ở khu vực đá Ba Đầu đang tranh chấp. Cũng trong ngày 26/3, Trung Quốc điều 20 máy bay chiến đấu vào vùng nhận dạng phòng không của Đài Loan sau khi đã điều 3 máy bay vào tuần tra vùng này một ngày trước đó.

Bộ Quốc phòng Đài Loan cho biết nước này đã phải phóng tên lửa giám sát máy bay của Trung Quốc ở khu vực phía tây nam vùng nhận dạng phòng không của nước này.

Cũng trong ngày 26/3, Hoa Kỳ và Đài Loan vừa ký một thoả thuận về tuần duyên nhằm đối phó với các hoạt động gây hấn trên biển ngày càng gia tăng gần đây của Bắc Kinh, nhất là Luật Hải cảnh mới được Quốc hội Trung Quốc thông qua vào tháng 1 vừa qua.

Luật này cho phép lực lượng chấp pháp của Trung Quốc được quyền nổ súng vào các tàu nước ngoài ở vùng nước mà Trung Quốc đòi chủ quyền. Trung Quốc luôn coi Đài Loan là một phần lãnh thổ không thể

tách rời và đã nhiều lần khẳng định sẽ thống nhất Đài Loan bằng vũ lực.

Bắc Kinh đòi chủ quyền đến gần 90% diện tích Biển Đông với đường đứt khúc 9 đoạn mà nước này tự vẽ ra trên biển. Tòa Trọng tài Quốc tế (PCA) đã bác bỏ tính hợp lệ của đường đứt khúc này trong một phán quyết vào năm 2016 nhưng Bắc Kinh không công nhận phán quyết của tòa.

Hong Kong: Trung Quốc thông qua cải cách bầu cử 'ái quốc' **BBC 30-03-2021**



Ý đồ chính trị của Bắc Kinh có đang làm lu mờ quyền tự chủ của Hong Kong?

Trung Quốc dự kiến sẽ hoàn tất những thay đổi về các quy định bầu cử của Hong Kong vào thứ Ba, mà giới chỉ trích cho rằng sẽ siết chặt quyền kiểm soát của họ đối với thành phố này. Mục đích của các thay đổi là nhằm đảm bảo rằng chỉ những nhân vật "ái quốc" mới có thể tranh cử vào các vị trí quyền lực.

Giới chỉ trích cảnh báo điều đó đồng nghĩa với việc đặt dấu chấm hết cho nền dân chủ ở Hong Kong, khi nó ngăn chặn bất kỳ phe đối lập nào vào nghị viện thành phố.

Động thái trên có nghĩa là bất kỳ ứng viên nghị sĩ nào trước

hết đều phải trải qua kiểm tra lòng trung thành với đại lục.

Bắc Kinh lần đầu thông qua kế hoạch thay đổi cách thức tiến hành các cuộc bầu cử ở Hong Kong là tại kỳ Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc (NPC) vào đầu tháng Ba.

Các chi tiết hiện đang được Ủy ban Thường vụ NPC Bắc Kinh rà soát trước khi được thêm vào phụ lục của tiểu hiến pháp Hong Kong, tức Luật Cơ bản. Chi tiết về kế hoạch dự kiến sẽ được công bố trong thời gian ngắn và nhà lãnh đạo Hong Kong Carrie Lam sẽ tổ chức một cuộc họp báo.

Theo một số nguồn tin, kế hoạch này là nhằm mở rộng nghị viện Hong Kong, tức Hội đồng Lập pháp (LegCo), từ 70 lên 90 ghế.

Nhưng quan trọng nhất, kế hoạch này sẽ thiết lập một quy trình mà các ứng cử viên LegCo phải trải qua kiểm tra trước khi có thể tranh cử, do đó dễ dàng ngăn chặn bất kỳ chính trị gia nào được coi là chỉ trích đại lục.

Các cuộc biểu tình ủng hộ dân chủ vào năm 2019 bị cảnh sát đàn áp

Hiện tại, khoảng một nửa số ghế của LegCo được người dân bỏ phiếu trực tiếp và trong quá khứ, một số ghế trong đó đã thuộc về các nhân vật ủng hộ dân chủ.

Một nửa còn lại được thuộc về các nhóm nhỏ hơn đại diện cho các lợi ích đặc biệt như kinh doanh, ngân hàng và thương mại - những lĩnh vực vốn có lịch sử ủng hộ Bắc Kinh.



Tin Việt Nam



Vụ Đồng Tâm: Hai ông Công, Chức từ chối làm đơn xin ân xá từ Chủ tịch nước

RFA 29-03-2021



Hai ông Lê Đình Chức và Lê Đình Công tại phiên tòa xét xử sơ thẩm ở Hà Nội vào tháng 9/2020

Hai người dân bị tuyên án tử hình trong vụ Đồng Tâm là ông Lê Đình Công và Lê Đình Chức từ chối viết đơn xin ân xá án tử hình gửi Chủ tịch nước vì cho rằng bản thân không giết người. Thông tin trên được chị Nguyễn Thị Duyên, cháu dâu cụ Lê Đình Kinh thuật lại từ cuộc thăm gặp hôm 26-3-2021 tại trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Chị Duyên nói qua điện thoại như sau:

"Em có hỏi thì bố có nói là bố không làm đơn xin ân xá của Chủ tịch nước, hai người đều

có cùng một câu trả lời là (cán bộ trại -PV) thường xuyên xuống để khuyên nhưng bố không làm.

Chú Chức thì nói là mọi người đừng khóc lóc và đau buồn gì cả, bởi vì chú và bố sẽ kêu oan tới cùng.

Trong trại giam thì cán bộ trại giam cũng thường xuyên xuống phòng biệt giam của chú để khuyên chú làm đơn xin ân xá của Chủ tịch nước.

Thế nhưng chú đã nói là: 'Tao không làm làm đơn xin ân xá Chủ tịch nước, tao đã tuyên bố trước tòa rồi!

Nếu như tao mà làm (đơn xin ân xá - PV) thì chứng tỏ một điều là tao đã giết người hay sao?! Nên là thôi chúng mày không cần xuống đây để khuyên gì tao!"

Theo quy định của pháp luật Việt Nam, trong thời hạn 7 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị kết án được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước.

Trường hợp người bị kết án tử hình được ân giảm, thì hình phạt tử hình được chuyển thành tù chung thân.

Trong cuộc thăm gặp hôm 26-3, bà Dư Thị Thành là vợ của cụ Lê Đình Kinh bị từ chối cho thăm gặp hai người con trai của mình, cán bộ trại giam lấy lý do là bà không có giấy tờ tùy thân. Mãi đến khi cuộc gặp với ông Lê Đình Chức gần xong, người nhà đấu tranh mãi thì cán bộ quản giáo mới cho gặp.

Chị Duyên cho biết, cả hai đều khỏe, chỉ có ông Lê Đình Công hơi xúc động khi gặp những đứa cháu. Tuy vậy ông Công đều nhất mực kêu oan:

"Bố em (ông Lê Đình Công - PV) xuyên suốt từ đầu vụ án thì bố em vẫn nói là bố bị oan hoàn toàn và bố không có giết người, bố không có chỉ đạo và cũng không giết người trong vụ Đồng Tâm.

Bố em nói là nếu bố em giết người như vậy thì khi mà ở trong phòng biệt giam thì bố sẽ cảm thấy ăn năn và ám ảnh, thế nhưng bố không bị gặp vấn đề đấy, không gặp bất cứ một khoảnh khắc nào trong suốt quá trình biệt giam.

Cho nên bố tin là bố không giết người, người nhà mình và người Đồng Tâm cũng không giết người nên bố không cảm thấy ám ảnh hay ai gặp bất cứ chuyện vấn đề gì về tâm linh trong trại giam."

Hôm 9-3 vừa qua, Tòa án cấp cao tại Hà Nội tuyên y án phúc thẩm đối với 6 người dân Đồng Tâm trong đó có 2 án tử hình và 1 án tù chung thân đều là con và cháu của ông Lê Đình Kinh, người bị bắn chết trong cuộc đột kích của công an Hà Nội vào thôn Hoàn, xã Đồng Tâm lúc 3 giờ sáng ngày 9/1/2020.

Cáo trạng khẳng định ông Lê Đình Công bàn bạc, chỉ đạo còn ông Lê Đình Chức dùng dao phóng lộn đâm cho 3 cảnh sát cơ động lộn xuống giếng trời sau đó châm lửa đốt.

Tuy nhiên không có bất kỳ hình ảnh nào được đài truyền hình Việt Nam công bố cho thấy các hành động này.

Facebooker bị án 10 năm tù với cáo buộc đăng bài 'chống nhà nước'

RFA 30-03-2021



Ông Vũ Tiến Chi tại tòa án tỉnh Lâm Đồng hôm 30/3/2021

Ông Vũ Tiến Chi, một Facebooker 55 tuổi, vào ngày 30 tháng ba bị Tòa sơ thẩm tỉnh Lâm Đồng tuyên án 10 năm tù giam, ba năm quản chế với cáo buộc ‘Làm, tàng trữ, phát tán và tuyên truyền thông tin, tài liệu nhằm chống Nhà nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam’ theo Điều 117 Bộ Luật Hình sự năm 2015.

Theo cáo trạng của Viện Kiểm Sát, ông Vũ Tiến Chi dùng mạng xã hội Facebook để đăng 338 bài viết, chia sẻ 181 video phát trực tiếp. Nội dung của những bài viết và video bị nói có nội dung ‘xuyên tạc, phỉ báng chính quyền nhân dân; xúc phạm lãnh tụ Hồ Chí Minh và lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước Việt Nam với mục tiêu tác động, gây mâu thuẫn, làm dân mất lòng tin’.

Theo cáo trạng, hoạt động như vừa nêu của ông Vũ Tiến Chi bắt đầu từ đầu năm 2018. Ông Chi có liên lạc với Facebooker ‘Nguyễn Cẩm Thúy’ hay còn gọi là ‘Cẩm Thúy Cô’ ở Khánh Hòa, và cả hai có ý định tập hợp, thuyết phục những người cùng quan điểm lập ‘quốc hội’ từ đó hình thành tổ chức chính trị đối lập, thay thế quốc hội Nhà nước CHXHCN Việt Nam hiện nay. Ông Vũ Tiến Chi bị Công an tỉnh Lâm Đồng khởi tố và bắt giam vào ngày 25 tháng 6 năm 2020 tại thành phố Bảo Lộc.

Về vấn đề niềm tin của người dân mà cáo trạng nêu ra đối với ông Vũ Tiến Chi, vào ngày 29 tháng 3, đại biểu Quốc hội Nguyễn Thị Việt Nga, đơn vị Thành phố Hải Dương, lên tiếng trước nghị trường rằng “thủ phạm làm xói mòn niềm tin của nhân dân với Đảng Cộng sản không phải là các ‘thế lực thù địch’ mà chính là các quan chức biến chất.

Việt Nam chính quy hóa lực lượng chống “diễn biến hòa bình” trên mạng xã hội RFA 30-03-2021



Ảnh minh họa Lực lượng 47 của Việt Nam do RSF đăng tải trong danh sách 20 kẻ thù lớn nhất trên Internet, nhân ngày Thế giới Chống Kiểm duyệt Internet.

Xây dựng đội ngũ để tuyên truyền về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, chống “diễn biến hòa bình” trên mạng xã hội. Đó là kế hoạch của Ban tổ chức Trung ương về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2021.

Việt Nam mấy năm qua chính thức có lực lượng đấu tranh trên không gian mạng với tên gọi Lực lượng 47. Đây là một lực lượng do Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam lãnh đạo, chỉ đạo và được thành lập vào đầu năm 2016. Tính đến tháng 12 năm 2017, lực lượng này có quân số hơn 10.000 người, có mặt ở tất cả các đơn vị cơ sở, mọi miền, mọi lĩnh vực của quân đội.

Theo Tổ chức phóng viên không biên giới (RSF,) Lực lượng 47 chống lại những tiếng nói dân chủ và những người bị cho là chống đối Chính phủ.

Lực lượng này đã sử dụng các công nghệ kỹ thuật số để đe dọa, giám sát hoặc kiểm duyệt các nhà báo và do đó làm giảm nghiêm trọng quyền tự do thông tin trên Internet.

Từ hồi nào đến giờ nó vẫn có những lực lượng như thế nhưng đây là lần đầu tiên mà Ban tổ chức Trung ương Đảng, là một cơ quan quyền lực mạnh nhất trong Ban chấp hành trung ương đảng có một văn bản chính thức để tổ chức ra một lực lượng chuyên nghiệp như thế.- Nhà báo Võ Văn Tạo

Vì sao Đảng đã có Lực lượng 47 hùng hậu như thế mà vẫn có kế hoạch xây dựng thêm đội ngũ chống “diễn biến hòa bình” trên mạng xã hội?

Nhà báo Nguyễn An Dân giải thích, đội ngũ này khác với lực lượng AK47 hay Dư luận viên. Đội ngũ này thể hiện trình độ chính trị cao hơn, ứng xử trên mạng có văn hóa hơn, có trình độ lý luận hơn. Đội ngũ này bảo vệ Đảng về mặt tư tưởng, tức là bảo vệ về mặt danh dự để phản bác, phản biện những quan điểm mà họ cho là không đúng của lẽ trái. Ông nói thêm:

“Đó là đội ngũ tuyên truyền viên chính trị. Đội này đã có từ lâu, bây giờ chính thức hóa thôi. Họ kiến nghị để có tiền và phụ cấp cho lực lượng này. Trước đây nó chỉ là nghiệp dư, bây giờ trở thành chính quy, chuyên nghiệp. Do tình hình thế giới thay đổi, chiến tranh cận kề, nên Đảng lo lắng và dùng lực lượng này như một công cụ để ổn định xã hội cho những biến động sắp tới. Cụm từ ‘diễn biến hòa bình’ là cụm từ lâu nay Đảng dùng để che đậy hai chữ ‘dân chủ’.

Thành lập đội ngũ này Nhà nước có cái lợi là để bảo vệ danh dự cho Nhà nước nhưng nó có hại cho dân vì từ đó, tất cả các thông tin đều là một chiều cả. Khó mà bảo đảm tính logic, khách quan của thông tin. Những thông tin khi qua lực lượng này đến với dân đều không được bảo đảm những bản chất cơ bản của thông tin.

Đó là cái lợi cho Đảng và cái hại cho dân.”

Nhà báo Võ Văn Tạo cho rằng, lực lượng này chẳng có gì mới, cái mới là cơ quan quyền lực mạnh nhất trong Ban Chấp hành Trung ương Đảng là Ban Tổ chức Trung ương, ra văn bản chính thức hóa đội ngũ này. Ông nói tiếp:

“Từ hồi nào đến giờ nó vẫn có những lực lượng như thế và hoạt động như thế rải rác ở Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Ban tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin - Truyền thông, một số cơ quan của Đảng, của Công an ở các địa phương, các tỉnh....

Nhưng đây là lần đầu tiên mà Ban Tổ chức Trung ương Đảng, là một cơ quan quyền lực mạnh nhất trong Ban Chấp hành Trung ương đảng có một văn bản chính thức để tổ chức ra một lực lượng chuyên nghiệp như thế. Chủ trương của Ban Tổ chức Trung ương Đảng hình thành đội ngũ này ở cấp cao hơn đám dư luận viên. Họ sẽ đào tạo ra lực lượng chuyên trách hai việc. Thứ nhất là chuẩn bị nguồn nhân sự kế cận cho Đảng. Thứ hai là lãnh đạo, chỉ đạo những việc mà lâu nay AK47 hay dư luận viên vẫn làm.”

Sao phải chống ‘diễn biến hòa bình’?



Một người đang sử dụng máy tính xách tay trong một tiệm cà phê ở Hà Nội hôm 28/11/2013. AFP

Dường như đối với những người lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam, nỗi sợ lớn nhất là nỗi sợ mang tên “diễn biến hòa bình”. Đây là cụm từ mà từ bao nhiêu năm qua họ kêu gọi phải chống. “Chống diễn biến hòa bình” trên mạng xã hội; “Chống lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch” là những cụm từ thường xuyên được lặp đi lặp lại từ trên các phương tiện báo chí truyền thông của Nhà nước cho đến các bài diễn văn của các cấp lãnh đạo cao nhất, và ngay trước thềm các đại hội Đảng.

Khái niệm này được xem là một quá trình chuyển đổi hòa bình từ một thể chế độc tài sang dân chủ, thông qua sự chuyển biến về nhận thức và tư tưởng. Trong chiến lược Diễn biến hòa bình, các vấn đề nhân quyền và dân chủ luôn được coi trọng.

Nhà báo Nguyễn An Dân cho rằng, cụm từ ‘diễn biến hòa bình’ là cụm từ lâu nay Đảng dùng để che đậy hai chữ ‘dân chủ’. Với việc chính thức hóa đội ngũ chống diễn biến hòa bình, nhà báo này nhận định:

“Sắp tới đây, việc bắt bớ, đàn áp tự do ngôn luận sẽ gia tăng. Các cây viết hoặc phải giảm bớt độ nóng trong phát ngôn của mình, hoặc phải thay đổi cách viết của mình là điều cần thiết để tồn tại cho những người viết lách tự do. Phải thay đổi tính chính trị cho nó mềm mại hơn, suy xét các quy định của pháp luật về thông tin ra công chúng.”

Sắp tới đây, việc bắt bớ, đàn áp tự do ngôn luận sẽ gia tăng. Các cây viết hoặc phải giảm bớt độ nóng trong phát ngôn của mình, hoặc phải thay đổi cách viết của mình là điều cần thiết để tồn tại cho những người viết lách tự do. - **Nhà báo Nguyễn An Dân**

Còn với nhà báo Võ Văn Tạo, diễn biến hòa bình là khái niệm

được các nhà nước XHCN dùng để nói về một chiến lược chính trị - ý thức hệ mà lãnh đạo các quốc gia tư bản muốn chống lại chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa Marx-Lenin và chủ nghĩa cộng sản. Đó là một quá trình diễn biến hòa bình, không đổ máu nhưng sẽ dẫn đến sự loại bỏ vai trò lãnh đạo độc tôn, phi dân chủ, tự do của Đảng Cộng sản và ý thức hệ của nó ở tại các nước XHCN. Ông kết luận: *“Diễn biến hòa bình là diễn biến thay đổi chế độ cộng sản độc tài, mất tự do dân chủ bằng phương pháp hòa bình. Đây nghĩa đen của cụm từ đó. Nghĩa là phía bên kia tác động vào bên này để bên này thay đổi không còn chế độ cộng sản độc tài phi dân chủ, mất tự do nữa mà chấp nhận chung sống hòa bình với các quốc gia tư bản. Diễn biến hòa bình là thay đổi chế độ chính trị mà không cần thiết phải phát động chiến tranh.”*

Bên cạnh việc đấu tranh chống diễn biến hòa bình trên mạng của Đảng Cộng sản, báo Quân đội Nhân dân còn có hẳn mục ‘chống diễn biến hòa bình’. Theo tờ báo này, đấu tranh chống “diễn biến hòa bình” là nhiệm vụ cấp bách hàng đầu hiện nay của toàn Đảng, toàn dân để bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới.

Trong định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021-2030, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng ghi rõ cần phải “đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch”. Trước đó, Nghị quyết Đại hội XII của Đảng cũng đặc biệt nhấn mạnh nguy cơ “diễn biến hòa bình” của thế lực thù địch nhằm chống phá sự nghiệp cách mạng ở Việt Nam.



Truyền Thông Xã Hội Dân Sự



Lts. Trong số này VNNS xin hân hạnh giới thiệu đến quý độc giả bài viết đang được lan truyền rộng rãi trên các diễn đàn xã hội dân sự của facebooker Nguyễn Hoàng Vi từ Sài Gòn sau khi hay tin bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh bị bắt tại Hà Nội vào ngày 7-4-2021. Kính mời quý độc giả theo dõi sau đây:

* * *

Chị Hạnh,

Nữ doanh nhân thành đạt mà tôi biết từ những ngày năm 2013, trong lần ra thăm Hà Nội vận động cho chiến dịch 0258.

Chị cũng giống anh Trần Huỳnh Duy Thức, anh Lê Công Định, đều là những người thành đạt.

Chị dấn thân vào con đường đầy chông gai, nguy hiểm với tấm lòng trong sáng, không một chút tư lợi.



Lập Quỹ 50k là sự gợi ý ban đầu từ phía tôi trong bối cảnh những người đóng góp cho phong trào đấu tranh khi ấy chỉ dừng lại ở những người có thể bỏ ra con số hàng triệu đồng và những người ở hải ngoại. Tôi cho rằng, cuộc đấu tranh thay đổi xã hội phải đến từ số đông, từ những người không có gì vẫn có khả năng góp sức mình. Mặt khác cũng là giảm tải rủi ro cho một vài người ủng hộ. Mặt khác nữa là tránh đi cái điều có thể xảy ra là một nhóm tài phiệt nào đó có thể dùng tiền để thao túng. Tôi chỉ dừng ở ý tưởng, còn chị lại biến ý tưởng thành hành động thiết thực, mang ý nghĩa rất lớn cho nhiều gia đình TNLT cũng như đánh thức sự quan tâm, đóng góp của rất nhiều người.

Quản lý tiền bạc không phải là một điều dễ dàng, nhất là khi không phải tiền của bản thân. Vậy mà chị làm rất minh bạch, công khai.



Năm ngoái, khi tôi quyết định chi 10% doanh thu bán hàng cho quỹ 50k, ông anh tôi bảo tại sao lại là Quỹ 50k của chị Thuý Hạnh. Tôi trả lời rằng vì tôi không tìm thấy bất cứ Quỹ nào minh bạch và làm tốt vai trò hơn Quỹ của chị Hạnh.

Quả thật, tôi nghĩ, chị bị bắt ko phải vì chị lập Quỹ 50k mà là vì chị đã làm quá tốt vai trò của người điều hành Quỹ, không lem nhem nhập nhằng. Điều này nhà cầm quyền không thích, đảng cộng sản không thích!

Nếu có một điều để biểu đạt tâm trạng lúc này của tôi về chị, chỉ là sự ngưỡng mộ chị!

HÀNH TRÌNH VƯỢT BIỂN CỦA TÔI

Trần Hoàng Yến

Tôi lớn lên ở Sài Gòn trong một gia đình có 9 chị em, sau ngày 30.4.75 ba tôi bị bắt đi trình diện và rồi bị nhốt luôn trong tù. Gia đình tôi bị đẩy về vùng Kinh Tế mới gần 2 năm, cuộc sống khó khăn nên mẹ tôi quyết định bỏ vùng KTM về Thành Phố ở. Chính quyền địa Phương không cấp hộ khẩu cho gia đình tôi vì mẹ tôi tự ý bỏ Kinh Tế Mới đi. Mẹ tôi phải chạy chọt khắp nơi để có hộ khẩu và có chỗ ở cho chị em tôi được đi học.

* * *

VƯỢT BIÊN GẶP HẢI TẶC (5.1981)

Mẹ tôi bán thuốc tây để dành được một ít tiền cho chị em tôi đi vượt biên. Chuyến đầu mẹ cho ba chị em tôi đi nhưng bị đổ bể, đợt hai mẹ cho chị tôi đi với gia đình di, và được Cap Anamur Đức vớt, đưa đến Đức vào năm 80. Một năm sau mẹ gửi hai anh em tôi cho cô chủ tàu ở Cần Thơ và chúng tôi được đưa lên tàu đánh cá nhỏ có 89 người.

Thuyền rời bến, ngày đầu chúng tôi được phát nước uống, qua ngày thứ hai thì không còn giọt nước nào. Lúc đó vào tháng năm, nắng nóng, thuyền lại không có mui che nên ai cũng mệt lả, thuyền đông người lại quá chật hẹp không chựa quậ gì được, tôi chỉ cần nhút nhích một chút là bị người ta nhéo.

Lúc đó tôi chỉ thấy chung quanh là biển rộng mênh mông, tôi nhớ nhà và cầu mong sao cho bị bắt để được về nhà lại. Trên thuyền bắt đầu có một chị bị sáng vì thiếu nước uống, rồi thì không biết ai đó lấy lon Guigoz truyền nước uống cho nhau nhưng ai hớp vô rồi cũng phun ra vì đó là nước biển, mặn quá, tôi cũng không ngoại lệ.

Lúc này nhiều người đã kiệt sức nên khi nhìn thấy một hòn đảo, ai cũng muốn tấp vô để kiếm thức ăn và nước uống, một người xung phong nhảy xuống bơi vào bờ xem xét tình hình trước nếu ổn thì thuyền sẽ tấp vào. Nhưng có người trên thuyền đặt ống dòm và thấy trên đảo có nhiều xác máy bay, ông ra dấu hiệu cho người dưới biển lên tàu lại và thuyền quay đầu chạy. Vừa mới chạy thì chúng tôi nghe bần ầm ầm hai bên mạn thuyền, nhưng may mắn thuyền chúng tôi chạy thoát, nghe nói đó là đảo của tụi Khờ me đỏ.

Thuyền lại tiếp tục chạy vì không thức ăn và không nước uống, tôi và nhiều người cũng bắt đầu mê sáng, tôi không còn nhận ra anh tôi, và khi ai đó lượm được vỏ dưa hấu trên biển đưa cho tôi ăn, vì sáng tôi cứ tưởng mình đang ăn trái ổi.

Rồi thì chúng tôi may mắn gặp một tàu đánh cá của Thái, họ quăng dây cho chúng tôi lên tàu, khi hai tàu sát nhau và sóng đánh dạt ra có hai anh bị rớt xuống biển. Chúng tôi được họ cho ăn và

uống, ai có vàng thì họ xin, sáng hôm sau họ quay lá cờ lại và nói vì họ

không phải là tàu Thái, họ là Tàu Campuchia nên họ không được vô hải phận Thái và mời chúng tôi xuống thuyền nhỏ lại.

Thuyền tiếp tục chạy, mọi người đang kiệt sức thì bỗng thấy xa xa thấp thoáng những chiếc thuyền, mừng quá nhiều người cởi áo ra ngoắt la S.O.S. Rồi 4-5 con tàu xuất hiện, tiến tới và bao vây thuyền chúng tôi vào giữa và họ bịt số ghe lại vì sợ những người trên tàu nhìn thấy sẽ đi thưa họ. Nhưng có người còn thấy và ghi số ghe.

Tôi nhìn thấy họ là những người đàn ông lực lưỡng, đen thui, ở trần, chỉ mặc quần lót, nhìn rất hung dữ, nhảy xuống ghe chúng tôi và lôi kéo mấy người phụ nữ đưa lên tàu của họ, và lúc đó tôi thấy nhiều cô chạy tới đầu máy ghe và lấy dầu máy trét lên mặt. Tôi lúc đó nghĩ, sao họ chơi dở thế. Về sau tôi mới hiểu máy cô làm vậy cho mặt mày xấu xí để đừng bị máy tên cướp bắt. Một chị đang bị mê sáng nặng chúng cũng tính bắt nhưng mọi người nói chị sắp chết nên họ tha.

Tôi nghĩ số chị may mắn và tôi cũng may mắn. Một tên bắt tôi đứng lên và quay lại nói gì đó với thằng nhóc trên tàu của nó, thằng bé đó cỡ 13-14 tuổi, nhưng thằng bé lác đầu, tôi lúc đó không hiểu nó nói gì và muốn gì, khi thằng bé lác đầu thì nó tha không bắt tôi lên tàu nó.



Nghĩ lại thấy số mình cũng hên, tôi thầm cảm ơn Trời, Phật và thằng nhỏ đó, vì tuổi nó con nít chẳng biết gì nên sự ngây thơ của nó đã cứu tôi và có một điều tôi nghĩ chắc nó

cũng là một người lương thiện. Sau đó bọn hải tặc bắt 8 chị lên tàu đem đi và cướp hết vàng của những ai đang có. Trước khi bỏ đi chúng còn lấy luôn đầu máy ghe của chúng tôi, ghe không có máy nên cứ trôi bèo bồng.

Sang ngày thứ tư thì gặp một tàu đánh cá khác họ cho chúng tôi lên, nhưng hai người cầm 2 cây giáo vì sợ bị bạo động, họ biết tàu chúng tôi vừa mới bị tàu khác cướp.



TRẠI TỴ NẠN

Chúng tôi được đưa vào trại tỵ nạn Laem Ngop, tôi còn nhớ khi thuyền tấp vào đảo chúng tôi không còn sức để bước xuống thuyền ai cũng đi nghiêng ngã như người say rượu vì 4 ngày lênh đênh trên biển mà không ăn, uống.

Khi nhập trại những người biết tiếng Anh đi thưa cảnh sát Thái, khai họ nhìn thấy số ghe của bọn hải tặc thì tối đó cảnh sát Thái cho người tới đánh những người đi khai. Tôi nghe người lớn nói Cảnh sát Thái và Hải Tặc có cấu kết với nhau. Có một anh có đứa con nhỏ 2 tuổi, vợ anh bị hải tặc bắt, tội nghiệp đứa nhỏ khóc hoài vì nhớ mẹ. Sau đó vài tuần chúng tôi chuyển qua trại Laem Sing, ở đó cũng có nhiều chuyện lạ. Khi người Thái mở nhạc chào cờ của Thái mà người VN trong trại tỵ nạn không đứng chỉnh tề chào cờ Thái thì sẽ bị phạt. Có hôm tôi thấy họ bắt mấy anh VN cạo đầu trọc lóc, tay cầm cây nhang đi một hàng dài xuống biển, phải hụp đầu xuống nếu chưa cho phép mà trời đầu lên sẽ bị cảnh sát Thái lấy đá chọi, và những ai ra ngoài đi làm lén nếu bị bắt thì cảnh sát Thái sẽ bắt họ cởi áo và nằm lăn vòng vòng trên đường đá sỏi cho tới khi da thịt rướm máu.

Giờ nhớ lại tôi vẫn không hiểu sao họ không thích người Việt Nam, trong khi người Lào và Campuchia cũng lén ra ngoài trại bán gạo hoặc đi làm lén thì họ không phạt mà chỉ phạt người Việt nam.

Mẹ tôi gửi tiền cho chủ ghe nhưng cô chủ ghe cũng bị hải tặc bắt nên hai anh em tôi không có tiền sống và cũng không có tiền để gửi thư về nhà. Anh tôi lúc đó 13 tuổi là một người ham chơi nhưng khi qua đảo anh tôi lại đổi tánh biết lo, khác hẳn ra, anh đi bẻ măng và có khi trốn ra ngoài đi rửa chén cho tụi Thái. Có lần anh tôi trốn ra ngoài làm và vì trời tối nên bị sụp chân xuống cây cầu về bị sọt nặng nhưng không dám đi bác sĩ và anh nằm miên man 3 ngày vì không có thuốc. Lúc đó tôi đã khóc vì sợ anh tôi chết, may mắn trời cũng thương và anh tôi qua khỏi.

Nhờ anh tôi đi làm có chút tiền nên chúng tôi gửi thư về cho mẹ. Khi chúng tôi chuyển qua trại Transit Center, một thời gian thì chúng tôi gặp lại mấy chị bị hải tặc bắt, mấy chị kể hải tặc bắt mấy chị hãm xong quăng xuống biển nhưng cũng may chúng nhìn thấy tàu tuần cảnh sát Thái nên nhảy xuống bắt mấy chị lên thuyền lại, và sau đó thả mấy chị vào 1 hòn đảo hoang. Mấy chị không quần áo, không miếng vải che thân phải nắm tay nhau đi lên dốc núi, nhiều khi bị đá ở trên rớt xuống trúng vào người.

Sau này mấy chị gặp được mấy bà Thái, họ cho quần áo bận và đưa mấy chị vô trại. Có một chị vừa bị hải tặc bắt mà em trai đi cùng thuyền lại té chết trên biển nên chị rất buồn, ngày nào chị cũng cúng cơm cho em và hy vọng em chị vẫn còn sống. Về sau có một anh thương chị nên tôi thấy chị cũng nguôi ngoai phần nào, còn một chị 15 tuổi thì phải vô nhà thương hoài, nghĩ lại tôi cảm thấy thương mấy chị. Giờ này mấy chị đã ở Mỹ, không biết mấy chị sống ra sao?

Cô chủ tàu gặp lại chúng tôi dúi trả lại một ít tiền, không biết là bao nhiêu nhưng cũng đủ cho hai anh em tôi ra nhà hàng ăn được mỗi bữa một tô mì gói, cảm giác của tôi lúc đó thật là hạnh phúc và sung sướng. Sau đó chúng tôi chuyển qua trại Pananis Khom để đi Đức. Thời gian ở đảo 4 tháng rất khó khăn và khổ nhưng tôi cũng có rất nhiều kỷ niệm vui. Ở trại tôi có nhiều bạn bằng lứa tuổi nhưng chúng tôi may mắn hơn các bạn vì đi Đức theo diện minor nên chỉ có 4 tháng còn các bạn ấy đi Mỹ nên phải đợi hơn 1 năm. Ngày rời khỏi trại để đi tôi rất buồn vì xa các bạn, ngược lại anh tôi rất vui.

ĐÌNH CƯ

Hai anh em tôi qua Đức vào một chiều mùa Thu giữa tháng 9, lúc đó trời hay mưa và lạnh, xứ lạ làm tôi buồn và nhớ nhà nhiều lắm, tôi nhớ mẹ, chị, mấy em và các bạn cùng cô giáo của tôi.

Mẹ tôi ở nhà trông hoài không thấy tin tức gì của anh em tôi nên đi coi bói, ông thầy bói nói anh, em tôi chết trên biển rồi làm mẹ tôi khóc và ăn chay cả tháng.

Ba chị em tôi vì tuổi dưới vị thành niên nên phải sống chung với một gia đình khác, ba năm sau chị tôi bảo lãnh cả gia đình qua.

Đó là hành trình của chuyến đi tìm tự do mà mọi người phải trả giá rất đắt. Sau này tôi nghe nói hải tặc Thái xuất phát từ Phuket, không biết có bao nhiêu người như vậy đã làm xấu đi hình ảnh của dân tộc họ trong suy nghĩ của tôi, nhưng dầu sao tôi cũng phải cảm ơn chính phủ Thái Lan đã giúp cho nhiều người Việt tỵ nạn như chúng tôi và cảm ơn nước Đức đã cứu mang gia đình chúng tôi.

Hiện các con tôi đã lớn và tôi muốn chúng hiểu giá trị của sự tự do mà chúng đang được hưởng. Nó là một sự liều mình giữa cái sống và chết của những người quyết định ra đi tìm tự do và nó được đón nhận bởi lòng nhân đạo của người Đức để các con tôi có một tương lai tốt lành của ngày hôm nay.

PS: Hy vọng qua bài viết này mình có thể tìm lại được các bạn mình hay các anh chị em chung chuyến ghe. ●

Phỏng vấn chị Hà Bạch Trúc



Lời giới thiệu: Cuối thập niên 70 và sang thập niên 80, trong làn sóng thuyền nhân người Việt đến Hòa Lan tỵ nạn, nữ giới chiếm khoảng ba ngàn người, tuy là thiểu số trong tổng số khoảng hơn mười ngàn người Việt tỵ nạn khi ấy, nhưng sự đóng góp của nữ giới rất nổi trội. Số này, VNNS giới thiệu hai phụ nữ Việt Nam khá thành công trong cuộc sống ở Hòa Lan. Bà **Hà Bạch Trúc**, cư ngụ ở Hoorn từ năm 1981, bà mới về hưu sau nhiều năm làm việc tại Đại học Amsterdam. Bà còn là một cộng tác viên của VNNS dưới bút hiệu Trúc Hà và có nhiều đóng góp trong nhiều sinh hoạt khác nhau của người Việt ở Hòa Lan. Trong bài phỏng vấn này, bà chia sẻ với ông **Nguyễn Thanh Linh** về ưu tư xây dựng cộng đồng người Việt tỵ nạn và xem đây là nhiệm vụ chung của tất cả thành viên.

1 - PVTN: Thân chào chị Trúc. Xin chị cho vài dòng về tiểu sử của mình?

Hà Bạch Trúc: Trước hết xin chào anh Linh; rất vui được làm việc với anh và được đóng góp cho tờ báo Việt Nam Nguyệt San của Cộng đồng người Việt tỵ nạn cộng sản tại Hòa Lan qua Dự Án Phỏng Vấn Thuyền Nhân.

Tôi sinh ra và lớn lên ở Sài Gòn. Học trung học: Marie Curie, đại học: Văn Khoa, ban Anh Văn. Năm 1981 vượt biển, được tàu Hòa Lan Nedlloyd Hoorn vớt và đưa vô trại tỵ nạn Singapore. Ba tháng sau, lên máy bay đi Hòa Lan định cư. Tám tháng sau khi đến Hòa Lan, tôi kết hôn với “thuyền trưởng” tàu tôi vượt biển, anh Ngô Thụy Chương. Chúng tôi có hai con trai nay đã trưởng thành. Tôi làm việc tại trường Đại học Amsterdam (Universiteit van Amsterdam, UvA), phân khoa Khoa học, phòng Nhân viên & Tổ chức và tôi chuyên về các vấn đề di trú. Kể từ tháng 1-2021 tôi về hưu sau ba mươi năm làm việc tại đây.

Sở thích: đọc sách, xem phim, nghe nhạc, du lịch, gặp gỡ bạn bè, viết lách.

2 - PVTN: Hiện gia đình chị đang cư ngụ ở đâu? Chị có thể kể một chút về gia đình và nơi mình đang sống?

Hà Bạch Trúc: Từ khi đến Hòa Lan cho tới hôm nay, tôi sống tại thị xã Hoorn. Đây là thị xã đầu tiên thực hiện chương trình tiếp nhận mới của chính phủ Hòa Lan tức là thuyền nhân Việt Nam Sau khi đến Hòa Lan chỉ ở trại tiếp nhận một tháng để hoàn tất giấy tờ nhập cư, sau đó được cấp nhà riêng tại một địa phương nào đó. Do vậy tôi chỉ ở trại tiếp nhận Leerdam một tháng, sau đó được cấp nhà và đến Hoorn sống cho tới nay.



Hà Bạch Trúc – Sài Gòn 1971

Hoorn là một phố cảng bên bờ hồ Markermeer, thuộc tỉnh Noord-Holland, với hơn 73.000 cư dân trong đó có hơn một ngàn người gốc Việt Nam. Thành hình từ thế kỷ thứ 13, Hoorn nhanh chóng phát triển và phồn thịnh trong hai thế kỷ 14, 15 để đạt đến cực thịnh vào thế kỷ 16, 17. Ngày xưa Hoorn là một trong những trụ sở chính của công ty thương thuyền buôn bán với Á châu lớn nhất thời đó VOC (Verenigde Oost-Indische Compagnie), là cảng xuất phát của những thương thuyền và

những thuyền đi tìm đất mới và hải lộ mới. Mũi Kaap Hoorn, điểm cực nam của vùng Nam Mỹ, đã do thuyền trưởng Hòa Lan Willem Cornelisz Schouten khám phá và đặt theo tên quê ông sinh ra (Hoorn). Hoorn là một thành phố cổ với nhiều di tích lịch sử như nhà thờ xây năm 1441, ngọn hải đăng 1532, cổng thành 1576, tòa thị chính (cũ) 1613, nhà ga 1884. Số người Việt ở Hoorn khá đông nên thoạt đầu có những sinh hoạt cộng đồng khá sôi nổi. Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan cũng như ngôi Niệm Phật Đường đầu tiên của người Việt tỵ nạn cộng sản tại Hòa Lan thành hình tại Hoorn.

Mặc dù tôi và nhà tôi đều đi làm ở nơi khác nhưng chúng tôi quyết định không dời nhà đi nơi khác. Trước đây lúc đi học, các con tôi cư ngụ ở Amsterdam, nhưng bây giờ tuy các con và các con dâu đều làm việc ở Amsterdam nhưng chúng vẫn tiếp tục sống tại nhà riêng ở Hoorn để được gần cha mẹ. Đó là niềm vui lớn cho vợ chồng

tôi. Gia đình tôi hiện giờ gồm hai vợ chồng, hai con trai, hai con dâu và hai cháu nội, một trai và một gái.

3 - PVTN: Như chị nói ở trên, có hơn một ngàn người gốc Việt định cư thì Hoorn là một trong những nơi có nhiều đồng hương sinh sống nhất trên xứ này. Xin chị cho biết tương tác của gia đình chị với đồng hương ra sao cũng như sinh hoạt chung của người Việt như thế nào từ lúc sống ở đó cho đến nay?

Hà Bạch Trúc: Tôi thuộc nhóm 100 người Việt tỵ nạn đầu tiên được thị xã Hoorn tiếp nhận. Theo đúng chương trình tiếp nhận mới, ngay sau khi đến Hoorn, nhóm chúng tôi được đi học 400 giờ tiếng Hòa Lan, và mỗi nhà được chỉ định một người Hòa Lan làm bạn gia đình để hướng dẫn những điều cần thiết trong cuộc sống thường nhật như mua sắm đồ đạc trong nhà, đi chợ, mở trương mục ngân hàng, v.v... Nhóm chúng tôi rất gần gũi và đoàn kết với nhau; chúng tôi đã nhanh chóng họp bầu Ban đại diện người Việt tại Hoorn. Nhà tôi, anh Ngô Thụy Chương, là một trong những thành viên của Ban đại diện đầu tiên này. Đến cư ngụ tại Hoorn vào giữa tháng 9, bốn tháng sau nhóm chúng tôi đã cùng nhau tổ chức Tết Việt Nam đầu tiên ở Hoorn và mời tất cả những người Hòa Lan quen biết đến tham dự. Trong buổi lễ Tết hôm đó, tôi đã tiếp tay với mọi người bằng cách phụ trách việc giới thiệu chương trình bằng tiếng Hòa Lan.

Thời gian đầu này, tôi thường đi thông dịch (tiếng Hòa Lan) thiện nguyện cho đồng hương, cán sự xã hội Hòa Lan, nhà thương, cảnh sát thị xã, cũng như làm đơn hay viết thư bằng tiếng Anh giúp các đồng hương trong việc khiếu nại bảo lãnh thân nhân từ Việt Nam hay từ các trại tỵ nạn.

Ngoài ra, thị xã Hoorn cũng là nơi Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan ra đời cùng với Niệm Phật Đường Niệm Phật. Từ đó Phật sự tại Hòa Lan đã phát triển đưa đến sự thành hình của ngôi chùa Việt Nam đầu tiên tại Hòa Lan, chùa Vạn Hạnh. Tôi và nhà tôi đã tích cực đóng góp cho sự thành hình của Hội Phật Giáo Việt Nam tại Hòa Lan và cho ngôi chùa Vạn Hạnh.

Chúng tôi cũng đã luôn tham gia vào các sinh hoạt của Hội Người Việt Tỵ Nạn cộng sản tại Hoorn. Hàng năm Hội người Việt tại Hoorn đều tổ chức Tết Nguyên Đán, Tết Trung Thu, v.v... và đặc biệt trong dịp kỷ niệm 25 năm người Việt tại

Hoorn, Hội đã tổ chức cuộc triển lãm hình ảnh và đêm văn nghệ, đồng thời phát hành đặc san Thuyền Nhân 25 năm nhìn lại. Nhà tôi thường



Ông bà Ngô Thụy Chương ngày kết hôn 1982

góp tay trong việc tổ chức những ngày lễ này. Riêng tôi luôn sẵn sàng đóng góp trong khả năng của mình mỗi khi Hội hay Chùa cần người thông dịch hay biên dịch thiện nguyện.

4 - PVTN: Bên cạnh gia đình và đồng hương, chị và (hoặc) có ai trong nhà tham gia sinh hoạt gì với người bản xứ qua hình thức đoàn thể hay câu lạc bộ không? Chẳng hạn như chơi thể thao, tham gia công việc thiện nguyện...

Hà Bạch Trúc: Trong gia đình tôi, ai cũng là thành viên của một hay nhiều câu lạc bộ thể thao nơi mình cư ngụ và nơi mình làm việc. Ngoài ra, vợ chồng tôi thường tham gia sinh hoạt của Stichting Oud Hoorn (Hội Bảo Tồn Hoorn Cổ) để qua đó tìm hiểu về lịch sử nơi mình sinh sống. Riêng tôi, là nhân viên của trường Đại Học Amsterdam UvA nên thường tham dự miễn phí những buổi hòa nhạc của dàn nhạc UvA-Orkest J.Pzn Sweelinck tại Concertgebouw Amsterdam, hay vào xem bảo tàng viện Allard Pierson Amsterdam. Ngoài ra trong chức vụ của mình, tôi là người giao dịch (contactpersoon) của trường UvA với các cơ quan IND (Sở Di Trú), NUFFIC (cơ quan chính phủ nhằm quốc tế hóa nền giáo dục Hòa Lan và tăng cường hợp tác giáo dục giữa các nước), IN Amsterdam (International Newcomers, là văn phòng phối hợp bởi IND, Gemeente Amsterdam và Belastingdienst trong việc nhanh chóng hoàn tất thủ tục hành chính đầu tiên cho người nhập cư có chuyên môn cao được các trường đại học và các công ty quốc tế bảo trợ đến Hòa Lan làm việc).

5 - PVTN: Sống ở đây trên 30 năm, chị thấy sự khác biệt giữa phụ nữ Hòa Lan và phụ nữ Việt Nam có lớn không? Trong nhà, ngoài xã hội và nơi làm việc. Những điểm nào chị thích ở người phụ nữ Hòa Lan và những điểm nào của phụ nữ Việt Nam theo chị là tuyệt vời không thể để bị mất đi?

Hà Bạch Trúc: Xin trả lời câu hỏi này theo kinh nghiệm và nhận định của cá nhân tôi.

Nhìn lại những người phụ nữ Hòa Lan là những người bạn thân hay sơ mà tôi quen biết và các đồng nghiệp gặp gỡ hàng ngày trong 30 năm qua, tôi thấy họ có nhiều tính tốt. Họ thường tự tin và quả quyết (assertief); họ thẳng tắn, có điều gì không

ngay và nói thẳng không quanh co. Khi họ làm sai, họ nhận lỗi và sửa đổi. Họ có tinh thần trách nhiệm, có sự ganh đua trong công việc nhưng họ không ngại từ chối việc nếu thấy không làm được, nếu không phải trách nhiệm của họ hay khi họ đã có nhiều việc. Ở nhà, họ làm việc vừa sức, không cố việc, nếu không có thì giờ nấu nướng thì họ đi mua ngoài về ăn, đi ăn ngoài hay ăn qua loa. Làm gì thì làm,

họ cũng cố gắng có thì giờ cho riêng họ, “geen tijd voor jezelf” là điều họ tối kỵ, nhờ vậy họ có thì giờ và có sức để làm những công việc phụ/riêng mà họ thích (như tình nguyện ở trường học của con, ở “buurthuis”, đi từng nhà quyên tiền cho các tổ chức từ thiện, v.v...).

Ở người phụ nữ Việt Nam, đặc tính đáng quý là sự chăm chỉ làm việc và sự tế nhị và khéo léo trong giao tiếp. Qua lời nói của họ, những ý kiến chỉ trích sẽ trở thành những ý kiến xây dựng. Cha mẹ Việt Nam thường dạy con phải biết khiêm nhường, không được khoe khoang dù mình tài giỏi. Sống theo cách đó trong xã hội Hòa Lan, phụ nữ Việt Nam thường bị hiểu lầm là thiếu tự tin, nhưng sau một thời gian gần gũi, người Hòa Lan cũng hiểu ra và nể phục. Còn khái niệm “tijd voor jezelf”- có thì giờ riêng tư - đặc trưng của người Hòa Lan thì hoàn toàn khó hiểu đối với phụ nữ Việt Nam, mà có hiểu họ cũng không áp dụng được, vì lẽ sự tận tụy hy sinh cho gia đình, quên cái tôi chỉ biết cái chung là đức tính hàng đầu và cao đẹp nhất của người phụ nữ Việt Nam. Tôi còn nhớ lúc mới đi làm, có một đồng nghiệp nói với tôi: “Chị phải dữ lên, cứng rắn lên,

đừng để ai bắt nạt mình” (je moet harder worden, je moet voor jezelf opkomen). Cũng chính người này hơn hai mươi năm sau, trước khi về hưu chị đến từ gia đình tôi và đã nói: “Thoạt đầu tưởng chị yếu nhưng sự thật không phải vậy. Giữ như vậy nhé, đừng thay đổi (blijf je zelf)”. Nói chung, ở đâu cũng có người này người khác, và giáo dục gia đình cũng như cá tính riêng của từng người cũng là yếu tố quyết định trong việc



Ông bà Ngô Thụy Chương và con trai, con dâu, cháu nội 2019

hành xử.

6 - PVTN: Hiện tượng hay gặp phải ở nhiều gia đình Việt Nam tại Hòa Lan (và cả những nước khác) là hàng rào ngôn ngữ! Cha mẹ và con cái không hiểu nhau trọn vẹn như một gia đình thuần sử dụng một ngôn ngữ. Bên cạnh đó, khác biệt về thói quen, tập tục khiến cho việc dạy dỗ con cái cũng gặp ít nhiều trở ngại. Gia đình chị có rơi vào trường hợp này không?

Hà Bạch Trúc: Gia đình tôi may mắn không gặp vấn đề này. Các con tôi, dù sanh ra và lớn lên ở đây, đều nói thông thạo tiếng Việt. Ngày xưa tôi được dạy phải tuyệt đối nghe lời cha mẹ, không được cãi tay đôi với cha mẹ. Nhưng ở đây bây giờ, vợ chồng tôi khuyến khích các con nói lên suy nghĩ của chúng cho dù suy nghĩ có khác với cha mẹ, và thảo luận mọi vấn đề với cha mẹ trong tinh thần tôn trọng lẫn nhau.

Có những cuộc thảo luận rất sôi nổi, những tư tưởng khác biệt nhau nhưng sau khi thảo luận, cha mẹ và con cái vẫn vui vẻ với nhau vì đã biết được và tôn trọng tư tưởng của nhau. Ngoài ra cũng có những điều chúng tôi học hỏi được của các con, như việc không nói trong khi miệng đang nhai nhồm nhoàm, không chép miệng trong khi ăn, uống nước nóng hay ăn canh phải êm ái, không có tiếng kêu.

7 -PVTN: Ở nhà, gia đình chị sử dụng ngôn ngữ nào là chính? Đó là sự chọn lựa có chủ đích hay là một động thái tự nhiên của bản năng và có được dễ dàng đón nhận từ hai cháu?

Hà Bạch Trúc: Vợ chồng tôi và các con đều nói tiếng Việt với nhau. Đó là sự lựa chọn của chúng tôi, vì sau một ngày làm việc chỉ nói tiếng Hòa Lan và tiếng Anh, về đến nhà được nói tiếng Việt với chồng và các con thì cảm thấy thoải mái và đặc biệt lắm. Thêm nữa, nếu nói được tiếng Việt thì các con tôi mới có thể nói chuyện với ông bà và gia đình nội ngoại ở Việt Nam và các nước khác.



Ông bà Ngô Thụy Chương và 2 cháu nội

8 - PVTN: Qua năm tháng, chị viết bài rất đều đặn cho Việt Nam Nguyệt San (VNNS), tờ báo của Cộng Đồng Người Việt tỵ nạn tại Hòa Lan. Chị có thể cho biết nguồn hứng khởi xuất phát từ đâu khi bắt tay cầm bút? Đam mê văn chương, viết để giải tỏa ưu tư hay chỉ là gỡ gắm tâm sự cho riêng mình?

Hà Bạch Trúc: Từ nhỏ, tôi đã thích đọc sách. Cầm một tờ giấy/tờ báo lên, có bao nhiêu chữ là tôi đều thích thú đọc hết cả. Lớn lên theo học ban Văn vì thích, nhưng không hề nghĩ đến sẽ có một ngày mình cầm bút. Từ khi sống xa quê hương, xa gia đình, nỗi nhớ nhà, nhớ quê, nhớ cảnh đời xưa đôi lúc thấm thía đưa đến cảm hứng viết. Viết để nhớ, viết để không quên, viết cho mình nhiều hơn. Lại có cơ hội thuận tiện để viết (và dịch) là mỗi ngày đi làm trên chuyến xe lửa hai lượt đi-về. Đây là khoảng thời gian hoàn toàn riêng tư của mình để hồi tưởng, để suy nghĩ, để tiếp nhận cảnh vật chung quanh, để có cảm hứng viết, và đây cũng là lúc mình có thời gian, có không gian để viết. Ngoài ra, viết và dịch vì muốn đóng góp cho tờ Việt Nam Nguyệt San, tờ báo của chúng ta mà tôi rất quý.

9 - PVTN: Ngoài viết cho VNNS, chị có tham gia vào sinh hoạt báo chí, văn chương ở hải ngoại hoặc trong nước? Ô quên nữa! Chị có hoặc đã thử viết truyện bằng tiếng Hòa Lan chưa?

Hà Bạch Trúc: Tôi có viết hai bài văn bằng tiếng Hòa Lan nhân dịp ra mắt Đặc san Kỷ niệm 25 Năm Người Việt tại Hoorn. Hiện nay, tôi đang chuyển dịch những bài viết của mình ra tiếng Anh để chia sẻ với thân nhân ở các quốc gia khác, những thế hệ thứ hai, thứ ba không đọc được tiếng Việt và tiếng Hòa Lan. Các bài viết của tôi cũng được đăng trên trang mạng Văn Nghệ Biển Khơi của nhóm bạn hữu Trường Sĩ Quan Hải Quân OCS bên Mỹ (Officer Candidate School, USA) mà chồng tôi là thành viên.

10 - PVTN: Sau khi ổn định xong cuộc sống, chị mới cầm bút hay trước đó ở quê nhà đã từng. Chị có thể chia sẻ ít nhiều về đời mình thuở còn ở Việt Nam?

Hà Bạch Trúc: Như đã nói ở trên, tôi thích văn chương và thích đọc sách nhưng không có giấc mơ viết lách. Nếu không có biến cố 30 tháng 4 mất nước, nếu còn ở Việt Nam, chắc gì tôi đã viết. Tuổi thơ và tuổi trẻ của tôi ở Việt Nam rất bình dị và êm đềm, không có gì đặc biệt. Sinh ra trong một gia đình công chức ở Sài Gòn, tôi đi học và ra trường vừa sau ngày mất nước. Tôi được trường phân công về làm thông dịch viên và phiên dịch viên cho Công ty Xuất Nhập Khẩu Thành phố (IMEX). Tôi đi làm một thời gian thì đi vượt biên.

11 - PVTN: Ra đi! Quyết định rời bỏ là tự ý chị hay do sự sắp xếp của gia đình? Chị lên ghe có thân nhân đi cùng? Cuộc hành trình xuôi chèo mát mái? (Vẫn biết là khi tới bờ bến tự do rồi thì bao nhiêu khổ cực, hoạn nạn, gian truân con người đều cho qua hết để hướng về tương lai an bình và đẹp đẽ hơn. Nhưng nhắc lại cũng không thừa. Chị có nghĩ vậy không ạ?)

Hà Bạch Trúc: Tôi ra đi là do sự sắp xếp của gia đình. Việc làm của tôi phải tiếp xúc thường xuyên với các phái đoàn ngoại quốc. Mỗi khi phải đi đón phái đoàn và đi thông dịch, tôi đều được dặn dò những điều phải làm và những điều không được làm (thí dụ phải đưa cho khách sạn tên và số điện thoại của những người mà khách được phép gọi và tiếp xúc, phải dặn khách sạn không cho khách ngoại quốc gọi điện thoại cho người không có tên trên danh sách, không được gặp riêng khách ngoài giờ làm việc) và khi về phải báo cáo những gì mình đã làm và khách ngoại quốc trong đoàn đã làm. Có một lần, tôi được giao nhiệm vụ đưa khách ra phi trường để về nước. Người khách này đưa tặng tôi một cuốn tiểu thuyết tiếng Anh, tôi thích quá nhận ngay, quên lời dặn những điều không được làm. Về đến công ty, tôi bị gọi lên và bị điều tra “kiểm

điểm” nặng nề. Cha tôi biết việc làm của tôi để “gặp nạn”, vì tiếp xúc nhiều với người ngoại quốc, nên đã lo cho tôi đi. Một tháng sau khi tôi đến trại tỵ nạn Singapore thì nghe tin người đồng nghiệp thông dịch viên của tôi ở cùng công ty đã bị bắt. Trước đó gia đình tôi đã vài lần vượt biên chung nhưng không thành công.

Lần này tôi đi một mình thì lọt.

Chuyến đi khá suôn sẻ, tôi được người đến nhà đón và đưa xuống Càn Thơ. Ngủ một đêm ở một nhà vùng quê, sáng hôm sau người ta đưa tôi tới một căn nhà khác và từ đó tôi lên ghe “taxi” ra “cá lớn”. Ghe “cá lớn” dài 10 thước chở 100 người. Ghe ra gần đến biển thì bị tàu công an rượt đuổi và bắt lại hai lần, nhưng cuối cùng họ đã cho ghe đi sau khi lục soát và thu vét hết tiền và vàng của mọi người trên ghe. Chiều đó, ghe ra tới biển thì gặp ngay cơn bão. Cũng may “thuyền trưởng” kinh nghiệm và vững tay lái nên đã đưa con tàu bình yên thoát qua cơn bão. Đi bốn ngày ba đêm, đến đêm thứ tư thì được tàu Hòa Lan Nedlloyd Hoorn vớt. Sáng hôm sau, tàu vớt đưa chúng tôi vào trại tỵ nạn ở Singapore. Tôi thật may mắn vì chuyến đi suôn sẻ và nhanh chóng đến bến bờ bình yên. Tuy nhiên tôi đi một mình nên nhiều lúc cảm thấy bơ vơ và tủi thân.



12 - PVTN: Giống như những thuyền nhân khác, khi được tàu Hòa Lan vớt chị và người cùng ghe đều tạm trú ở trại tỵ nạn Singapore ít lâu trước khi đến Hòa Lan định cư. Chị ở bao lâu và có kỷ niệm gì đáng nhớ về thời gian đó cũng như chiếc tàu đã cứu mình?

Hà Bạch Trúc: Trên tàu Nedlloyd Hoorn vớt chúng tôi, có ông đầu bếp trưởng/chef-kok Jaap Bergsma rất dễ thương. Ngày chúng tôi đến phi trường Schiphol, ông và một người bạn cùng tàu đã ra đón và theo chúng tôi về tận trại tiếp nhận Leerdam.

Nhà ông ở Harlingen, miền Bắc Hòa Lan, phi cơ đến rất sớm nhưng ông đã chịu khó đi đón chúng tôi. Từ đó ông thường trao đổi thư với tôi. Ngày đám cưới của tôi, ông cùng vợ đã đến Hoorn để dự.

Tôi ở trại tỵ nạn Singapore (Vietnamese Boat People Refugee Camp, 25 Hawkins Road, Sembawang) đúng ba tháng thì lên đường đi định cư Hòa Lan. Trong thời gian ở Singapore, tôi gặp lại hai người khách Canada và Mỹ mà tôi từng đi

thông dịch ở Việt Nam. Cứ vài tuần, họ vào trại đón tôi, đưa đi ăn, đi mua quần áo và thức ăn về chia cho các bạn trong trại. Họ đã giúp đỡ tôi một cách bất vụ lợi. Tôi thật may mắn gặp được những người tốt và đàng hoàng trong suốt cuộc hành trình.

13 - PVTN: Được biết, khi đến Hòa Lan chị và những người cùng nhóm chỉ ở trại chuyển tiếp một thời gian ngắn rồi ra riêng ngay địa phương đón nhận người tỵ nạn, không như những đồng hương trước được (phải) ở trong trại tiếp cư một đến hai năm chờ có nhà mới ra riêng. Chị có thấy mình thiếu cái tình “chung trại” mà chỉ có mỗi cái tình “chung ghe” không?

Hà Bạch Trúc: Dạ đúng, tôi chỉ ở trại tiếp nhận Leerdam một tháng thì được cấp nhà ở Hoorn. Tuy nhiên, hai cái tình “chung ghe” và “chung trại” đó tôi đều có cả hai, anh Linh ơi. Và hơn thế nữa, tôi còn có cái tình “chung nhà” gần 40 năm nay với “thuyền trưởng” chung ghe, chung trại của tôi nữa.

14 - PVTN: Mới đó mà đã gần 40 năm trôi qua. Nhanh quá chị nhỉ! Chị có nghĩ mình đã hội nhập thành công vào xã hội Hòa Lan và hài lòng với cuộc sống hiện nay? Giá như mà được phép làm lại từ đầu thì chị có chọn cách làm nào khác không? Bằng suy nghĩ của hôm nay!

Hà Bạch Trúc: Anh Linh “linh” quá, đây chính là câu hỏi mà tôi vẫn thường đặt cho mình mấy chục năm nay. Người Hòa Lan đôi khi nghĩ những người nhập cư mới không chịu thích nghi và hòa nhập vào xã hội xứ này. Sự thực không phải như vậy. Vì lý do sinh tồn nên thực chất con người luôn cố gắng thích nghi với hoàn cảnh để tồn tại và vươn lên. Ai cũng muốn được hạnh phúc, ai cũng muốn có một đời sống đầy đủ, ấm no. Muốn được vậy, phải hội nhập vào đời sống xã hội nơi mình cư ngụ. Tuy nhiên, hội nhập chỉ thực sự thành công khi cả cá nhân lẫn xã hội đều được lợi. Cũng như khi hội nhập mà vẫn giữ được cá tính riêng thì con người và xã hội mới thật sự trở nên phong phú. Tôi nghĩ người Việt ở Hòa Lan đã thành công trong cách hội nhập đó.

Riêng tôi, tôi đã hai lần chọn xứ Hòa Lan này: lần đầu ở Singapore khi tôi được các phái đoàn Canada và Pháp nhận cho đi định cư, và lần thứ hai ở Hòa Lan khi cả gia đình tôi được cấp chiếu khán nhập cư Mỹ theo diện di dân do gia đình bảo lãnh. Tôi yêu mến xứ Hòa Lan vì ở đây tôi đã tạo dựng mái ấm gia đình trong hạnh phúc và tự do thật sự. Tôi đã nhận nơi này là quê hương mới vì đất nước này đã cho tôi những gì tôi không tìm thấy nơi quê mẹ, những gì tôi đã phải

vượt biển đi tìm: tự do và hạnh phúc. Ở đây, “Tự Do có thật bởi Sự Thật được tự do”.

Tôi nghĩ dù mình có tài giỏi cách mấy cũng không biết trước được tương lai. Tôi tin ở sức mình nhưng cũng tin có yếu tố may mắn. Miễn mình làm hết sức mình và hành xử dựa trên thiện tâm và sự thành thật thì không có gì phải hối tiếc.

15 - PVTN: Đất nước Việt Nam, kỷ niệm một thời và thân nhân đang còn hiện nay ở quê nhà có (còn) là một của những ưu tư hay bận rộn trong sinh hoạt thường nhật của chị nữa không ạ?

Hà Bạch Trúc: Kỷ niệm sờ dĩ tồn tại vì đã trở thành tim, thành óc, thành máu của mình. Không cần trở về nơi chốn cũ, gặp lại người xưa mới giữ được kỷ niệm; người thân đã mất cũng trở thành kỷ niệm không bao giờ quên. Nước Việt Nam bây giờ là kỷ niệm.

16 - PVTN: Việt Nam bây giờ là kỷ niệm. Hiểu theo ý của chị thì hiện tại và tương lai thuộc về nơi này và nơi này có hiện diện một Cộng Đồng Người Việt dấu không lớn lắm. Chị nghĩ gì về Cộng đồng người Việt ở Hòa Lan, qua những sinh hoạt chính trị, đoàn thể, xã hội, tôn giáo,...? Những gì cần có thêm hoặc những gì cần bớt đi theo ý chị và bằng cách thức nào?

Hà Bạch Trúc: Là một người được đất nước Hòa Lan tiếp nhận với tư cách “thuyền nhân”, với lý do tỵ nạn chính trị, tôi là một thành viên của Cộng đồng Người Việt Tỵ Nạn cộng sản tại Hòa Lan. Đó là Cộng đồng của tôi. Cộng đồng có lập trường và chủ trương rõ rệt ghi trong tờ báo Việt Nam Nguyệt San, tiếng nói của Cộng đồng người

Việt Tỵ Nạn cộng sản tại Hòa Lan. Cộng đồng thành hình đã hơn 40 năm, tờ báo của Cộng đồng, tờ Việt Nam Nguyệt San cho đến nay đã phát hành 319 số. Đó là một điều đáng hãnh diện. Tôi đã thấy và cảm phục rất nhiều anh chị đã đóng góp cho Cộng đồng, trong khả năng và phương tiện của họ, trong hoàn cảnh từng lúc của từng người, trên mọi phương diện từ chính trị, đoàn thể, xã hội đến tôn giáo, tất cả đều nhằm mục đích bảo vệ chính nghĩa “người tỵ nạn” của chúng ta, củng cố uy tín với người Hòa Lan, đồng thời kết nối người Việt với nhau. Việc xây dựng Cộng đồng là nhiệm vụ chung của tất cả thành viên. Sự đoàn kết là điều tối cần thiết, sự chia rẽ

là điều tối kỵ nếu không muốn rơi vào mưu của cộng sản. Nếu Cộng đồng chúng ta có người tham gia vào chính trường Hòa Lan thì sẽ rất tốt. Hy vọng thế hệ thứ hai hay thứ ba của người tỵ nạn Việt Nam sẽ làm được điều đó.

17 - PVTN: Sắp đến ngày 30 tháng 4, một mốc quan trọng trong năm, nhất là cho người tỵ nạn xa quê. Chị cảm nhận về ngày này ra sao và có ước mơ gì cho tương lai quê nhà cũng như cho riêng mình?

Hà Bạch Trúc: Ngày 30 tháng 4 là ngày Quốc Hận, ngày Mất Nước đối với người Việt tỵ nạn chính trị, không phải là ngày giải phóng như cộng sản Việt Nam gọi. Đó là ngày “kỷ niệm” đau thương nhất của toàn dân miền Nam Việt Nam, ngày khởi đầu của mọi sự mất mát (tự do, công bằng, công lý), của tù tội, của gia đình ly tán, của việc bản cùng hóa để trị và của khủng bố, trấn áp người dân của đảng cộng sản Việt Nam. Hơn 45 năm đã trôi qua, nước Việt Nam vẫn còn đầy rẫy

bất công xã hội, vẫn còn mất tự do, thiếu công lý, bởi đảng cộng sản Việt vẫn nắm quyền. Chúng ta sống ở Hòa Lan, đã quen sống trong thế giới tự do, không thể nào không bất bình trước sự độc tài, độc đảng, áp bức và khủng bố của những chế độ như Liên Xô, Trung Quốc, Bắc Hàn, Việt Nam. Chỉ có chế độ cộng sản mới đuổi theo đầu độc và giết hại những người không cùng chính kiến, những nhà báo, nhà văn dám nói lên sự thật, những người dân oan dám đòi hỏi quyền làm người. Cộng đồng

người Việt Tỵ Nạn cộng sản tại Hòa Lan đã không ngừng nghỉ đấu tranh để nước Việt Nam thoát khỏi bạo quyền cộng sản. Một ngày được nhìn thấy đất nước Việt Nam sống trong tự do, công bằng và hạnh phúc thực sự, là niềm ước mơ của tất cả mọi người tỵ nạn cộng sản.

PVTN: Cảm ơn chị rất nhiều về sự hợp tác trong Dự Án qua buổi phỏng vấn thú vị và hào hứng này. Chúc chị và gia đình luôn bình an và thành công trong đời sống.

Hà Bạch Trúc: Cảm ơn anh Linh đã cho đi lại con đường cũ, sống lại quãng đời xưa. Chúc anh và tất cả các anh chị trong Cộng đồng Người Việt Tỵ Nạn cộng sản tại Hòa Lan luôn vững tiến trên con đường phục vụ Cộng đồng chúng ta.



Phỏng vấn bà Lê Thị Kim Sa



Lời giới thiệu: bà Lê Thị Kim-Sa đến Hòa Lan từ năm 1980, sinh trưởng ở Huế, nên đã chứng kiến trận đột kích của quân cộng sản vào Huế trong dịp tết Mậu Thân 1968. Khi đó cha bà bị bộ đội Cộng Sản bắt đi nhưng may mắn thoát chết khi quân đội VNCH và đồng minh tái chiếm Huế. Hiện bà về hưu, sống ở Heelsum, nhưng vẫn năng động trong nhiều sinh hoạt. Bà tình nguyện dịch một số bài trong dự án phỏng vấn thuyên nhân sang tiếng Hòa Lan cho trang **Onvertelde Verhalen** (<https://onverteldeverhalen.wordpress.com>) để thế hệ thứ hai và mai sau, cũng như người Hòa Lan có thể tìm hiểu về những câu chuyện chưa được kể. Ông bà có một con trai và một con gái đã trưởng thành. Con gái Lương Kim-An phỏng vấn mẹ trong lần này.

Dit is het verhaal van Kim-Sa. Zij werd **geïnterviewd door eigen dochter Kim-An Luong.**

Hoe oud was je toen je uit Vietnam vluchtte? Hoe was je leefsituatie op dat moment qua opleiding/werk?

Ik was 25 jaar toen ik uit Vietnam vluchtte. Ik woonde toen nog bij mijn ouders en ik gaf les op een middelbare school in Tân Thuận, Saigon. In de zomervakantie van 1980 ben ik gevlucht.

Wat waren jouw ervaringen tijdens de oorlog?

Ik heb pas echt oorlog meegemaakt tijdens het Tet-offensief in Huế in 1968, ik was toen 13 jaar. Huế was toen ingenomen door de Viet Cong. Er werd veel geschoten, de burens kwamen bij onze fabriek om te schuilen, mijn ouders hadden toen een zeepfabriek. Het gevecht werd steeds erger, mijn vader ging samen met mijn oudste broer en met mijn neef een schuilkelder graven, vanaf die tijd leefden wij in de schuilkelder. We aten en zaten te slapen in de schuilkelder. Gelukkig had mijn moeder een grote voorraad eten in huis. Als het buiten rustig was, ging de hulp rijst koken. Op een gegeven moment werd via een speaker omgeroepen dat de jongeren vanaf 15 jaar zich iedere ochtend aan moesten melden op een bureau. Zodoende gingen mijn broer, mijn neef en twee zussen daarheen. Ik mocht niet mee, maar was heel erg nieuwsgierig naar wat ze daar gingen doen. Toen ze terug waren, vertelden ze dat ze de lijken van slachtoffers moesten begraven.

De Viet Cong heeft toen veel hoogopgeleide mensen vermoord, bijvoorbeeld advocaten, leraren, ambtenaren... en veel mensen meegenomen. Mijn vader hadden ze ook meegenomen.

Op een avond werd ons huis en onze fabriek gebombardeerd. Ik begon toen echt angstig te worden. Ik was bang dat ze mijn boer en mijn zussen ook mee zouden nemen.

Een voet in een legerschoen verscheen voor de schuilkelder. We hoorden mannen in het Engels praten. Toen begrepen we dat de Amerikanen en de Zuid-Vietnamese soldaten de Viet Cong hadden verjaagd. We moesten toen naar buiten en moesten evacueren met een paar Amerikanen.

Mijn oom en zijn gezin woonden op een plek waar niet meer gevochten werd, daar trokken wij bij in. Toen Huế helemaal bevrijd was heeft de regering ontdekt dat tijdens de bezetting van Huế er heel veel mensen levend waren begraven door de Viet Cong. Iedere ochtend ging mijn moeder met mijn tante naar die graven om het stoffelijk overschot van mijn vader en mijn oom te zoeken (de man van mij tante was ook meegenomen door de Viet Cong). Op een middag kwamen mijn moeder en mijn tante huilend naar huis.

Mijn tante had haar overleden man geïdentificeerd. De dagen daarna ging mijn moeder alleen naar die graven (ieder dag had de regering op verschillende plekken de graven gevonden) en hoopte dat ze het stoffelijk overschot van mijn vader te vinden. Op een avond zaten we buiten te eten, keken we naar buiten en zagen we mijn oom op een brommer aan komen rijden met iemand achterop. Hij leek op mijn vader, maar de man had grijs haar. Toen hij begon te lachen herkenden wij hem pas aan zijn gouden tand. Toen de Viet Cong hem meenam had hij nog zwart haar, maar na een maand is zijn haar helemaal wit geworden.

Mijn vader heeft verteld dat hij nog leefde omdat hij veel geluk had. Als gevangene heeft hij samen met anderen lange graven voor hunzelf gegraven. De Viet Cong sloeg met een schep op de nek van gevangenen, omdat ze geen kogels wilden verspillen. Vervolgens vielen ze

bewusteloos in het graf. Mijn vader was bijna aan de buurt, maar op dat moment kwam er een Amerikaanse helikopter. De gevangenen moesten met de Viet Cong mee rennen. Mijn vader rende niet mee met de rest, maar hij rende naar de helikopter en riep om hulp in het Engels. De Amerikanen hebben hem toen meegenomen naar het vliegveld met de helikopter. Na het verhoor mocht mijn vader naar huis. Hij was naar mijn oom gegaan, omdat mijn oom vlakbij het vliegveld woonde. Toen hij terug naar ons huis werd gebracht door mijn oom moesten we snel Huế verlaten en zijn we naar Qui Nhon gegaan. Daar hebben we twee jaar gewoond en vervolgens zijn we naar Saigon verhuisd.



Bà Kim Sa thứ ba từ trái sang phải. Ảnh chụp với mẹ, chị và hai em (1974)

Wat waren de belangrijkste redenen voor jou om te vluchten?

In 1975 vond de omwenteling in Vietnam plaats; heel Vietnam werd communistisch. De vrijheid die we voor 1975 gekend hadden was plots weg, het leven werd erg benauwd. Op alles werd gelet: je kleren, je gedrag, je houding tegenover de communistische partij. Ik was lerares op een school en tijdens het lesgeven werd ik afgeluisterd door de directeur. De directeur moest lid van de communistische partij zijn. Alle leraren werden in de gaten gehouden door hem en hij keek of iemand tegen de communistische partij was. Ik merkte dat ik niet onder dat regime wilde leven en besloot om te vluchten. Ik heb vier vluchtpogingen gedaan waarbij ik bij de derde keer ben opgepakt en een paar dagen heb vastgezeten. De vierde vluchtpoging was gelukkig succesvol.

Hoe is de vlucht verlopen en hoe ben je in Nederland terecht gekomen?

Singapore 1980



In die tijd had ik een tas altijd klaar staan om te vluchten. In die tas zaten medicijnen tegen zeeziekte, wat kleren, gedroogd brood, citroensnoepjes die mijn vader heeft gemaakt tegen de dorst. Omdat ons verteld was dat er op de boot voedsel en drinken aanwezig zouden zijn, had ik verder niet veel meegenomen. Voor het geval dat ik opgepakt zou worden, had ik een gouden ring en wat Amerikaanse dollars meegenomen. Hiermee zou ik dan de politieagenten kunnen omkopen.

Om met de boot mee te mogen hadden mijn ouders goud betaald. Nu was het wachten tot ik opgeroepen zou worden voor de vlucht, dit zou de vierde poging zijn. Omdat ik al zo vaak had geprobeerd om te vluchten en het er niet altijd daadwerkelijk van was gekomen, dacht ik dat het dit keer ook niet anders zou zijn. Dit keer zou ik alleen gaan, omdat mijn broers nog in de gevangenis zaten van de vorige vluchtpoging. Daarnaast was het niet verstandig om met het hele gezin tegelijk te vluchten. Wanneer de vlucht zou mislukken en je uit de gevangenis zou komen, zou de overheid het huis namelijk in beslag nemen en dan zou je zonder onderdak zitten.

Op 4 juni 1980 hoorde ik van mijn zus dat ik met haar schoonzus (mijn vriendin) met de bus naar My Tho moest. Ik woonde toen in Saigon, Mỹ Tho ligt ongeveer 80 km van Saigon vandaan. Ik moest mij vermommen als een persoon uit het platteland. Mijn vriendin en ik kwamen aan op een busstation in Mỹ Tho.

Daar werden wij door iemand van de organisatie meegenomen naar een sloep. Met die sloep zijn wij naar een grotere boot gevaren. Toen wij op de grote boot aankwamen, moesten

wij onmiddellijk naar beneden. Daar zaten al zoveel mensen, ik had geen idee hoeveel het er waren.

De boot begon te varen, door de spanningen voelde ik mij ellendig. Op de boot kregen wij als drinken geneutraliseerd zeewater aangeboden. Dit was niet te drinken, het was zelfs zo erg dat ik hierdoor begon over te geven. Vanwege het ruimtegebrek op de boot moesten we ons zo klein mogelijk maken.

Op een gegeven moment ben ik bewusteloos geraakt. Toen ik weer bij bewustzijn kwam voelde ik een been op mijn gezicht liggen, er lag een stevige jongen naast mij, die waarschijnlijk ook bewusteloos geraakt was. Tegelijkertijd hoorde ik kinderen huilen en mensen bidden omdat er een storm van windkracht 11 op zee was. Ik hoorde mannen zeggen dat het zeewater was binnengedrongen en dat iets stuk was waardoor het stuurwiel niet goed werkte. De kans dat de boot ging zinken was groot. Ze schreeuwden om hulp om het water uit de boot te houden.

In Singapore was een opvangcentrum voor de Vietnamese vluchtelingen.

Het was één van de paar opvangcentra in Zuidoost-Azië waar Vietnamese bootvluchtelingen zaten. Die centra werden gefinancierd door de Hoge Commissaris voor de Vluchtelingen (UNHCR). De afspraak in die tijd was dat wanneer een schip Vietnamese bootvluchtelingen oppikte, ze door het betreffende land opgenomen moesten worden. In ons geval zou Nederland ons tweede vaderland worden.



Daar werden alle formaliteiten geregeld. Vervolgens mochten wij een plek zoeken in de opvang waar wij ons konden nestelen en wachten tot wij naar Nederland mochten.

Juli 1980, wij zijn met de KLM in Nederland gekomen. Wij werden naar een opvangcentrum in Leerdam gebracht, daar werden wij medisch onderzocht en zijn wij weer overgeplaatst naar een ander opvangcentrum in Steenwijkerwold.

Ons als Uitgenodigde Vluchtelingen werd meteen na onze aankomst in Nederland de vluchtelingenstatus verleend, daar was al voor onze komst vastgesteld dat wij vluchtelingen waren, in de zin van het vluchtelingenverdrag van 1951.

Daar werd ons gevraagd wat wij verder met onze toekomst wilden in Nederland, zodat zij ons daarin konden ondersteunen. Er werden ons 400 uur aan Nederlandse lessen aangeboden en we kregen gastgezinnen toegewezen om ons de weg te wijzen in Nederland. Verder werden er scholen uitgezocht voor degenen die verder wilden studeren.

In Steenwijkerwold heb ik papa leren kennen. Wij zaten toen in dezelfde klas van de Nederlands les. Uiteindelijk zijn wij daar ook getrouwd. Op onze bruiloft waren er heel veel mensen aanwezig. Veel mensen, maar geen familie.

In 1981 hebben wij een woning in Doorwerth aangeboden gekregen. En daar gingen wij verder met Nederlandse lessen en het volgen van opleidingen.

Was de vlucht een traumatische ervaring voor je?

Nee, ik weet niet of ik een trauma over heb gehouden. Het lijkt nu alsof er een film zich afspeelde en dat ik een van de mensen was die meespeelde.

Voor ik in de boot stapte had ik helemaal geen idee hoe het zou lopen. Je ging vluchten omdat je niet onder dat regiem wilde leven en we hebben geluk dat het Nederlandse schip ons heeft opgepikt. We hebben 40 dagen in Singapore gezeten en zijn daarna naar Nederland gekomen.

Hoe heb je de beginperiode in Nederland ervaren? Kreeg je veel hulp? Wat vond je het moeilijkste qua cultuurverschil?

We kwamen in Nederland aan in de zomer van 1980 en we kwamen terecht in een opvangcentrum in Overijssel. We kregen gelukkig veel hulp van de medewerkers van de opvang en de gastgezinnen.

In het begin was ik ziek van heimwee, ik miste de gezellige sfeer van thuis. Nu was ik alleen hier en moest ik alles zelf doen en zelf beslissen. Dat was ik totaal niet gewend omdat ik een hele beschermde opvoeding had gehad; thuis hoefde ik alleen te werken en de rest werd verzorgd door mijn ouders.

Wat ik moeilijk vond qua cultuurverschil? Ja, ieder land heeft een eigen cultuur. In het begin moest ik wennen aan het feit dat ik een afspraak moest maken voordat ik bij mensen op bezoek kon komen, maar inmiddels vind ik dat zelf ook prettig.



Đám cưới Kim Sa (Steenwijkerwold, 1981)

Ben je blij dat je terecht bent gekomen in Nederland en ben je blij met wat je bereikt hebt hier?

Ik ben blij dat ik terecht ben gekomen in Nederland en ik ben ook blij wat ik hier heb bereikt. Het klinkt arrogant maar dit geldt overal op de wereld: als je hard kan werken en een beetje geluk hebt dan kom je er wel. Om wat te bereiken zou je bijvoorbeeld voor hetzelfde diploma in een nieuw land 2 of 3 keer zo hard moeten werken als de mensen die hier geboren zijn.

Een nieuw leven in een land waar wij vroeger op school over hadden geleerd dat het onder de zeespiegel lag. Een land met molens, tulpen, klompen en van Philips.

Een land met een cultuur, een taal, gewoontes en een klimaat dat mij één jaar daarvoor compleet onbekend was.

Hier moesten wij compleet opnieuw beginnen. Alles wat wij in Vietnam bereikt hadden was verloren. We moesten alles achter ons laten: onze familie, onze vrienden en onze wortels...

*Met hard werken hebben wij bereikt wat wij wilden bereiken. Door die jaren hebben wij hier nieuwe wortels gekregen. Nederland is mijn tweede vaderland geworden, ik voel mij hier echt thuis. Wij hebben hier een nieuwe familie en nieuwe vrienden gevonden. Een land met een klimaat dat ik niet wil missen; een land met duidelijk vier seizoenen. Een land waar ik mij **veilig** voel en waar ik **vrijheid** ken. Waar ik een balans probeer te vinden tussen de Nederlandse en de Vietnamese cultuur en gewoontes, door het beste uit beide culturen naar boven te halen. Ik heb geen spijt dat ik gevlucht ben. Als ik dit opnieuw zou moeten doen, zou ik weer precies hetzelfde hebben gedaan.*

Het gaat ons goed in het lage land

Papa en ik hebben vanaf het begin altijd hard gewerkt, we zijn nu officieel gepensioneerd maar we werken nog steeds. In onze vrije tijd kan je ons, los van het vrijwilligerswerk, vinden op de tennisbaan of de golfbaan.

Na 40 jaar wonen in Nederland kunnen we wel zeggen dat we trots zijn op wat we hier bereikt hebben. We zijn ook trots op jullie en wat jullie tot nu toe hebben bereikt.

In hoeverre voel jij je een Nederlander en in hoeverre voel jij je een Vietnamees? Heb je min of meer last van discriminatie op je werk of buiten je werk?

Ik voel mij een Nederlander, ook als ik met Nederlanders om ga hoewel mijn uiterlijk anders is dan die van hen, maar ik voel mij ook een Vietnamees van binnen en buiten. Op het werk had ik last van jaloezie, ik weet niet of dat discriminatie was. Toen ik promotie naar een hogere functie kreeg was mijn uitspraak niet zo perfect als mensen die hier geboren waren. Gelukkig werd ik getraind om hiermee om te gaan en had ik er daardoor geen last van.

Gediscrimineerd voelen ligt veel aan je zelf: ik sta open voor wat mensen vragen over vluchtelingen in het algemeen of over verschil van cultuur. Ik ben bereid om met hen in discussie te gaan. Ieder land heeft zijn eigen cultuur, eigen religie en je moet elkaar respecteren zonder te oordelen.

In hoeverre vind je het belangrijk dat je kinderen de Vietnamese geschiedenis en cultuur meekrijgen in hun opvoeding?

Ik zou het leuk vinden als jullie de Vietnamese geschiedenis, de Vietnamese cultuur en de Vietnamese taal meekrijgen in de opvoeding. Papa en ik vertellen niet genoeg over de Vietnamese geschiedenis. Toen jullie klein waren wilden we het niet over zulke nare dingen hebben, maar misschien hebben jullie ook gemerkt dat we jullie niet over onze vlucht hebben verteld. Jullie zijn nu oud genoeg om dat te horen en als jullie belangstelling hebben dan ben ik bereid om mijn verhaal te delen. Tijdens jullie opvoeding hebben wij in grote lijnen over de Vietnamese cultuur verteld. Wat betreft de cultuur kunnen we kiezen: wat we goed vinden van de Nederlandse cultuur nemen we over en wat we goed vinden van de Vietnamese cultuur houden we.

Ik vind het leuk dat je alleen naar Vietnam bent gegaan en zelf de Vietnamese cultuur hebt ontdekt.



Vợ chồng bà Kim Sa và hai con (2018)

Als je met de kennis van nu terugkijkt op je leven, zou je dan opnieuw ervoor kiezen om te vluchten uit Vietnam?

Jawel, als ik met de kennis van nu terugkijk op mijn leven, dan zou ik er opnieuw voor kiezen om te vluchten uit Vietnam.

Wat vind je van de huidige politiek en cultuur in Vietnam? Zou je ooit weer kunnen of willen wonen in Vietnam?

De huidige politiek in Vietnam is nog steeds slecht zolang er nog een communistische partij is. De economie is veel beter geworden dan toen ik het land verliet. Ik ben paar keer in Vietnam geweest om mijn moeder te zien. Ik durfde nog steeds niet alleen op straat te lopen. De angst die ik had toen ik ging vluchten is er nog steeds. Ik voel mij nog steeds niet veilig in Vietnam. Nu is Nederland mijn tweede vaderland en ik voel mij echt thuis in Nederland. Ik zou niet in Vietnam willen wonen in de huidige situatie.

Heelsum 9-1-2021

Người Lính Trẻ!

T.H.Y

Thương anh, người lính trẻ
 Tuổi đời vừa đôi mươi....
 Nơi chiến trường gục ngã...
 Bởi lũ giặc hung tàn.....
 Nơi quê nhà anh có.....
 Vợ hiền và con ngoan...!!!
 Yêu mái ấm gia đình...
 Thương vợ và con thơ....
 Nhưng làm trai đất nước
 Hai vai nặng nợ mang...
 Khi đất nước điêu linh....
 Anh lên đường tòng chinh...
 Ngày lên đường nhập ngũ....
 Chia tay anh hẹn rằng....
 Khi đất nước thanh bình....
 Sẽ bên em mãi mãi...
 Em mắt ướt lệ nhòa.....
 Mong ngày ấy không xa...
 Nơi quê nhà em đợi....
 Anh cứ vững lòng tin....



Và...ngày ấy không đến...!!!
 Tin từ chiến trường xa....
 Biên thùy anh gục ngã...
 Để lại cha, mẹ già....
 Thương cho người vợ trẻ.....
 Ở tuổi đời đôi mươi...
 Trở thành người quả phụ...
 Một mình nuôi con thơ.....
 Chiều chiều bên song cửa...
 Nhớ bóng người năm xưa...
 Nhìn con mà lệ rơi...
 Thương anh người lính trẻ.....
 Đã chết trận chiều nào....
 Đã vì quốc vong thân...
 Dòng đời ...trôi lững lờ.....
 Như mặt nước hồ thu.....
 Một mình em bước khẽ.....
 Đời như đóa Phù Dung....

Bài thơ viết tặng chị, một người chị đáng kính, anh vì nước hy sinh ở tuổi đời còn rất trẻ, chị ở vậy nuôi con tới giờ ❤️❤️❤️🌹

Buổi Sáng Sương Mù

Nguyễn Hoàn Nguyễn

Vừa ngồi an vị trong toa xe lửa ở nhà ga Rotterdam, điện thoại cầm tay chợt run lên. Anh bạn thân gọi:

- Mới nghe tin này, bác Tư đã qua đời rồi. Biết ông đã gặp bác từ những ngày đầu ở Hòa Lan nên tôi báo cho ông ngay.

Sau vài câu trao đổi, tôi cất điện thoại vào túi áo khoác, dựa lưng vào ghế. Toa xe vắng người, hành khách ngồi rải rác, giữ khoảng cách và đeo khẩu trang để phòng bệnh dịch Corona. Xe lửa bắt đầu chuyển bánh chạy tới phía trước. Cũng có thể nói xe chạy lùi về phía sau vì tôi ngồi trên ghế hướng mặt về thành phố Rotterdam. Nhưng tâm tưởng tôi rõ ràng lướt nhanh về phía sau, vượt một khoảng thời gian cách đây gần bốn mươi năm...

* * *

Mặc dù đi ngủ rất muộn tôi vẫn thường dậy rất

sớm. Buổi sáng tinh mơ ở khu này thật yên lặng. Mọi người thường dậy trưa, ngay cả trong những ngày làm việc. Chẳng có gì khó hiểu, bởi đây là khu nhà xây cất dành cho những người độc thân hay mới lập gia đình muộn. Đám này lại đang thất nghiệp dài lưng. Kinh tế Hòa Lan vẫn chưa hồi phục trong giai đoạn này.

Trôi theo trào lưu bắt đầu dĩ, tôi cũng chưa từng có một công việc làm nào. Còn nói về chuyện học hành, tôi đang đánh vật với mớ vốn liếng ngôn ngữ mới. Trong thời gian qua không phải tôi cứ bù đầu mỗi ngày với sách vở. Kiểm điểm lại, tôi thấy thời giờ dành cho sự vụ này chẳng có là bao. Những biến động đưa đẩy tôi một thân một mình đến chốn này vẫn chưa lắng xuống. Phần lớn thời giờ tôi chỉ sử dụng để đi lông bông đâu đó, để ngủ và nhất là để ngồi không ngó mông lung qua cửa kính, mặc cho đầu óc nghĩ ngợi lan man trăm ngàn chuyện. Như buổi sáng hôm nay chẳng hạn.

Ông bảo trợ già người Hòa Lan mỗi lần gặp mặt tôi, sau khi vồn vã hỏi thăm sức khỏe, tuôn ra ngay câu kể tiếp:

- Sao, cậu vẫn còn nhớ nhà à?

Thường thì tôi không trả lời dứt khoát “ja” hay “nee” mà chỉ uể oải cười nhẹ lửng lơ. Thái độ gượng gạo, chậm chạp của tôi càng làm ông chiều cố tận tình, trở thành nỗi khốn khổ mỗi lần gặp mặt ông. Bởi vì sau đó tôi phải ngồi nghe ông hùng hồn thuyết giảng đủ thứ. Kết luận của ông luôn luôn là câu: cậu phải tìm một đứa bạn gái. Con gái Việt Nam ở đây không có nhưng con gái Hòa Lan thì đâu có thiếu. Cơ bản tắc của tôi được giải quyết nhanh, gọn và hợp lý. Thật ra cũng phải như thế. Tôi may mắn qua được đến bên này, tương lai mở rộng trước mặt, chỉ cần chịu khó nghiêm chỉnh làm việc một chút. Trước



khi từ già, bao giờ cũng vậy, ông thân ái vỗ vào vai tôi và nhắc lại câu nói trên. Rồi ông chào tôi bằng câu cuối cùng “cậu còn trẻ quá mà”.

Gần cả năm trời tôi chẳng thấy được mặt mũi người đồng hương nào ở đây. Giữa làng là một khu phố với hai ngôi nhà thờ, một Công Giáo và một Tin Lành. Ngôi làng được bao bọc chung quanh bởi khu rừng thưa. Mỗi buổi chiều tối tiếng chim kêu ríu rít về tổ lại khiến tôi buồn não nuột. Từ làng muốn lên thành phố gần đó để đi học, tôi phải mất khoảng bốn mươi phút xe buýt.

Nhớ lúc mới được đưa về định cư trong làng này, tôi rất khó chịu mỗi khi phải bước ra đường. Mọi người trong làng với ánh mắt tò mò dõi theo, quan sát tôi từ đầu tới chân. Cả vài tháng sau dân làng mới quen với sự hiện diện của tôi, bắt đầu chào hỏi lúc gặp nhau giữa đường. Đây cũng là thói quen của mọi người trong làng bất kể lạ hay thân.

Dãy nhà nơi tôi ở nằm gần bìa rừng, mới được cất theo nhu cầu. Cách một bãi cỏ rộng, bên kia con rạch là khu nhà dưỡng lão ở đằng xa. Đám trẻ bên này thường kháo nhau, nếu tao vẫn không tìm được việc làm thì cứ nằm lì ở đây, đợi tới già khăn gói bước qua bên kia cũng tiện.

Trong khoảng thời gian này tôi nhớ nhà, nhớ nước quay quắt. Nhất là vào những ngày trời nắng, lúc bước dọc theo con rạch chảy vòng vèo qua mấy cái nông trại. Cảm giác ánh nắng nhiệt đới giữa buổi trưa im vắng bên dòng sông quê nhà như tiếng gọi của mẹ hãy mau mau trở về. Đôi khi tiếng gọi cuốn hút, thiết tha như nhận chìm tôi dưới dòng nước lấp lánh của con rạch. Ý thức rằng đó là điều bất khả trong lúc này lại như có lực xô đẩy tôi trôi lên khỏi mặt nước, trở về thực tại. Hơi thở của tôi cấp bách, dồn dập. Cảm giác đó thỉnh thoảng xuất hiện trong các giấc mơ. Rồi tôi lại bắt gặp mình ngồi bất động sau khung cửa kính, nhìn ra ngoài bầu trời xám xịt như chờ

đội một sự thúc đẩy tình cờ nào đó. Đàng kia trên bàn viết bừa bãi giấy má, mớ bài học từ mấy ngày qua vẫn chưa được thanh toán.

Lão về cư ngụ trong làng trong khoảng thời gian này. Với chính sách rải đều người tỵ nạn khắp nước, lão là người Việt Nam thứ hai trở thành dân làng. Tôi giúp lão một số công chuyện trong lúc ban đầu. Dầu gì mớ vốn ngôn ngữ Hòa Lan của tôi cũng khá hơn nhiều.

Lão chỉ ở vào khoảng tuổi trung niên, nhưng tóc đã bạc nhiều. Gương mặt gầy, điểm các nếp nhăn tạo nên vẻ khắc khổ. Lão bước đi hơi khom mặc dù đôi chân rất vững chãi. Thật ra lão chẳng có nét gì đặc biệt nếu lão đi đứng giữa thủ đô hay làng quê Việt Nam. Nhưng ở nơi đây, giữa một khu đa số là dân trẻ độc thân, sự gia nhập của lão vào sinh hoạt có vẻ gì không ổn. Trong ánh mắt của đám thanh niên Hòa Lan, lão già ngoại quốc này là một vreemdeling (kẻ lạ) đúng nghĩa. Có lẽ do số tuổi cùng sự tương phản giữa lão và đám thanh niên ồn ào này nên tự dưng tôi đã gọi lão là “lão” ngay từ lúc ban đầu.

Lão đến làng vào đầu mùa xuân, lúc màu xanh nõn chuối bao phủ khu rừng thưa. Đến giữa mùa hè thì mọi người hầu như quen thuộc với hình ảnh của lão với chiếc áo khoác rộng thùng thình, đi đứng lặng lẽ như một cái bóng. Theo lời kể, lão là một giáo viên tiểu học. Đến được vương quốc này, lão phải trả giá đắt cho tự do. Lão chẳng có vợ con gì cả, nhưng đi vượt biên cùng hai người cháu. Chỉ còn một mình lão sống sót đến bờ bến an toàn. Được đưa về làng này, gần gũi thiên nhiên, lão cảm thấy khá hài lòng. Lão ở căn nhà của tên hàng xóm vừa mới dọn đi. Mỗi tuần vào ngày thứ tư có thầy hay cô giáo thiện nguyện đến nhà dạy kèm ngôn ngữ Hòa Lan. Hàng ngày ông thầy giáo tiểu học ngày xưa phải dành thời gian để tập tành a, b, c của ngôn ngữ xứ lạ.

Những lần gặp nhau, lão hầu như không kể lại chuyện vượt biên hay gia cảnh của mình. Lão thường trầm ngâm, ít nói. Nhưng đôi khi lão lại kể một loạt chuyện về quê hương miền Bắc, những bức tường hoa, đồng ruộng, sông rạch ở Thái Bình. Rồi những tháng năm lão sống ở miền Nam cho đến ngày vượt biên. Đôi mắt lão lúc kể chuyện nhìn vô hồn vào khoảng không phía

trước. Tôi khám phá ra lão cũng mang trong lòng những con sông, con rạch như tôi. Phải chăng thời gian làm lành các vết thương? Chỉ mới vài tháng tôi đã thấy muốn ngất ngư, lão đã cư ngụ mang các con sông rạch đó đến hàng chục năm. Có những ngày ngồi trong căn phòng của mình quá lâu, tôi cảm thấy vô cùng ngột ngạt. Tìm đến đám trẻ Hòa Lan, chỉ sau hơn một giờ tôi đã thấy mất hứng. Do không khí ồn ào, tửu lượng bia của tôi quá yếu, nhất là tôi không hiểu hết những câu chuyện khôi hài của đám này. Tôi mò đến nhà lão, được mời uống trà, đôi khi được nghe lão kể về những kỷ niệm. Nhưng không khí quá trầm lặng trong phòng khách của lão lại khiến tôi muốn quay lại căn phòng nồng nặc khói thuốc của đám trẻ hay trở về lại nhà mình. Đôi khi sự giằng co này khiến tôi muốn phát cuồng.

Nhưng rồi đám thanh niên ở gần lão lại tò mò một điều lạ khác. Mỗi đêm từ cánh cửa sổ hé mở của căn phòng không sáng đèn lẩm của lão có những âm thanh lạ phát ra. Nó như âm thanh của vật gì gõ vào khối kim loại, có tiếng vọng ngân dài, khá êm tai. Tôi khám phá ra lão đã tìm mua được ở một cửa tiệm trong làng cái tô bằng đồng. Lão sử dụng cái tô này như cái chuông lúc lão ngồi tụng kinh. Lần đó tôi đến nhà lão vào lúc mười giờ tối. Lão rót cho tôi một tách trà nóng. Để tôi ngồi một mình, lão thân nhiên bắt đầu thời khóa kinh. Tọa cụ, bồ đoàn chỉ là mền, gối xếp chồng lên nhau. Bàn thờ là chiếc bàn thấp, chẳng có hình tượng gì cả. Tiếng lão tụng kinh trầm, ấm và rõ ràng. Tôi nghe lọt được vài chữ, thị chur chúng sanh, nhược tâm thủ tướng,...

Trong suốt thời gian tôi cư ngụ ở khu này, âm thanh tôi nghe nhiều nhất là thứ nhạc kích động ồn ào của đám trẻ, bài bản tương tự nhau phát ra từ những căn phòng kế cận. Nhất là vào mùa hè, khi những cánh cửa sổ mở rộng. Nếu nhà tên hàng xóm nào đó tổ chức tiệc sinh nhật, đứng ngoài rừng vẫn còn nghe tiếng nhạc văng vẳng. Hình như trong khu này chẳng có ma nào mê thứ nhạc êm dịu hơn. Tiếng tụng kinh, tiếng chuông của lão lại càng trở nên bất bình thường. Tôi nhìn dáng lão ngồi. Đáng lẽ một người như lão giờ này có thể ngồi thành thoir bên ngọn đèn giữa nhà với vợ con quây quần chung quanh. Lão ngồi đó, gầy gò và đơn độc, tụng lên những lời kinh



trên xứ lạ. Tôi thấy lão còn độc thân hơn tôi, hơn cả những tên độc thân trong khu này.

Mùa hè năm đó, đám trẻ tổ chức tiệc nướng thịt ngoài trời. Tôi cũng được mời tham dự. Đến hơn mười giờ tối trời vẫn còn sáng, tiếng nhạc âm đùng vẫn tiếp tục. Mặc dù không uống nhiều rượu, tôi cũng đã cảm thấy xây xẩm. Tôi rời đám đông đến ngồi tựa dưới gốc thông. Một đứa con gái tóc vàng bước đến ngồi kế bên rồi bắt chuyện:



- Nghe nói bạn thích nhạc êm dịu phải không?

Tôi gật đầu. Đứa con gái đứng dậy, vừa kéo tay tôi vừa nói:

- Đi với tôi. Tôi có đĩa nhạc này chắc bạn thích.

Tôi bước đi với đứa con gái vào căn phòng ở khu nhà lân cận. Đóng cửa xong, nó lấy ra từ trong góc phòng một đĩa nhựa nhạc hòa tấu

của James Last. Tiếng nhạc vừa cất lên, đứa con gái cũng từ tốn mở hết hàng nút áo và kéo tôi đến gần. Tôi và nó ngả người trên chiếc giường nệm. Bộ ngực đứa con gái đầy đặn, trắng ngần mời gọi dưới ánh đèn mờ. Hơi thở tôi như dừng lại, nghĩ mình sẽ vùi đầu mê mang vào trong vùng mịn màng đó. Dù đã đoán trước ít nhiều, nhưng chuyện xảy ra quá nhanh và quá dễ dãi đối với tôi. Miệng đứa con gái ở gần tỏa nồng nặc mùi bia và mùi thuốc lá, đôi mắt lại mở tròn như nhìn xem tôi làm ăn ra sao. Tôi đột nhiên hụt hửng, cảm thấy không thể nào trút hết những buồn phiền và nhu cầu của mình lên thân thể đứa con gái đang chờ đợi. Không nói một lời, tôi bước vội ra khỏi phòng.

Kể từ ngày tai nạn xảy ra với con nhỏ tóc vàng, tôi né đám trẻ và liên lạc với lão thường xuyên hơn. Buổi sáng hôm nay tôi cũng thức dậy sớm, thấy rằng khó nằm yên trong giường cho đến khi trời sáng hẳn. Bỗng dưng tôi thêm một tách trà hay cà phê nóng và thơm. Tôi tung mền ngồi dậy. Sau khi rời phòng tắm, tôi không bước xuống bếp để tự pha chế cà phê hay trà cho mình. Tôi khoác áo sang bấm chuông nhà lão. Bên ngoài trời không lạnh lắm. Ánh sáng mấy ngọn đèn dọc

theo lối đi không xuyên qua nổi lớp sương mù dày đặc.

Lão cũng đã thức dậy từ lâu. Lúc tôi ngồi yên trong ghế thì lão đang pha trà. Trên bàn đã bày sẵn hai chung trà bằng sành điểm hoa cúc vàng. Lão bước đến với bình trà nóng trong tay.

- Trà xanh, mới mua ở khu phố Tàu trên Amsterdam.

- Bác chịu khó đi tới trên đó lặn?

- Tôi đi cùng với gia đình bảo trợ. Sẵn mua thêm ít đồ gia vị và bộ đồ trà.

- Bác muốn thưởng thức lại thú uống trà như lúc còn bên nhà?

- Anh thấy đó, pha một bình trà như tôi vừa pha thì cũng xong. Nhưng nó xong nhanh quá. Mình chỉ đổ nước vào ấm, vặn lò ga, phó mặc cho ông táo. Chừng nào nghe vòi ấm rít lên thì biết là nước sôi, rót ra bình, cho vào một túi trà. Thế là xong. Pha bằng máy còn giản dị hơn nữa. Nhưng là khi nào anh không có nhiều thời giờ. Chứ nếu uống trà buổi sáng sớm mà không dành nhiều thời giờ và không bỏ công để pha một bình trà ngon thì còn gì là thú vị.

Tôi hỏi tiếp:

- Chắc bác cũng thử qua mấy loại trà Hòa Lan?

- Tôi đã uống thử mấy loại trà hiệu Pickwick hay Van Nelle bày bán ngoài siêu thị, kể cả mấy loại trà ướp các loại thảo mộc, trái cây. Nhưng hương vị trà Tàu thì đã quen mất nét rồi cậu à.

Chung trà đầu tiên đã làm tôi trở nên tỉnh táo hơn. Lão rót đầy chung trà thứ hai cho tôi. Thấy lão vẫn ngồi im lặng, tôi gợi chuyện:

- Bác tụng kinh gì vậy? Chắc bác tụng kinh đã lâu rồi, thấy bác tụng không cần phải có quyển kinh trước mặt?

Đôi mắt của lão khẽ nhướng lên:

- Tôi tụng kinh Kim Cang, cũng đâu khoảng mười bốn mười lăm năm rồi. Trong thời gian dạy học tôi chỉ đọc vài quyển sách về Phật Giáo tiểu thừa, ngắn gọn và dễ hiểu. Một hôm trong chuyến xe đò về miền Tây, tôi tình cờ nhặt được một quyển sách do ai đó đánh rơi dưới sàn xe. Xem lại là quyển kinh Kim Cang. Mọi chuyện bắt đầu từ đó.

Lão ngừng lại để nhấp một hớp trà. Bên ngoài trời đã lờ mờ sáng. Vùng đất thấp hơn mặt biển này thường đọng sương mù vào mùa thu. Qua khung cửa kính phía sau nhà lão, tôi chỉ thấy lờ mờ hai thành cầu bắc qua con rạch nối liền bãi cỏ phía bên này và khu rừng thông phía bên kia. Khu rừng mù sương trở nên huyền bí như một cảnh trong phim thần thoại. Đột nhiên tôi lại muốn rời khỏi ghế, băng mình qua sương mù để bước vào khu rừng.

Trong lúc tôi im lặng nhìn ra ngoài thì lão cũng không nói gì. Chỉ còn âm thanh tiếng nước rót vào chung. Nhưng tôi lại nghe tiếng của lão:

- Cậu biết không, quyển kinh chứa đầy những tư tưởng cao siêu. Nhưng có một đoạn trong kinh tôi rất lấy làm thú vị. Sau này mỗi lần tôi tụng hay đọc hết đoạn đó, tôi cảm thấy đủ rồi. Tôi không có nhu cầu phải đi xa hơn nữa.

Tôi nghĩ sáng nay lão đang có hứng thú trò chuyện. Lão cứ trầm ngâm nói và tôi có lơ đãng nghe thì cũng chẳng sao. Nhất là đề tài câu chuyện đã bắt đầu bước vào chỗ rắc rối đối với tôi. Nhưng tôi cảm thấy tò mò về điều lão nói:

- Bác có thể chỉ đoạn nào trong quyển kinh cho cháu xem được không? Bác ngồi đây để cháu đi lấy quyển kinh. Cháu cũng thèm đọc tiếng Việt cả mấy tháng nay.

- Quyển kinh đó có còn đâu mà cậu muốn đi lấy.

- Sao vậy bác?

- Nó đã chìm dưới đáy biển rồi. Chính là quyển kinh tôi nhặt trên xe và tôi đã giữ bên mình cả chục năm nay.

Không muốn gọi lại những chuyện thương tâm đã xảy ra trong chuyến đi của lão, tôi hỏi tiếp:

- Vậy bác có thể đọc lại đoạn đó cho cháu nghe được không?

Lão khẽ gật đầu, đọc một loạt các câu Hán Việt. Sau đó lão đọc chậm rãi từng tiếng đoạn dịch nghĩa:

- Lúc đó đến giờ ăn của đức thế tôn, ngài mặc áo, cầm bát vào thành lớn Xá Vệ xin ăn. Ở trong thành này lần lượt xin xong, trở về chỗ cũ, ăn cơm xong, thu y bát, rửa chén xong, trải tọa cụ mà ngồi.

Sau hớp trà, lão nói tiếp:

- Trong phần mở đầu quyển kinh chỉ trình bày những công việc bình thường hàng ngày của đức Phật. Tầm thường hơn cả cách tôi và cậu uống trà sáng hôm nay. Chỉ vậy thôi. Quyển kinh tình cờ nhặt được trên xe lại giúp tôi cảm thấy bình an trước những mất mát trong cuộc đời. Tôi tiếp tục đi tới bằng những việc làm bình thường hàng ngày. Uống một chung trà buổi sáng chẳng hạn.

Tôi ngồi yên nghe lão nói. Cũng còn may mắn hơn tôi, trong những ngày đầu chân ướt chân ráo đến xứ này, ngơ ngáo về chuyện hội nhập, lão hãy còn mớ hành trang mang theo để nương tựa và chia sẻ. Tôi lại nghe lão nói:

- Tôi sẽ viết lại đoạn kinh đó cho cậu. Nếu cậu thích đọc tiếng Việt, tôi cũng có thể chép lại cả quyển kinh.

Lại thêm một ngày không thấy bóng dáng mặt trời. Bầu trời màu chì như hạ thấp xuống, chạm vào những ngọn thông bên kia rừng. Sương mù hãy còn khá dày nhưng bãi cỏ bên này đã trở nên sáng sủa hơn. Tôi nhìn thấy rõ thành cầu ở đằng xa. Chiếc cầu như biểu tượng của sự nối liền, nối liền vùng quang đăng bên này và khu rừng còn mù sương bên kia, nối liền tôi và lão trong buổi trà sương sớm hôm nay.

Do việc học và việc làm vào khoảng thời gian sau đó, tôi dọn đi khỏi làng. Lão vẫn sống ở đó một thời gian rồi cũng dọn đi nơi khác. Với những bận rộn theo đuổi trong cuộc sống, tôi gần như không còn liên lạc với lão. Tình thoảng có vài người nhắc đến lão với những cái gần: lão vẫn còn giặt quần áo bằng tay, lão vẫn chưa nhập quốc tịch, ở bên này mà vẫn còn thích học viết chữ Nho, chữ Nôm... Mọi người đánh cuộc với nhau rằng lão sẽ thọ đến một trăm tuổi.

Tôi cũng đã bước vào tuổi của lão

lúc lão mới đến ngôi làng Hòa Lan. Những trải nghiệm trong cuộc sống trong thời gian qua cho tôi khả năng có thể nhìn thấy được phần nào cái mê cung đời sống dày đặc của lão, khởi đi từ miền Bắc của một đất nước

xa xôi và kết thúc trên đất Hòa Lan này. Cũng là cách để thấu hiểu hơn cái mê cung của chính mình. Tôi đã thám thía những mẫu chuyện của lão kể trong lúc tôi và lão cùng ngồi uống trà trong những buổi sáng sớm.

Đã gần bốn mươi năm trôi qua, trong tâm tưởng tôi vẫn gọi thăm lão là "lão". Bên dưới lớp vỏ chậm chạp, từ tốn, tôi thấy mình quả thật giễu cợt chua cay, cynical đến không ngờ. Nhưng cũng thật vô cùng thân thiết.

Tôi chưa có lời cầu nguyện nào về cõi vĩnh hằng cho lão. Qua lớp sương mù quá khứ cõi lòng tôi chỉ thốt lên được một câu: "Cháu chào Bác Tư".



(Thế giới tâm linh)

Bóng Ma Trong Vườn Cây Cao Su.

Trời Sài Gòn từ hai ngày qua cứ rả rích mưa. Có lúc mưa đổ xuống ào ào và liên tục làm cho con đường trải nhựa thành con sông.... một lúc thì ngừng. Nhưng lại không ngừng hẳn mà cứ rả rích hoài. Mưa rả rích từ bầu trời đầy mây đen kịt. Sắp hết tháng sáu nhưng mùa mưa mới bắt đầu. Còn đến những năm tháng nữa mới có dấu hiệu chấm dứt. Mưa làm cho thành phố thêm u ám nặng nề. Đường sá bị ngập nên cũng vắng xe cộ và người bộ hành. Đường bị ngập nước cũng là nỗi khổ cho những người chạy xe gắn máy... như Hạnh. Hạnh hi hà hi hục đẩy chiếc xe bị chết máy đi trong “con sông” và dưới mưa nên bị ướt sũng như con chuột. Hạnh buột miệng than: “Mưa thật đáng ghét quá đi.” Không thể tiếp tục đẩy chiếc xe trong khi trời mưa như còn lâu mới dứt, Hạnh đẩy xe vô đứng dưới mái hiên của căn nhà lều bên đường, cái nhà lều có mái che thật rộng bằng tôn. Hạnh đứng tại chỗ và ngược mặt lên nhìn trời. Ngay lúc đó có hai ông bán vé số dạo mà Hạnh đoán là hai người Thương Phế Bình của chế độ Cộng Hòa cũng vừa đến đứng trú mưa.



Sài Gòn sau ngày bị mất tên thì những người đàn ông bị mất một phần thân thể trong cuộc chiến, đã “xuống đường” với hai công việc chính để kiếm sống, bán vé số và ăn xin. Thật tội nghiệp các ông. Từng một thời là những người hùng của đồng bào Miền Nam mà nay các ông bị nhà cầm quyền xem như là những con chó hoang sống lang thang trong thành phố cần phải tiêu diệt... nhưng đã không dám tiêu diệt. Hạnh tuy được sinh ra sau khi chiến tranh đã chấm dứt được mười năm, nhưng, vì cũng là con của người từng là lính chiến thuộc Sư đoàn nổi tiếng thiện chiến nên, Hạnh được cha kể về những ngày ông đi chinh chiến năm xưa vì vậy mà Hạnh rất thương những người chẳng may phải sống những ngày còn lại trên thế gian trong sự thù hận không nguôi của những người cầm quyền cũng có cùng một ngôn ngữ.

Ông còn đủ hai tay hai chân nhưng bị mất hai con mắt thì cầm cây đàn. Ông còn một tay một chân nhưng hai con mắt thì còn đủ; cầm xấp vé số được bọc trong bao ny-lon. Hạnh nghe ông cầm đàn nói: “*Mỗi khi có mưa dài ngày như thế này, làm tao nhớ lại ngày trước quá. Không biết bây giờ... em ở đâu, còn hay đã mất*” Nói xong ông liền dạo đàn một bài hát mà Hạnh có nhiều kỷ niệm. Ông cất tiếng hát mà giọng của ông thật lâm ly tuy có hơi khàn khàn. Lời bài hát đã làm cho Hạnh xúc động khi nhớ lại những ngày sống êm đềm bên người chồng thật đáng yêu... “*Nhớ chiều nào anh đến thăm em. Hai bên đường phố đã lên đèn. Mưa xuân giăng mờ trắng khung trời. Ngồi bên nhau lưu luyến. Mưa thấm ướt đôi bờ*

vai. Tiếng nhạc trời xao xuyên đôi tim. Mưa giao hòa nước mắt ân tình. Tay đan tay trong tiếng đàn trầm. Nhìn nhau nhưng không nói. Sợ tình yêu chóng phai...”

Hơn ba năm trước, lúc đó cũng dưới cơn mưa tầm tã như hôm nay, cô gái tên Hạnh vừa mười bảy tuổi và nàng gặp người thanh niên tên Hiếu, là nhân viên quan thuế. Cả hai có tình cảm với nhau nên khi Hạnh vừa mười tám tuổi nàng về chung sống với anh. Cuộc sống vợ chồng đang êm đềm hạnh phúc thì... Hạnh đẩy xe xuống đường đi tiếp tuy mưa vẫn rả rích; sau khi Hạnh cúi đầu chào hai người bán vé số đồng thời cũng gởi một nụ cười thay cho lời chào từ biệt.

Xưởng may nơi Hạnh làm việc tọa lạc trên mảnh đất rất rộng lớn tại quận Tư. Đây là xưởng may tư nhân từ chế độ Cộng Hòa mà người chủ là người

Đài Loan đã trở về cố quốc sau ngày miền Nam bị mất. Chiều nay Hạnh làm ca hai nhưng lại vắng mặt năm chị nên Hạnh thấy ông quản trị nhân công mặt quạ đeo đang đi từ văn phòng vô xưởng may. Ông rất nghiêm khắc với nhân công nên ai cũng ngại gặp ông. Ông đi đến cách chỗ Hạnh đang ngồi may khoảng dăm ba thước và gọi lớn:

“*Cô Hạnh.*”

Hạnh giật mình ngẩng đầu lên nhìn ông quản trị công nhân viên. Hạnh không ngờ bị ông gọi nên có hơi lúng túng một chút. Ông ngoắc tay ra hiệu cho Hạnh đi theo ông lên văn phòng. Khi vô hẳn trong văn phòng, ông nói với Hạnh nhưng nhìn đến một người đàn ông đang ngồi trước trong văn phòng:

“Ông đây muốn gặp cô.”

Ông vẫn nhìn người đàn ông và nói với vẻ khép nép:

“Mời ông qua bên phòng khách ngồi nói chuyện. Tôi sẽ cho người đem trà nóng đến mời ông.”

Người đàn ông đứng lên và nói:

“Cám ơn ông.”

Hạnh gật đầu chào ông quản trị công nhân viên và cùng người đàn ông xa lạ bước qua phòng khách. Qua thái độ của ông quản trị nhân công khi nói với người đàn ông đã tỏ vẻ cung kính làm cho Hạnh nghĩ ông phải là cán bộ có chức quyền cao. Khi Hạnh và người đàn ông đã an tọa, ông lên tiếng:

“Tôi là cán bộ ngành quan thuế, và cũng là sếp của anh Hiếu. Tôi gặp chị... Tôi gặp cô hôm nay là để bàn với cô một chuyện rất quan trọng. Chuyện này nếu giải quyết tốt đẹp thì nó sẽ giúp cho cô thay đổi cuộc sống hiện tại được khá hơn.”

Ông ngưng nói và nhìn ngay mắt Hạnh như dò xét. Hạnh nhìn ông vẻ lúng túng vì không biết phải nói gì nên ngồi im chờ nghe ông nói tiếp. Ông nói:

“Trước khi anh Hiếu bị mất vì tai nạn, anh ấy có nói với cô hay dặn dò cô chuyện gì về... những thứ mà anh ấy cất giấu ở nơi nào không?”

Hạnh vẫn nhìn ngay người đàn ông. Ông cán bộ nói giọng miền Nam. Ông có dáng người cao và lực lưỡng. Chắc chắn ông phải là cán bộ cao cấp nên mới được ông quản trị công nhân viên, một ông già khó tính kính nể cách đặc biệt. Tuổi của ông chỉ khoảng bốn mươi đến bốn mươi ba nhưng khuôn mặt rắn rỏi và rất phong trần. Hạnh nhớ lại trước ngày chồng đi xa rồi bị tai nạn, anh có nói sơ qua cho Hạnh biết về số tài sản trị giá khoảng hai ba chục tỷ đồng mà anh đã... buôn lậu theo sự sắp xếp của một ông sếp. Anh cho biết số tài sản lớn đó là ma túy mà chỉ có anh và người sếp đó biết mà thôi. Người đàn ông đang ngồi trước mặt Hạnh đây có phải là ông sếp mà chồng Hạnh đã nói đến hay không, hay là những người trong nhóm đã sát hại anh Hiếu và bây giờ lại tính giờ trò với Hạnh. Thấy Hạnh im lặng lâu nên ông nói tiếp:

“Tôi tên Tùng. Tôi đi công tác mấy tháng ở nước ngoài và vừa về trưa nay liền đến gặp cô, trước là để làm quen, sau là để hỏi thăm xem anh Hiếu có nói cho cô biết về số tài sản là những gói... mà anh và tôi cùng làm chung với nhau không. Thật ra thì... đó là những gói ma túy mà nếu tìm được

thì cô cũng không phải đi may cực khổ như thế này nữa.”

Hạnh đã bình tĩnh hơn nên nàng nói thật:

“Dạ, em có nghe anh Hiếu nói sơ qua về những gói ma túy đó. Nhưng... như ông thấy, hiện tại em đang sống rất khó khăn chứ không được... như hồi anh Hiếu còn...”

“Tôi hiểu anh Hiếu là người rất trọng chữ tín. Chắc chắn anh Hiếu không lấy lẽ ra để hưởng một mình.”

“Em chưa nhìn thấy những gói đó nó có hình thù ra sao cả.”

“Cô Hạnh... chắc chưa nói cho ai biết về chuyện làm ăn của anh Hiếu chứ?”

“Dạ chưa.”

Ông Tùng nhìn vô đồng hồ đeo tay:

“Vậy cô đừng cho ai biết chuyện về những thứ đó vì rất nguy hiểm. Tôi gặp cô là để muốn biết mặt cô, nhưng bây giờ tôi có công việc cần phải đi ngay.

Tôi đã xin cho cô nghỉ làm ngày mai rồi. Chiều mai tôi muốn mời cô ăn cơm rồi chúng ta nói chuyện tiếp. Cô có bị trở ngại không?”

“Dạ không.”

“Vậy thì... năm giờ chiều ngày mai tôi chờ cô tại nhà hàng Bạch Đằng bên bờ sông Sài Gòn, cô Hạnh nhé?”

* * *

Chiều nay Hạnh đến nhà hàng Bạch Đằng bằng xe ôm nên đến sớm hơn giờ hẹn mười lăm phút. Trời Sài Gòn chiều nay thật đẹp và mát. Ánh mặt trời tỏa xuống thành phố những tia nắng cuối ngày thật dịu và bầu trời thì thật trong xanh khác với ngày hôm qua, nên trên bến sông hiện đang có đông người qua lại. Hạnh đứng cách nhà hàng một khoảng đủ để cho Hạnh nhìn thấy rõ người ra vô nhà hàng.

Sài Gòn đã bước qua thế kỷ thứ hai mươi một được năm năm rồi. Sài Gòn chật chội vì người từ các nơi đổ về đây sinh sống. Sài Gòn phải nói là nơi dễ kiếm công việc sinh sống nhất nước. Người ta kiếm tiền dễ quá. Người ta kiếm tiền bằng mọi cách và bằng mọi thủ đoạn, nhất là đám cán bộ có chức có quyền. Cũng vì họ có quá nhiều tiền nên cần phải hưởng thụ. Cứ chiều đến là các nhà hàng hoạt động rất nhộn nhịp. Ông Tùng là cán bộ có chức quyền thì chắc chắn ông cũng phải làm như các cán bộ khác thôi. Chắc chắn khi ông Tùng nhận anh Hiếu vô tổ chức, ông đã biết rất rõ về Hạnh. Có điều là làm sao ông lại biết Hạnh làm nhân công xưởng may trong khi ông nói ông đi công tác mấy tháng và mới về? Hạnh nhớ lại ngày anh Hiếu còn sống, anh cũng thường đưa Hạnh đi ăn tối chứ ít khi



nấu ăn ở nhà. Tiền lương của anh không nhiều nhưng một tuần anh về nhà ba ngày thì cả ba ngày đều đi ăn tiệm; điều đó đã cho Hạnh hiểu là anh cũng có kiếm thêm... ngoài công việc chính thức. Có lần anh tâm sự là, anh sẽ tham gia vài chuyến buôn lậu thứ mà, nếu đổ bể thì có thể anh phải bị lãnh án tử hình. Nhưng, anh nói kế hoạch của ông sếp anh rất hoàn hảo. Hơn nữa ông sếp hình như cũng có qua lại với ông Thủ Tướng nữa nên... mọi chuyện được bảo đảm. Anh nói sẽ chỉ buôn lậu vài chuyến rồi nghỉ chứ anh cũng sợ phe cánh chơi nhau lắm. Không ngờ anh bị tai nạn và bị mất mạng. Theo Hạnh nghĩ thì, rất có thể anh bị sát hại vì công việc buôn lậu anh đã biết quá nhiều và quá rành rẽ; chứ chẳng có tai nạn nào xảy ra cả.

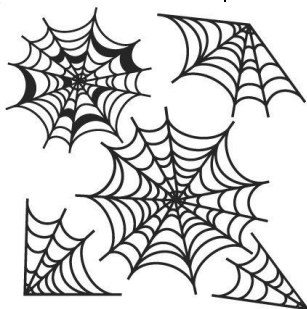
Ông Tùng đang đi vô nhà hàng. Ông ăn mặc thật lịch sự. Nhìn gương mặt ông lúc này trông ông cũng trí thức lắm chứ không như các cán bộ người Miền Bắc. Hạnh cũng không hiểu tại sao người Miền Bắc di cư vô Miền Nam khi nước Việt bị chia đôi mà Hạnh thường tiếp xúc thì luôn nhã nhặn, lịch sự, gần gũi và trông rất trí thức. Nhất là giọng nói rất sang. Trái lại người Miền Bắc vô Miền Nam sau năm một chín bảy lăm thì thường ba hoa và gian xảo. Họ không bao giờ nói thật. Một trăm điều nói ra thì hết chín mươi chín là không thật, nên Hạnh luôn nghi ngờ và đề phòng.

Ông Tùng đứng lên đón Hạnh với nụ cười thật tươi và lịch sự kéo ghế mời Hạnh ngồi. Ông Tùng hành động thật lịch sự có lẽ vì ông từng đi làm ở ngoại quốc nên học được ở người ngoại quốc chăng? Do vậy mà Hạnh nghĩ ông đang đóng kịch. Trong khi chờ đợi món ăn đem ra, Hạnh mở lời trước:

“Ông Tùng ạ! Từ suốt đêm qua cho tới tận bây giờ em đã suy nghĩ nhiều đến lời nói của ông, nhưng, em sợ ông sẽ thất vọng bởi vì em cũng không biết... những thứ đó anh Hiếu cất giấu nơi nào cả. Anh Hiếu chỉ nói là, đã cất giấu ở một nơi rất kín đáo chờ ông sếp về rồi tính. Anh Hiếu chỉ nói có vậy và em cũng chỉ biết có vậy thôi chứ em cũng chưa thấy những gói đó lần nào cả. Một tuần sau khi nói chuyện đó với em thì người bạn làm cùng sở với anh đến báo tin là anh bị tai nạn và mất.”

Ông Tùng đưa tay xoa xoa lên trán như suy nghĩ và rồi ông nói cách quả quyết:

“Theo tôi thì... chưa bị khám phá ra đâu. Anh Hiếu rất kín miệng nên chỉ mình anh và tôi biết thôi. Cô là người thứ ba biết chuyện này.”



Ông Tùng ngồi trầm ngâm một lúc thật lâu như suy nghĩ và tự nhiên Hạnh lại tin tưởng mãnh liệt là số ma túy kia rồi sẽ được tìm ra. Hạnh nghĩ nếu số ma túy đó mà tìm ra thì Hạnh chỉ cần ông Tùng cho Hạnh mười phần trăm thôi là Hạnh có thể kiếm một chỗ thật thuận tiện để mở một tiệm may là sinh sống được để khỏi phải làm công cực nhọc mà mỗi tháng vẫn thiếu trước hụt sau.

Ông Tùng cắt ngang dòng suy tư của Hạnh:

“Cô có thấy anh Hiếu... có biểu hiện gì lạ trước khi anh về nhà lần cuối cùng không?”

“Em không thấy có gì lạ cả. Hay... có lẽ có nhưng em không để ý thôi.”

“Một dấu hiệu khác thường nào đó dù nhỏ, cũng là manh mối giúp cho hai chúng ta.”

“Ngày sau cùng anh Hiếu về nhà thì lúc đó đã gần ba giờ sáng. Người chở anh về là người bạn cùng làm chung với anh, và cũng là người đến báo tin anh bị tai nạn... Chỉ vậy thôi ông Tùng à.”

“Người đó tên gì cô có biết không?”

“Dạ biết. Em nghe anh Hiếu gọi anh ấy là anh Nghĩa.”

Ông Tùng trầm ngâm suy nghĩ rồi nói nhỏ trong miệng: *“Thằng Nguyễn Trọng*

Nghĩa... à?”

“Khi... chờ anh Hiếu về thì thằng Nghĩa đi ngay hả?”

“Dạ không. Vì lúc đó đã gần ba giờ sáng nên anh Nghĩa ngủ ở phòng khách và khi em thức... đâu khoảng chín mười giờ thì anh Nghĩa đã đi rồi.”

Hai con mắt của ông Tùng cứ nhìn vô ly bia nhưng không nói thêm câu nào. Hạnh nghĩ ông đang suy nghĩ về câu nói của mình. Lúc ông Tùng định nói gì đó thì người phục vụ đem thức ăn đến nên cả hai cùng im lặng.

Ông Tùng ăn rất từ tốn và luôn tiếp các món ăn cho Hạnh. Khi ăn đến món trái cây, ông Tùng như khó khăn lắm ông mới nói ra được cái ý nghĩ mà ông muốn nói:

“Cô Hạnh à, chuyện tìm lại... số tài sản đó không thể một sớm một chiều mà tìm ra được. Tôi có ý kiến như thế này và đề nghị với cô để cô xem có thuận tiện không nhé. Hiện tại tôi có một số tiền rất lớn đủ để cho cô không cần phải đi làm cực khổ như hiện nay nữa. Cô tạm thời cứ ở nhà và một thời gian sau thì cô và tôi sẽ chính thức sống chung với nhau như là vợ chồng để tôi có thể đem cô vô làm việc cùng cơ quan với tôi. Tôi sẽ sắp xếp để cô tiếp cận nhiều công việc, cũng như để cô có dịp đi nhiều và nghe ngóng. Hai chúng ta chỉ đóng kịch thôi. Cô hiện cũng... độc thân mà tôi thì cũng đã góa vợ từ hai năm nay nên sẽ không bị một trở ngại nào cản trở cả. Cô cứ suy nghĩ một hai ngày rồi trả lời cho tôi biết sau cũng

được. Đây là số điện thoại ở cơ quan và số di động của tôi. Cô gọi bất cứ lúc nào tôi cũng sẵn sàng đến với cô. Nếu cô đồng ý thì chúng ta cần phải thành thật với nhau. Số tài sản đó tuy lớn nhưng đó cũng chỉ là phương tiện tạm giúp cho chúng ta trên cõi đời này chứ mai này khi đã vĩnh viễn ra đi rồi thì có ai đem theo được gì đâu. Tôi hy vọng là sự đề nghị của tôi không làm cô khó nghĩ để mà khước từ.”

Ông Tùng nói với giọng thật nhẹ và thật dịu dàng. Nhìn hai con mắt của ông khi nói, Hạnh không thể đoán nổi là ông đang thành thật hay đang đóng kịch. Chỉ có trời mới biết được lòng dạ con người cán bộ nhà nước vốn luôn thay đổi xoay xoạch như người ta thay áo quần. Ông và Hạnh hiện đang rất mong tìm lại được số tài sản đó. Nhưng, liệu khi tìm được rồi thì mọi sự cũng sẽ êm đẹp như ông đang tính với Hạnh hay là lúc đó ông sẽ trở thành một người khác để hưởng trọn một mình. Hạnh có tánh nghi ngờ là kể từ khi đọc báo công an và pháp luật thấy đăng tin những vụ lường gạt, những vụ giết người nhan nhản xảy ra thường ngày mà Hạnh không thể nào có thể tưởng tượng ra nổi những chuyện đó là có thật. Nhưng, không thể vì một sự nghi ngờ mà để ông buồn lòng vì anh Hiếu thường nói với Hạnh ông là người sắp rất tốt với anh và với mọi người.

“Ông Tùng ạ, thật ra thì em chỉ cần một số vốn vừa đủ... chẳng hạn như chừng... chừng khoảng... chừng khoảng mười phần trăm số tài sản đó là em có thể xoay sở để tự mình làm chủ lấy mình chứ không phải khổ cực như hiện nay. Đó là em nói thật lòng. Nếu như ý kiến vừa rồi của ông là thành thật thì em thấy không có gì trở ngại cả.”

Ông Tùng cười thật tươi và với ánh mắt nhìn thật hiền, ông nói:

“Vậy thì kể từ bây giờ... em phải gọi anh là anh cho quen dần đi chứ đừng có ông ông nữa nghe... kỳ lắm.”

* * *

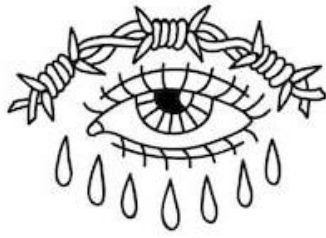
Hạnh nằm lỏa lỏ trên giường không một mảnh vải che thân. Ông Tùng đã rời khỏi nhà trước khi Hạnh thức và hiện tại thì đầu của Hạnh nặng trĩu như đang bị đeo chì. Từ bốn tháng qua ông Tùng cứ đêm xuống thì ông đến với Hạnh và sáng ra thì ông rời khỏi nhà. Nhưng, Hạnh vẫn luôn có cảm tưởng là ông đang lừa dối mình chứ không như đã thỏa thuận lúc ban đầu là cùng đóng kịch. Hạnh không muốn ngồi lên ngay mà vẫn nằm yên để nhớ về anh Hiếu. Anh thật hiền và đạo đức thật sự từ những ngày đầu quen anh cho đến

ngày anh bị tai nạn và qua đời. Anh và ông Tùng tính tình hoàn toàn khác nhau. Ông Tùng không là người như Hạnh nghĩ. Ông Tùng là người rất bí hiểm và có hai mặt thật rõ ràng. Khi cần, ông sẽ là nhà hiền triết với những lời đạo đức và cử chỉ thật thánh thiện. Nhưng, nếu đụng chuyện thì ngay lập tức ông trở thành con người hung bạo, dữ dằn và nói năng thô tục.

Từ những ngày đầu tiên ông đến với Hạnh, ông đã tặng cho Hạnh những số tiền lớn và đồ trang sức đắt tiền mà Hạnh hằng mơ ước. Và thế là Hạnh đã không thể cưỡng lại sự đòi hỏi của ông... trước khi ông để lộ ra cái bộ mặt hung bạo. Mọi cư xử thường ngày đối với Hạnh thì ông vẫn là người đàn ông rất lịch lãm. Hạnh không hỏi hận. Nhưng, những gì Hạnh đã được chứng kiến làm cho Hạnh bối rối và từ đó đã xem cuộc chung sống giữa hai người chỉ là tạm thời thôi. Hạnh không phải là người không thực tế để mà phải luôn tôn thờ mối tình đã đứt đoạn nửa chừng và chung tình với người đã mất. Từ

bốn tháng qua ông Tùng và Hạnh có làm được việc gì gọi là để tìm kiếm đâu. Kế hoạch sống chung giữa hai người mà theo Hạnh thì, thứ nhất, ông muốn chiếm đoạt thân xác Hạnh. Thứ hai, ông không tin Hạnh không biết nơi cất giấu những gói ma túy. Ông viện dẫn nhiều lý do để trì hoãn việc đưa Hạnh vô làm việc trong cơ quan của ông, mà, một trong những lý do ông thường nói là: “Mọi chuyện phải từ từ nếu không sẽ bị lộ thì chết cả đám chứ chẳng phải chơi đâu. Tụi nó đang chống... đủ thứ để cho dân yên lòng thì không khéo mình sẽ là vật tế thần”.

Cách nay vài ngày và thật tình cờ, Hạnh nhìn thấy một trang sách học trò vẽ nguệch ngoạc một vòng tròn có đường kính một thước sáu và độ sâu là tám thước ba mươi phân; nằm trong một rừng cây cao. Phía trước rừng cây cao vẽ một ngôi nhà màu xanh cách xa con đường đất, lối đi vô trong rừng cây và được ghi những con số khó hiểu: 22 - 215 - 75. Bản vẽ đơn sơ này anh Hiếu đã vẽ trên một tờ giấy trong quyển tập của học trò và anh để nó trên nóc tủ quần áo. Hạnh nhìn hình vẽ thì tự nhiên Hạnh như nghe được một tiếng nói vô hình nói cho nàng biết tờ giấy đó có sự liên hệ với thứ mà ông Tùng và Hạnh đang muốn tìm. Hạnh liền suy luận, đó là hình vẽ của cái giếng trong rừng cây bên quốc lộ 22, là con đường đi từ Sài Gòn về Tây Ninh. Căn nhà màu xanh có thể là điểm. Con số 215 và 75 là số gì thì Hạnh nghĩ chưa ra.



Đây là lần đầu ông Tùng chịu nghe Hạnh nói về những suy đoán cũng như sự quả quyết về những con số có sự liên hệ với thứ mà ông Tùng và Hạnh đang tìm. Hạnh nói:

“Điều quan trọng đầu tiên là mình phải đi Tây Ninh xem có căn nhà nào màu xanh không. Nếu có thì xem như đã giải được một phần rất quan trọng. Anh Tùng có để ý là tại sao con số 215 lại đứng trước, thay vì phải là số 75... không? Nhưng, khi mình thấy được căn nhà màu xanh thì sẽ có lời giải ngay... anh Tùng đồng ý không?”

Sau khi nghe Hạnh giải thích, ông Tùng quyết định cùng Hạnh sáng sớm ngày hôm sau đi lên Tây Ninh vào lúc năm giờ sáng.

Khởi hành từ Sài Gòn bằng xe hơi nhỏ mà ông Tùng nói là mượn, khoảng năm giờ sáng thì, đúng mười giờ hai mươi ba phút ông Tùng và Hạnh có mặt ngay trước căn nhà màu xanh đóng chặt cửa bên rừng cây cao su. Cách căn nhà màu xanh khoảng chỉ hai mươi thước có con đường đất lớn. Ông Tùng nói giọng hơi run có lẽ vì quá xúc động:

“Đúng... như em đã... suy đoán. Bây giờ mình... mình làm gì tiếp đây em?”

Hạnh thấy ông Tùng hơi run làm Hạnh cũng phát run lên... vì mừng quá:

“Theo em thì... con số 215 là con số chỉ... chỉ... đến cây cao su thứ 215 sẽ gặp một cái... hình tròn mà em nghĩ là...”

Ông Tùng buột miệng nói:

“Là cái giếng! Đúng rồi em Hạnh ơi. Vùng này khi trước có nhiều giếng của bọn Tây để công nhân đồn điền sử dụng...”

“Em cũng nghĩ đó là cái giếng. Bây giờ anh cứ lái chậm chậm còn em sẽ đếm các cây cao su bên đường. Đi anh! Mình đi liền đi anh.”

Ông Tùng lái xe thật chậm và Hạnh ngồi bên bắt đầu đếm từ cây cao su thứ nhất đến cây cao su thứ 215... thì hết. Sau cây cao su thứ 215 có một khu đất chưa được khai phá nên vẫn còn cây cối mọc um tùm. Ông Tùng quan sát khu đất để tìm lối đi nhưng không thấy. Ông nói:

“Em ngồi đây. Anh sẽ đi vô khu đất đó... may ra sẽ thấy được điều gì chẳng.”

Ông Tùng nhìn trước nhìn sau khi thấy không có người ông liền mở cửa xe bước ra và đi vô khu đất. Hạnh ngồi nhìn theo ông với một chút thương cảm trong lòng. Đạo sau này ông thường ít nói ít ăn và suy tư nhiều như đang có việc gì hệ trọng lắm. Đi với ông đến những nơi thanh vắng như thế này Hạnh không hề lo sợ. Hạnh biết ông

giao thiệp rộng rãi với những người có thể lực lớn thì “những con tép riu” sẽ không bao giờ dám làm phiền đến.

Ông Tùng đi trở lại xe với vẻ mặt hớn hờ:

“Đúng là đi khoảng... 75 thước thì gặp cái giếng em à. Cái giếng nằm sau trong đám cây cối um tùm. Cái giếng này chắc chắn có từ thời Tây nên bây giờ chỉ còn là cái giếng cạn bị bỏ hoang mà thôi. Nếu đúng chỗ này là nơi anh Hiếu cất giấu thì... quả là anh không làm khi chọn anh Hiếu để cùng hợp tác.”

Ông Tùng trầm ngâm suy nghĩ một lúc rồi nói cách quả quyết:

“Mấy ngày nữa sẽ không còn trăng. Rất thuận lợi cho anh và em hành động. Khi đó anh và em sẽ trở lại đây. Khi ấy anh sẽ xuống cái giếng cạn đó xem như thế nào. Bây giờ mình đi về xem cần chuẩn bị những thứ nào cần cho công việc.”

Trong một lúc quá hưng khởi, ông Tùng nói về những toan tính của những ngày sẽ đến mà hai cánh tay của ông cứ đưa lên đưa xuống như người nhạc trưởng đang đứng trước ban đại hòa tấu:

“Mình... sắp giàu rồi Hạnh ơi. Anh sẽ mở xưởng may thật lớn cho em làm bà chủ. Chúng mình sẽ... giao hết cho người làm trông coi còn hai đứa mình chỉ đi du lịch thôi. Anh phải công nhận là đầu óc của em rất khá. Phán đoán rất chính xác... hơn anh nữa.”

Hạnh buột miệng nói như một

phản ứng mà Hạnh thấy rất cần thiết:

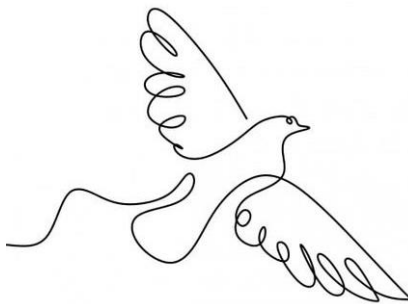
“Anh thấy có cần phải đem theo một hai người mà anh tin tưởng vì... lỡ có chuyện gì thì còn có người...”

Ông Tùng ra dấu cho Hạnh đừng nói tiếp. Ông quay mặt nhìn khu đất mà ông vừa đi vô như muốn ghi sâu vô tâm trí ông. Khi cả hai người vô ngồi trong xe, ông vừa lái vừa nói thật từ tốn với vẻ mặt thật buồn:

“Anh cho em biết một chuyện mà anh thì vẫn chưa muốn em biết. Anh giấu em vì anh sợ em buồn và lo thôi. Anh đã bị... bị tạm ngưng công tác và xem như sắp bị loại rồi. Những người trên anh cũng đang bị thất thế nên anh sẽ không còn gì cả. Nếu anh còn làm việc thì anh đã không bị cực khổ đến như thế này đâu. Dĩ nhiên là anh có vài người rất tin tưởng như anh Hiếu vậy. Nhưng... bây giờ không thể tin được ai khi mình không còn quyền hành gì cả.”

Ông Tùng thở ra một hơi dài, rồi ông nói tiếp:

“Bây giờ em đã hiểu vì sao anh chưa đưa em vô sở làm việc như anh đã bàn tính với em trước kia. Anh rất thương em và rất thật với em bất cứ



chuyện gì... ngoài trừ việc anh bị hạ bệ vì anh không muốn em buồn."

Suốt cuộc hành trình trở về lại Sài Gòn, Hạnh không mở miệng nói một câu nào. Bây giờ Hạnh thấy ông Tùng là người quá tốt và thành thật. Ông không đem Hạnh vô làm việc trong cơ quan của ông là vì ông đã không còn quyền hành nữa. Tự nhiên Hạnh như cảm thấy trong lòng có ngọn lửa râm ran đốt làm cho nàng bị bức rút... giống như trước khi anh Hiếu mất vài ngày. Hạnh lo sợ cho mình và ông Tùng nhưng Hạnh không thể nói ra điều đó được. Người cộng sản không tin có Thượng Đế thì ông Tùng sẽ nghĩ Hạnh lo sợ vu vơ. Thỉnh thoảng ông Tùng nhìn qua Hạnh rồi ông nghĩ Hạnh buồn cho ông khi nghe ông bị thất thế nên ông cũng im lặng cho tới khi về đến nhà. Có một điều mà Hạnh và ông Tùng không bao giờ ngờ đến. Đó là, mỗi bước chân, mỗi hành động của hai người đã bị theo dõi từng chút một.

* * *

Đúng ngày trời tối đen không trăng không sao. Ông Tùng lái chiếc xe bảy chỗ ngồi chạy thẳng đến nơi mà mấy ngày trước ông và Hạnh đã đến. Bây giờ đã hơn mười một giờ đêm. Thời gian thật lý tưởng để ông Tùng và Hạnh hành động mà không sợ có người nhìn thấy. Hạnh cứ liên tục bị rùng mình khi nhìn thấy quang cảnh quá âm u tĩnh mịch. Ông Tùng và Hạnh ngồi trong xe quan sát một lúc rồi cùng nhau đi ra sau xe. Ông đeo vào cổ của mình và cổ của Hạnh, mỗi người một cái đèn pin. Ông đưa cho Hạnh cầm cây cuốc và cái xẻng. Ông ôm một thùng carton lớn và nặng đựng cuộn dây thừng. Sau đó cả hai người bước từng bước thận trọng đi trong đêm tối, và, khi đến gần cái giếng thì ông Tùng cúi người để đặt thùng carton xuống. Ông đang lấy cuộn dây thừng ra thì Hạnh nghe một tiếng "bộp" thật khô khan và thật mạnh. Hạnh quay đầu qua bên thì nhìn thấy ông Tùng ngã chúi về phía trước đến không kịp thốt ra một lời nào. Hạnh chưa kịp hoàn hồn thì đã bị một cú đấm thật mạnh vô thái dương làm cho Hạnh quy xuống. Có lẽ tên sát nhân định đánh giữa đỉnh đầu nhưng lại trúng vô phía bên thái dương. May mà cú đánh không mạnh, chứ không thì ... Hạnh nằm im giả chết nên nhìn thấy một bóng người đang ngồi trên người ông Tùng và cố đâm liên tiếp nhiều nhát dao lên ngay mặt của ông. Hạnh nghĩ mình phải giả chết may ra thoát được. Nhưng, cái bóng đen đó sau khi giết ông Tùng xong, liền



đi đến chỗ Hạnh đang nằm. Trái tim của Hạnh như muốn bay ra khỏi lồng ngực. Hạnh cố nín thở nhưng hơi thở quá nên hơi thở càng dồn dập hơn. Tên sát nhân cúi người xuống và đưa tay lên mũi của Hạnh. Hạnh run quá nên muốn lên tiếng van xin tên sát nhân tha mạng. Nhưng, tên sát nhân đã nâng cái đầu của Hạnh lên và gọi:

"Chị Hạnh. Chị Hạnh. Tôi đây chị đừng sợ."

Hạnh mở mắt thật lớn để nhìn tên sát nhân lúc này mặt của hắn gần sát với mặt của Hạnh. Trời tối quá. Trời tối đen như mực nên Hạnh không thể thấy được mặt tên sát nhân. Bỗng hắn lại lên tiếng:

"Chị Hạnh. Tôi là Nghĩa đây chị Hạnh."

Tuy đang sợ nhưng Hạnh nghe tên sát nhân xưng tên thì Hạnh liền lên tiếng:

"Anh... Nghĩa đó hả? Đầu của tôi đau quá anh Nghĩa ơi. Sao anh lại đánh..."

"Tôi sợ chị la toáng lên khi tôi giết thằng chó đẻ kia nên tôi phải làm vậy cho chị bất tỉnh. Bây giờ chị cứ nằm im để tôi chôn cái xác của thằng khốn nạn này xong thì tôi đưa chị về nhà. Mọi chuyện... rồi ra chị sẽ rõ tại sao tôi giết thằng khốn nạn này".

* * *

Nghĩa nói khi cả hai đã về đến nhà của Hạnh an toàn:

"Trong tình đồng nghiệp, có những điều anh Hiếu không thể nói ra... Nhưng, đến một lúc nào đó thì tự nhiên anh ấy linh cảm được sự không an toàn cho bản thân... thì muốn nói ra điều bí mật mà anh đang giữ kín. Chuyện đó xảy ra cũng giống như là chuyện trinh thám ly kỳ mà tôi cũng từng đọc trong các quyển tiểu thuyết vậy. Một ngày nọ anh Hiếu đã kể thật và trọn vẹn câu chuyện buồn lâu ma túy của anh và, anh linh cảm là, ông Tùng sẽ giết anh để hưởng trọn một mình. Từ ngày đáng nhớ đó, mối quan hệ thân thiết giữa anh Hiếu và tôi được hình thành như tình anh em ruột. Cái đêm mà tôi ngủ ở nhà chị, là để sáng sớm ngày hôm sau tôi sẽ thi hành kế hoạch đã cùng anh Hiếu bàn tính. Năm giờ sáng ngày hôm đó, tôi đã chờ những bao ma túy về Tây Ninh, nơi có chú tôi đang làm quản lý khu đồn điền cao su. Và, căn nhà màu xanh chính là nhà của chú tôi. Vì vậy mà tôi dễ dàng theo dõi thằng chó đẻ đó khi nó đến đó với chị. Tôi theo dõi nó tối hôm đó như vẫn thường theo dõi nó mỗi khi nó đến nhà của chị.

Chính tôi đã chôn số ma túy dưới cái giếng hoang đó mà chú tôi không hề hay biết. Tôi không

muốn chú bị liên lụy sau này, nếu như chuyện không suôn sẻ.

Trước lúc anh Hiếu mất, anh ấy còn một tâm sự muốn nói với tôi. Khi đó tôi đã hoàn tất công việc giúp anh Hiếu như, viết những điều cần thiết và bí mật lên tờ giấy học trò cho anh ấy để sau này nếu anh ấy muốn, thì anh có thể tự mình tìm đến được”. Anh Hiếu tâm sự: “Tôi rất yêu vợ nên đã tham gia vô công việc nguy hiểm này. Tôi không bao giờ nghi ngờ ông Tùng sẽ hại tôi để hưởng một mình. Nhưng... mấy đêm liền tôi nằm mơ thấy mình bị giết. Người giết tôi có vóc dáng giống như... Anh Nghĩa à. Nếu tôi có mất đi... thật, thì khi nào ông Tùng tìm đến Hạnh, tức là ông ta đã giết tôi thật rồi. Hạnh sẽ tìm ra điều bí mật trong tờ giấy vì Hạnh thông minh và biết suy đoán. Nếu đúng ông Tùng tìm đến Hạnh thì... anh cũng nên cẩn thận. Ông Tùng quỷ quyệt và rất nhiều thủ đoạn mà, không việc tàn tệ nào mà ông không dám làm. Hạnh sẽ chỉ vô tình nói ra tên của anh. Thật ra thì Hạnh cũng không biết gì về việc anh đã giúp tôi. Anh hãy giúp và bảo vệ Hạnh giúp tôi. Ông Tùng là người cộng sản nên... thà giết lầm còn hơn bỏ sót.”

Có nhiều lần tôi ngồi bàn thân từ bên này đường nhìn qua nhà của chị, nơi có căn phòng khách mà cả ba người chúng ta từng cùng trải qua một buổi tối... sau cùng. Nay chỉ có chị và thằng chó đẻ kia thôi thì lòng tôi xót xa cho người bạn cũng như lo lắng cho bản thân mình. Tôi phải giết thằng chó đẻ đó chứ không để nó giết tôi. Những gì đã xảy ra đều đúng như anh Hiếu đã tiên đoán trước. Trong số ma túy mà anh Hiếu đưa cho tôi có kèm theo một gói vàng khoảng... hơn ký.”

Nghĩa ngừng nói và lấy gói giấy lớn từ trong túi xách tay ra đặt lên bàn, và nói tiếp:

“Số vàng này khi anh Hiếu đưa cho tôi đến nay tôi cũng chưa hề mở ra xem nên không biết rõ trọng lượng thật. Đây là tài sản của anh Hiếu và cũng là của chị. Chị có quyền thụ hưởng. Với số vàng này, chị có thể thực hiện những điều mà chị hằng mong ước cũng như chị sẽ có cuộc sống an nhàn hơn là mỗi đêm phải đi may. Còn số ma túy cũng là tài sản của chị... thì cứ để ở đó khi nào cần thiết lắm thì chị có thể lấy lên bán từ từ chứ nó là đồ quốc cấm đấy. Không kỷ lưỡng thì mất mạng đấy chị Hạnh à. Tôi thấy không cần thiết phải chứng minh với chị là tôi thành thật. Điều đó thời gian sẽ trả lời. Tôi chỉ xin chị giúp cho tôi năm lượng vàng. Với số vốn đó tôi sẽ tạo sự nghiệp cách dễ dàng ở một nơi thật xa mà tôi đã

chọn từ lâu rồi. Tôi không muốn sống trong cái thành phố ngột ngạt và đầy gian trá này.”

“Anh có biết là... ông Tùng bị cách chức...”

“Toàn là xạo cả chị Hạnh à. Cũng nhờ tên xảo trá đó xạo với chị mà chị sẽ không bị an ninh của nhà cầm quyền để ý đến.”

“Anh Nghĩa ơi. Anh đừng nghĩ là tôi nghi ngờ anh. Trái lại tôi mang ơn anh đã cứu mạng. Tôi muốn chia cho anh số vàng này...”

“Chị Hạnh à. Năm lượng vàng là đủ cho tôi rồi. Nhiều hơn có khi lại nguy hiểm cho tôi và... tôi vẫn muốn gặp lại chị sau này nữa mà.”

“Anh Nghĩa nhớ liên lạc thường xuyên với tôi nhé? Tôi sẽ không bao giờ quên được anh đâu.”

* * *

Khu đất sau vườn cây cao su mãi mãi là khu đất hoang vì không một người nào dám đến đây khai khẩn sau khi xảy ra hai điều mà không người nào giải thích được. Trước tiên là những người phụ cạo mũ cao su thấy bóng một người đàn ông xuất hiện vào những đêm có trăng, và, đêm nào người đó cũng xuất hiện và vác một bao nhỏ trên vai đi từ khu đất sau vườn cây cao su ra đến con đường quốc lộ rồi lên chiếc xe hơi và lái chạy về hướng Sài Gòn. Người quản lý vườn cao su tên là Nhân đã kể rằng: “ Một tối nọ tôi có việc phải đi ngang chỗ có cái giếng hoang mà tôi cũng có rất nhiều lần đi ngang qua đó. Khi đi đến chỗ cái giếng bỏ hoang thì. Đúng lúc ấy... hai chân tôi bỗng mềm nhũn, tôi suýt hét lên thật lớn. Một cái bóng đứng lù lù cạnh miệng giếng. Vì có trăng nên trời cũng không tối lắm, vì vậy mà tôi đã nhận ra đó

là người đàn ông. Một người đàn ông. Tôi đoán ông không còn trẻ là vì vóc dáng khá... béo phệ; đang nhìn xuống cái giếng. Tôi chưa biết ông này, vào thời điểm phải nói là khuya rồi mà ra đây nhìn xuống đó để làm gì và muốn gì thì... ông quay mặt nhìn tôi. Nhưng, cái mặt đầy máu me đến không còn thấy rõ mặt. Tôi liền ù té chạy mà hai cái chân cứ như bị quíu lại... vì tiếng cười cứ như đuổi theo tôi. Tiếng cười như từ một nơi xa xôi nào đó vọng lại. Vì là vùng đất do tôi trông coi nên, từ sau đêm hôm đó tôi phải mỗi ngày ra đó đốt nhang ngay bên cái giếng bỏ hoang. Nhưng, chưa bao giờ tôi dám đi qua đó vào ban đêm nữa. Tôi không bị nhát nữa nhưng, các cây cao su thì... bỗng nhiên không còn một cây nào cạo ra mù làm cho mấy chục người phu và gia đình bỏ đi sống nơi khác hết. Không một người nào ở lại... ngoài tôi. Tôi không muốn bỏ căn nhà màu xanh mà tôi rất thích.” ☺



“Biệt Đội Thiên Nga:” Giữ Gìn Một Lịch Sử Trung Thực cho Đời Sau

Tiến sĩ Trangđài Glassey-Trầnguyễn

LGT: Sau đây là bài phát biểu của tác giả tại buổi RMS “Biệt Đội Thiên Nga” của Thiếu tá Nguyễn Thanh Thủy, Biệt Đội Trưởng Biệt Đội Thiên Nga thuộc Khối Đặc Biệt Lực Lượng Cảnh Sát Quốc Gia, Việt Nam Cộng Hoà; hiện là Hội trưởng Kế nhiệm của Hội H.O. Cứu Trợ Thương Phế Binh & Quã Phụ Việt Nam Cộng Hòa. Buổi RMS do Hội Cảnh Sát Quốc Gia VNCH Nam California tổ chức tại Thư Viện Việt Nam, thành phố Westminster, lúc 2 giờ đến 5 giờ chiều thứ Bảy, mồng 7 tháng 7, 2018. Chương trình gồm có phần phát biểu của Đại Tá Trần Minh Công, nguyên Viện Trưởng Viện CSQG; tác giả; Nhà văn Toàn Như - Nhữ Đình Toán, cũng là đồng môn tốt nghiệp Khóa 1 CSQG với Thiếu tá Nguyễn Thanh Thủy; và Nhà thơ Trạch Gầm. Để có sách, xin liên lạc Thiếu tá Nguyễn Thanh Thủy tại thienngathanhthuy@gmail.com hay 714 837 5998, 714 952 5009.



Biệt Đội Thiên Nga ngày nào

* * *

Xin trân trọng kính chào quý vị,

Tôi rất hân hạnh được phát biểu đôi lời trong buổi ra mắt sách “Biệt Đội Thiên Nga” hôm nay. Trước hết, tôi xin chân thành chúc mừng Thiếu tá Nguyễn Thanh Thủy đã góp thêm một sử liệu quý báu cho Cộng đồng người Việt hải ngoại và cho dòng lịch sử dân tộc. Tôi xin phép được gọi Thiếu Tá Nguyễn Thanh Thủy là Cô Thủy cho thân mật. Tôi quen Cô Thủy đã hơn hai mươi năm nay, nên tôi biết, quyển sách này đã được Cô đã ấp ủ từ rất lâu, nay mới chính thức ấn hành. Và cũng trong năm nay, gia đình Cô đã mừng đón bé Nathan, cháu nội đích tôn, chào đời. Quyển sách này chính là một di sản thiêng liêng Cô để lại cho cộng đồng và cho con cháu. Một lần nữa, tôi xin kính chúc mừng Cô và gia đình, có hai niềm vui lớn trong một năm, cùng nỗi dài đời sống và lịch sử của người Việt chúng ta.

Trong phần phát biểu của mình, tôi xin phép không nói nhiều về nội dung của quyển sách để giữ sự thích thú cho độc giả khi đọc sách, mà chỉ xin hướng đến 3 điểm chính.

1.Thứ nhất, những đóng góp của quyển sách “Biệt Đội Thiên Nga” vào dòng lịch sử dân tộc cận đại, và nhất là lịch sử quân sự của Việt Nam Cộng Hoà và lịch sử của người Việt hải ngoại.

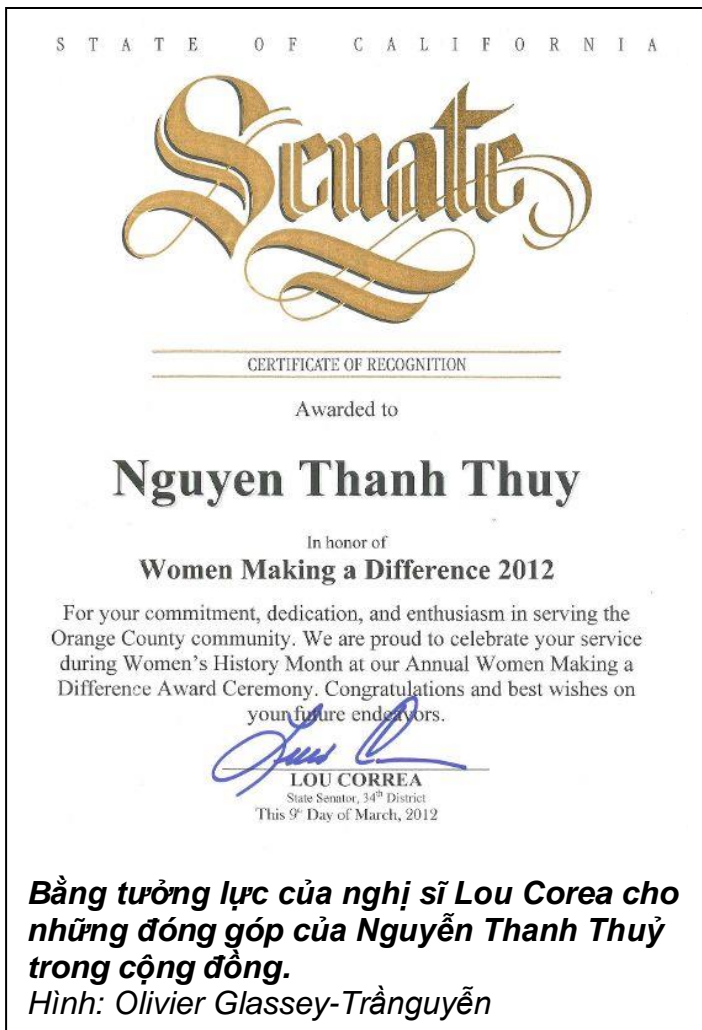
2.Thứ hai, quyển sách “Biệt Đội Thiên Nga” góp phần ghi lại kinh nghiệm của người phụ nữ trong

thời gian chiến tranh Việt Nam, đặc biệt là những người nữ cảnh sát.

3.Thứ ba, quyển sách “Biệt Đội Thiên Nga” là một di sản quý báu cho những thế hệ mai hậu.

Người ta thường nói, “*It’s the text that survives.*” Sau khi chúng ta ra đi, thì chỉ còn chữ nghĩa ở lại. Hùm chết để da, người ta chết để... chữ. Chữ nghĩa của Thiếu tá Nguyễn Thanh Thủy không chỉ còn lại với người Việt chúng ta, mà tôi mong là đối với cả những ai quan tâm đến lịch sử Việt Nam cận đại và vai trò của người phụ nữ trong giai đoạn này. Sau đây, tôi xin nói cách chi tiết về việc kinh nghiệm lịch sử cá nhân của cô Thủy đã đóng góp cho lịch sử của người Việt hải ngoại, không chỉ trong sinh hoạt tư duy dòng chính tại Hoa Kỳ, mà ở nhiều nơi trên thế giới.

Lần đầu tôi gặp Cô Thủy là cuối thập niên 1990s, khi tôi ghé tiệm Food-To-Go Thiên Nga nằm ở góc đường Heil và Brookhurst để phỏng vấn Cô cho Dự án nghiên cứu Việt Mỹ Vietnamese American Project, gọi tắt là Dự án VAP. Khi đó, tôi đang học cử nhân tại Đại học Cal State Fullerton. Tôi đã dùng student loans mượn của chính phủ để sáng lập và một mình thực hiện Dự án VAP tại Trung Tâm Lịch Sử Truyền Khẩu và Cộng Đồng, Center for Oral & Public History, thuộc Đại học Cal State Fullerton. Sau một thời gian ngắn, Dự án đã nhận được nhiều sự tưởng



thường và giải thưởng, giúp tôi có thêm ngân sách để tiếp tục công việc. Dự án VAP nhằm ghi lại lịch sử của Cộng đồng người Mỹ gốc Việt qua phương pháp Lịch sử truyền khẩu (oral history) và nghiên cứu trực tiếp trong cộng đồng (ethnography). Vào thập niên 90, thì những tài liệu về người Mỹ gốc Việt còn rất ít, và không có nghiên cứu nào đi sát với kinh nghiệm cộng đồng như Dự án VAP. Trong công việc nghiên cứu về người Việt hải ngoại trong 24 năm nay, tôi vẫn quan tâm đến việc chạy đua với thời gian của những cộng đồng di dân mới hình thành. Vì rào cản ngôn ngữ và văn hóa, những sử liệu cần thiết và quan trọng của những cộng đồng này thường không được thu thập và giữ gìn. Cộng đồng Việt hải ngoại cũng vậy, vẫn cần rất nhiều những Dự án nghiên cứu đi sát với kinh nghiệm cộng đồng, với tâm tư của người dân, với lịch sử của một dân tộc. Tâm huyết của tôi vẫn là việc thực hiện những Dự án này.

Cô Thủy là một trong những người Mỹ gốc Việt được tôi phỏng vấn nhiều lần và đưa chứng từ của Cô vào nhiều tài liệu chuyên đề được xuất bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh từ những ngày đó. Một buổi chiều cuối năm 1999, khi tôi đến tiệm Thiên Nga Deli, thì tiệm sắp đóng cửa. Chú

Long và Cô Thủy đang loay hoay cắt thức ăn và dọn dẹp. Cô tươi cười đón tôi và mời tôi ăn món bánh mì chiên đồ biển mà Cô rất hãnh diện khoe là 'món đặc sản' của Cô. Tôi nóng lòng muốn phỏng vấn, nên cảm ơn Cô, rồi xin phép bấm máy phỏng vấn ngay. Thời đó, còn dùng băng cassette. Tôi đem theo cái máy thu âm Radio Shack dài ngoẵng, cứ mỗi 30 phút tôi phải trở mặt băng, cứ một tiếng thì để băng mới vô. Tuy tôi luôn phỏng vấn theo chiều dài cuộc đời của mỗi người, nhưng Cô Thủy đã chủ động nhấn mạnh một điều (xin trích): "*Tôi xin nói là tôi đã trải qua ở Việt Nam là hết 13 năm tù vì tôi đã làm việc cho chánh quyền cũ với cấp bậc Thiếu tá Cảnh sát Đặc biệt từ năm 1965 cho tới ngày 30 tháng tư năm 1975. Và sau đó thì tôi phải ở tù Cộng Sản từ năm 75 cho tới tháng hai năm 1998*" (hết trích).

Tôi đã trở lại lần thứ hai để phỏng vấn Cô Thủy, và tiếp tục liên lạc với Cô sau khi đánh máy cuộc phỏng vấn và mời Cô coi lại lần cuối trước khi đưa vào văn khố làm tài liệu nghiên cứu cho học giả ở khắp nơi. Tôi đã ghi lại kinh nghiệm của Cô Thủy và đưa cuộc phỏng vấn với Cô vào nhiều tài liệu nghiên cứu tôi đã xuất bản, cũng như các sinh hoạt tại các trường đại học và trong cộng đồng. Xin điểm qua một vài sinh hoạt chính:

1.Năm 2002, trong bài nghiên cứu nhan đề "*From Childhood Storytelling to Oral History Interviews*," do Oral History Review xuất bản với California University Press.

2.Tháng Tư năm 2002, tại Diễn Đàn Lịch Sử Truyền Khẩu (An Oral History Ethnic Forum) với nhan đề "Vietnamese Americans: A People Looking Forward" (Người Mỹ Gốc Việt: Một Dân Tộc Đang Đi Tới) tại Titan Theatre, Đại học Cal State Fullerton.

3.Tháng Tư năm 2004, trong bài viết "Quận Cam, Sử Vàng - Orange County, Yellow History," đoạt giải quán quân trong kỳ thi nghiên cứu thường niên của hệ thống Đại học công lập CSU.

4.Cuối năm 2004, trong bài nghiên cứu "Quận Cam, Sử Vàng - Orange County, Yellow History," được chọn làm chương mở đầu cho số đặc biệt mang tên "Global Perspectives, Hidden National Treasures, and Local Digital Projects," do Hội Văn Khố Hoa Kỳ - Journal of the Society of American Archivists - ấn hành.

5.Tháng Tư, năm 2012, Dự án "Tháng Tư Đen, Tháng Tư Sáng" (Black April, Bright April), nói lên những tang thương, mất mát, và hy vọng trong đời sống tình cảm của người Việt hải ngoại qua

sự bảo trợ của tiểu bang California cho Chương trình Báo chí về Y tế Sức khỏe (CEHJF), và do Trường Báo chí và Thông tin Annenberg của Đại học University of Southern California tổ chức.

6.Tháng Tám năm 2002 và 2013, trong chương trình huấn luyện mùa hè "Southeast Asia Institute" và "Vietnam Institute" tại Đại học Cal State Fullerton dành cho thầy cô giáo đang giảng dạy tại các trường công lập của Mỹ.

7.Và hàng chục bài phát biểu của tôi tại các đại hội chuyên đề ở khắp nơi trên thế giới trong suốt 20 năm qua, tại Hoa Kỳ và Châu Âu, như Đại học Stanford, Đại học Columbia, Đại học USC, Đại học UC San Diego, Đại học UC Riverside, Đại học Old Dominion, Đại học Stockholm và Đại học Lunds ở Thụy Điển, Đại học Klaipeda ở Lithuania, các đại hội ở Los Angeles, Houston, San Francisco, Salzburg, Berlin, Stockholm, và rất nhiều nơi khác.

Kính thưa quý vị,

Tôi ôn lại chặng đường dài hơn hai thập niên mà tôi đã cùng đi với Cô Thủy trong nghiên cứu về người Mỹ gốc Việt, để cảm ơn Cô Thủy đã cho phép tôi đưa lịch sử cá nhân của Cô vào đóng góp cho dòng lịch sử của người Việt hải ngoại.



Các Thiên Nga được Hội Cảnh Sát Quốc Gia vinh danh trong ngày RMS_ Biệt Đội Thiên Nga

Nhưng quan trọng hơn cả, tôi muốn qua đó đưa ra những thí dụ mà chúng ta có thể làm để giữ gìn một nền lịch sử chung và trung thực. Xin mỗi quý vị cùng giữ lại lịch sử của quý vị và gia đình quý vị cho chính con cháu mình. Hãy kể cho con cháu quý vị nghe về đời sống của quý vị, của quê hương ngày trước, của hành trình tự do.

Vì cho đến hôm nay, đại đa số con em của chúng ta tại hải ngoại vẫn còn rất mơ hồ về cuộc đấu tranh cho tự do dân chủ trước 1975 tại miền Nam và hành trình tự do từ ngày miền Nam thất thủ. Hơn nữa, nếu các em đọc phải những tài liệu cố ý xuyên tạc miền Nam Cộng Hoà, thì các em sẽ có cái nhìn sai lệch về thế hệ ông bà cha mẹ, nhất là những video và bài viết theo luận điệu tuyên truyền của chế độ hiện nay, phỉ báng quân dân cán chính miền Nam, và vu khống cho

những người đã tận trung với chính nghĩa quốc gia cái tội 'phản quốc' và 'giết hại đồng bào.' Chính quyền Cộng Sản đã đổ hộ đất nước Việt Nam trong gần tám thập niên qua. Xin đừng để



Nguyễn Thanh Thủy giữ chặt tình thân với đồng đội tại hải ngoại.

Hình: Trangđ_ Olivier Glassey-Trầnguyễn

Cộng Sản đổ hộ tâm thức con em chúng ta trong những thập niên tới. Hãy cho các em một di sản cần thiết nhất, đó là một dòng lịch sử chân chính và trung thực.

Sau bao năm đưa câu chuyện của Thiếu tá Nguyễn Thanh Thủy đi khắp nơi trên thế giới và khắp Hoa Kỳ bằng Anh Ngữ trong sinh hoạt học thuật chuyên nghiệp, lần này, tôi được đưa câu chuyện ấy 'về quê' Little Saigon bằng tiếng Việt. Tôi mong sao sẽ có nhiều người trẻ làm công việc tôi vẫn đang làm hai mươi mấy năm nay, để những thế hệ sau không bị Cộng Sản nhồi sọ, nghĩ rằng cha mẹ đi tù cải tạo vì phạm tội hình sự, phản quốc, phản động, hay gọi Biệt Đội Thiên Nga là rắn độc. Cộng Sản có xuyên tạc cách nào thì cũng chỉ là những luận điệu ngớ ngẩn bất chính, nhưng tôi vẫn đau lòng khi thấy thế hệ đi trước bị bôi nhọ:

<https://www.tienphong.vn/hanh-trang-nguoi-linh/biet-doi-thien-nga-va-toi-ac-mang-guonng-mat-my-nhan-659787.tpo>

<https://www.youtube.com/watch?v=LdsbrjRNnnw>

https://www.youtube.com/watch?v=uK-05MZ_H3U

Chúng ta đang hiện diện tại Little Saigon, thủ đô tỵ nạn của người Việt hải ngoại. Tôi vẫn ưu ái gọi Little Saigon là một 'phố cổ,' vì Tiểu Sài Gòn có một nền văn hiến và một lịch sử tiềm ẩn mà mỗi chúng ta đều có một phần trong đó. Mà không chỉ Little Saigon của Quận Cam, mà tất cả những Sài Gòn Nhỏ và những khu sinh hoạt của người Việt

ở khắp nơi trên thế giới, nơi giữ hồn người và tình đất Việt, vẫn bừng nở muôn sắc sau hơn bốn thập niên khai mạch trên xứ người. Điều quan trọng là cộng đồng người Việt hải ngoại cần chủ động trong việc viết và giữ lại lịch sử của chính mình cho con cháu đời sau, mà không chỉ lịch sử hải ngoại, mà cả một dòng lịch sử chân chính của dân tộc Việt Nam. Lịch sử không thuộc về kẻ thắng hay người thua, mà thuộc về sự thật. Trong bài nghiên cứu chuyên đề “*Quận Cam, Sử Vàng - Orange County, Yellow History*,” tôi đã dùng những chứng từ của nhiều cá nhân khác nhau để ghi lại một phần lịch sử của Quận Cam. Đây là một việc tuy tốn công nhưng ai cũng có thể làm trong khả năng của mình. Trong các khoá Tu nghiệp Việt Ngữ trong cộng đồng cũng như trong các chương trình tu nghiệp sư phạm cho thầy cô giáo trường công lập, tôi đều khuyến khích thầy cô ra đề tài cho các em viết về lịch sử gia đình, để chính các em sẽ tìm hiểu và gắn bó với gia đình và cộng đồng hơn. Tôi muốn nói việc giữ gìn lịch sử của cộng đồng và của từng gia đình là một trách nhiệm của mọi người và mỗi người chúng ta, nhất là những thế hệ sinh trưởng trước và ngay sau cột mốc 1975. Tôi chủ trương đưa ra kinh nghiệm của thế hệ đi trước, như một cuộc hành hương cho thế hệ đi sau và tất cả những ai quan tâm, cùng tìm về một miền đất đã nhiều lần bị chế độ toàn trị niêm phong. Chúng ta tìm về, để thứ nhất, truy nhận một mảng lịch sử đau thương, không chỉ cho những ai bị đọa đày, trù dập, mà cho cả một dân tộc phải trải qua những ngày tháng như thế. Thứ hai, chúng ta tìm

về, là để bày tỏ sự biết ơn với thế hệ đi trước. Nếu thế hệ cha mẹ, ông bà đã không kiên trì, vượt khổ từng ngày, thì không biết thế hệ chúng tôi đang trôi dạt nơi nào trong thế kỷ 21 này. Thứ ba, chúng ta tìm về, là để đưa ra ánh sáng những sự thật mà vì tân toan của kiếp tha phương, vẫn chưa được tỏ bày sau hơn bốn thập niên bị chôn giấu. Tôi biết, rất nhiều bậc ông bà cha mẹ đã ra đi, và chứng từ của họ đã mãi mãi đi vào lòng đất.

Nhưng trên hết, chúng ta tìm về, là để đi tìm công bằng và công lý – cho dù nó là một ánh công lý từ xa – cho những vị đã qua những năm khổ sai của hỏa lò, cho những con dân Việt đã sống qua cái thời ô nhục hậu chiến ấy. Sự công bằng nằm ở chỗ là cuối cùng, tiếng nói của họ được thế hệ đi sau gìn giữ và trân trọng, và đưa vào những diễn đàn thế giới. Công lý ở chỗ những bất công họ chịu và những kinh nghiệm thừa chết thiếu sống được nhắc lại, để mọi người cùng soi rọi, và cùng thấy mình trong đó, cho phép người Việt khắp nơi trên thế giới có thể gắn bó với nhau qua việc ôn lại lịch sử, như qua quyển “*Biệt Động Thiên Nga*” mà chúng ta được đón nhận hôm nay.

Một lần nữa, tôi xin chúc mừng Thiếu tá Thiên Nga Nguyễn Thanh Thủy. Xin chân thành cảm ơn quý vị đã theo dõi. Xin trân trọng kính chào.



tự quyết

trưa xuân nồng
lần khân giã cuộc
giác điệp hồng
nặng nịu tương lai
rừng trí nhớ
tạp nhạp gá nghĩa
những niềm xưa
xiêu vẹo lối về

từ một mảng
nứt ra tám hướng
tự muôn trùng
tụ lại mười phương
núi xứ người
kết bạn sông quê cũ
đền đài xưa
nhẹ theo gió lên vờ



Trang Đài Glassey-Trần Nguyễn

thật bám áo
mộng với đời lặn ngụp
buông hồng trần
trụ mình triết, an vi
một Triệu Ấu
chẳng nề cơn sóng gió
ngàn Âu Cơ
sao dang dở cơ đồ

rũ bụi đất
bay vào tiềm thức mới
nhẹ hồng trần
lân tuất thiên tri
gieo một nét
lại ân cần một bến
tự. hoàn ca.
quyết. thẳng. trời đầy.



Tại sao một chiếc xe điện lại có thể đi xa hơn một chiếc xe điện khác?



Nói đến xe điện người ta thường để ý đến bán kính hoạt động (actieradius) hay tầm hoạt động hay còn gọi là khoảng cách. Đó là quãng đường tối đa mà chiếc xe có thể chạy được sau một lần sạc đầy pin. Điều này cũng giống như quãng đường mà một chiếc xe xăng hoặc dầu diesel có thể chạy được sau khi xe đã được đổ đầy bình. Sự khác biệt quan trọng là việc sạc pin mất rất nhiều thời gian hơn, so với việc đổ xăng.

Tầm hoạt động của một chiếc xe điện là kết quả của hai yếu tố chính : mức tiêu thụ điện của chiếc xe và dung lượng của bộ pin (tương đương với dung tích bình xăng xe)

Mức tiêu thụ điện (kWh/Km)

Mọi vật khi di chuyển đều cần đến năng lượng. Khi di chuyển vật càng lớn thì cần càng nhiều năng lượng. Cũng giống như vậy , những chiếc xe điện lớn và nặng dĩ nhiên cũng tiêu thụ nhiều điện hơn một chiếc xe điện nhỏ và gọn. Với xe chạy bằng nhiên liệu xăng, dầu chúng ta thường biểu thị mức tiêu thụ là số lít tiêu thụ trên một trăm km, với xe điện thì chúng ta gọi là số kilowatt giờ (kWh) trên một trăm km. Những chiếc xe điện tiết kiệm nhất hiện tại, chẳng hạn như Tesla Model 3 và Hyundai Ioniq Electric, đạt điểm thực tế dưới 15 kWh trên 100 km. Ở đầu kia của bảng quang phổ, là những chiếc crossover cỡ lớn như Audi e-tron và Jaguar I-Pace, tiêu thụ khoảng 23 kWh cho mỗi trăm km.

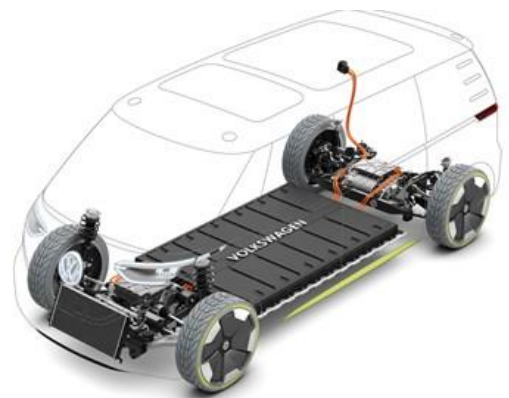
Ngoài ra cũng còn có một yếu tố quan trọng khác có ảnh hưởng đến mức tiêu thụ. Đó là phong cách lái xe. Nếu chúng ta lái xe một cách thư thả, không gấp rút thì mức tiêu thụ sẽ giảm

bớt, lúc đạp thắng xe, hay giảm tốc thì một phần năng lượng sẽ được phục hồi . Ngược lại , khi chúng ta muốn phóng xe vút lên thật nhanh (sport mode) , tăng tốc gấp rút , nhấn chân ga thật sâu thì mức tiêu thụ tăng lên rất nhanh. Hệ thống sưởi và điều hòa không khí cũng tiêu thụ năng lượng và do đó có ảnh hưởng đến mức tiêu thụ điện.

Dung lượng của bộ pin (kWh)

Dung lượng của một bộ pin là lượng năng lượng có thể được lưu trữ. Giá trị của dung lượng này được biểu thị bằng kilowatt giờ. Dung lượng phụ thuộc rất nhiều vào kích thước của pin. Theo quy luật vật lý , thì vật có dung tích lớn thì có thể chứa được nhiều, do đó một bộ pin lớn lưu trữ được nhiều năng lượng hơn so với một bộ pin nhỏ hơn. Một bộ pin của xe điện thông thường lớn hơn nhiều lần so với bình xăng của một chiếc xe chạy bằng xăng hay dầu . Và do đó kích thước của xe thường là yếu tố hạn chế quan trọng nhất đối với kích thước của bộ pin: Thí dụ trong một chiếc xe nhỏ sẽ không có chỗ cho một bộ pin quá lớn.

Ngoài ra, còn có một số yếu tố khác như mật độ năng lượng, đó tỷ lệ giữa dung lượng của pin và kích thước của nó. Do công nghệ pin mới, mật độ năng lượng vẫn đang dần dần được tăng lên. Ví dụ, Hyundai và Renault lần lượt giới thiệu các bản cập nhật cho Ioniq Electric và Zoe, theo đó kích thước của bộ pin vẫn giữ nguyên, nhưng dung lượng của bộ pin nhiều hơn và do đó phạm vi hoạt động của xe tăng lên đáng kể.



Pin và nhiệt độ

Nhiệt độ có ảnh hưởng đến Pin. Một bộ Pin hoạt động tốt nhất ở nhiệt độ từ 15 đến 25 độ, đặc biệt là vào mùa đông, phạm vi hoạt động của xe điện thường giảm đáng kể. Điều này một phần là do pin hoạt động kém hiệu quả hơn ở nhiệt độ thấp. Ngoài ra, vào mùa đông hệ thống sưởi trong xe

cũng được bật, nên lượng tiêu thụ điện trở nên cao hơn. Nhiều xe điện mới được trang bị thêm một bộ pin điều hòa (optie) : nó có thể được dùng làm mát hoặc sưởi ấm. Điều này thực sự tuy có tốn thêm một chút năng lượng, nhưng vì pin được giữ ở nhiệt độ hoạt động lý tưởng, nên phạm vi hoạt động của xe ít bị suy giảm đáng kể .

Dữ kiện

Các nhà sản xuất xe hơi có nhiệm vụ cung cấp bản kê khai về lượng khí thải, về việc tiêu thụ năng lượng của các xe của họ đã sản xuất. Trước đây, tất cả các xe đều được kiểm tra qua những tiêu chuẩn cố định (NEDC -New European Driving Cycle) trong phòng thí nghiệm. Phương

pháp này đã đưa đến kết quả sai lệch khá xa so với thực tế. Sau đó, năm 2017 Liên minh Châu Âu đã thiết kế ra một thử nghiệm mới được viết tắt là WLTP (Worldwide Harmonised Light Vehicle Test Procedure) để thay thế cho phương pháp NEDC đã lỗi thời.

Kể từ đó, WLTP đã cung cấp một bức tranh đi gần với thực tế hơn, mặc dù chúng ta vẫn thấy rằng con số tiêu thụ thực tế thường cao hơn một chút. Mặc dầu vậy, WLTP cũng giúp chúng ta có thể so sánh các loại xe sản xuất sau 2017 một cách chính xác.



thơ

Đỗ Công Luận

Nhạc Điệu Tháng Tư

Xác người gục ngã bên đường
 Mùa Xuân réo gọi chiến trường vẫy tay
 Mịt mờ đạn lạc tên bay
 Biết ai bè bạn biết ai hận thù !!
 Quay cuồng Nhạc Điệu Tháng Tư
 Dấu hờn binh lửa theo từ hồng hoang
 Thương đau thân phận da vàng
 Máu xương vô định đổ trang sử buồn.
 Đời trai yên ngựa dây cương
 Hào sấu lũy thép tổ tường nhục vinh
 Trách chi súng đạn vô tình
 Hố bom xoá dấu cuồng chinh bề trời
 Vết bầm thân phận dân tôi
 Mẹ ôm con trẻ hát lời biệt ly
 Tìm hồng máu đỏ dấu ghi
 Tháng Tư đau đớn mẹ quỳ khóc con.
 À ơi câu hát ví von
 Hết mùa chinh chiến lên non tìm chồng
 Hai mùa trở lạnh gió đông
 Hồn đêm cô phụ lạnh nồng gói chần...

Trang sức khỏe

Bác Sĩ Nguyễn Ý

Người Cao Tuổi Với Đời Sống Gia Đình



Trong chu kỳ của cuộc sống, người cao niên thường trở lại giai đoạn phải lệ thuộc vào gia đình như đã lệ thuộc vào cha mẹ trong tuổi ấu thơ. Đó là vì khi tới tuổi cao, khả năng làm việc của họ giảm bớt, lại có thể nảy sinh ra một số bệnh liên hệ tới tuổi già, khiến họ mất khả năng tự túc, tự tồn, thậm chí mất cả khả năng hiểu biết.

Đây là một vấn đề mà các xã hội Đông và Tây có giải pháp khác nhau mặc dầu có chung một mục tiêu là giúp đỡ người già trong giai đoạn khó khăn nhất của đời họ.

Xin lần lượt xét về tình trạng người già trong hai xã hội này.

Xã hội Tây Phương

Tại các xã hội Tây phương, địa vị người già tùy thuộc vào khả năng kiểm soát tài chánh. Khi có khả năng này, người già không lo bị sống cô đơn với các chứng bệnh kinh niên. Họ có thể thuê mướn những chuyên viên y tế để chăm sóc tại gia hoặc lựa chọn lối sống tập thể trong các cơ sở chuyên chăm sóc người già với đầy đủ tiện nghi y tế, vật chất.

Nhưng đó cũng là thiểu số. Còn phần đông người già với hạn hẹp tài chánh phải nhờ vả hoặc gia đình thân thích hoặc các cơ quan chính phủ, cơ sở cộng đồng, các tổ chức từ thiện.

Tại các quốc gia kỹ nghệ cao, như Hoa Kỳ chẳng hạn, nhu cầu công ăn việc làm đã khiến gia đình phân cách, trái ngược với tình trạng các gia đình sinh sống gần gũi nhau trong các trang trại lớn vào đầu thế kỷ 20. Do đó, đa số người già thường sống cô đơn trong ngôi nhà mà họ đã tạo lập từ thuở trung niên. Con cái họ thường là ở xa, có khi cách cả hàng ngàn cây số.

Thêm vào đó, đa số người già ở đây đều trải qua nhiều cuộc hôn nhân trong đời, rất ít người sống cùng với người phối ngẫu ban đầu. Con cái nhiều dòng, con ông con bà, con chúng ta, khó có sự đoàn kết trong tình máu mủ ruột thịt.



Nhận thức được sự khó khăn này, chính phủ Mỹ đã lập ra chương trình An Sinh Xã Hội, chương trình chăm sóc y tế miễn phí cho người già từ 65 tuổi sắp lên. Chính phủ còn trợ cấp cho các chương trình giúp đỡ người già do các cộng đồng địa phương thực hiện. Các cộng đồng này điều hành nhiều trung tâm cao niên, cung cấp bữa ăn trưa với giá rẻ cho người già, cung cấp vài dịch vụ y tế căn bản như khám sức khỏe,

đo huyết áp, khám mắt, thử đường, cholesterol trong máu. Nhiều trung tâm còn tổ chức các cuộc giải trí lành mạnh, như thể dục thể thao, đi bộ, bơi lội, đi xe đạp v.v.

Các trung tâm cao niên này đã tạo ra một môi trường làm vui bớt nỗi cô đơn của họ. Các bữa cơm tập thể cũng cung cấp cho họ những chất dinh dưỡng căn bản hàng ngày.

Một cuộc khảo sát về ích lợi của bữa ăn tập thể đối với người cao niên cho thấy họ có khả năng hấp thụ nhiều chất dinh dưỡng hơn người già dùng bữa ăn cô độc ở nhà. Có thể đây cũng là một yếu tố tâm lý chứng minh người già cần một môi trường gia đình hay đoàn thể để tâm hồn được ổn định, đưa đến sự cải thiện các chức năng cơ thể.

Tóm lại, ở Mỹ người già có thể vừa trông cậy vào sự giúp đỡ của gia đình vừa dựa vào sự trợ giúp của chính phủ và cộng đồng xã hội.

Người già ở Việt Nam

Ở các xã hội Đông phương như Việt Nam chẳng hạn, người già căn bản đều nương tựa vào gia đình trong giai đoạn chót của cuộc đời. Xã hội Việt Nam chưa có những chương trình giúp đỡ người già hoặc có những trung tâm cao niên có tổ chức như ở Mỹ.

May mắn thay, người Việt Nam có truyền thống hiếu thảo đối với ông bà cha mẹ. Người Việt nào cũng xem mình có bổn phận đền đáp công lao sinh thành dưỡng dục của cha mẹ.

*“Công cha như núi Thái Sơn,
Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra”,*
là điều tâm niệm của con người Việt.

Do truyền thống tốt đẹp đó mà gia đình trở thành đơn vị gốc của xã hội. Đơn vị đó tồn tại qua nhiều cuộc xáo trộn kinh tế, chính trị của xã hội. Người già có một chỗ dựa nào đó trong cái đơn vị gốc này. Những người thiếu may mắn, không con cái, thì vẫn có thể nhờ vả bà con nội ngoại.

Cũng do truyền thống tốt đẹp của dân tộc mà cuộc sống chung giữa người già và người trẻ dưới mái ấm của gia đình thường rất hài hòa, ổn định. Trong xã hội Tây phương sự sống chung này không nhiều vì mỗi bên đều muốn có sự riêng tư.

Người già Việt viễn cư

Đối với người Việt định cư tại nước ngoài, quý vị cao niên vẫn còn thừa hưởng cái truyền thống hiếu thảo của dân tộc. Các cụ vẫn còn được con cái phụng dưỡng như hồi còn ở bên nhà. Tuy đã có các chương trình trợ cấp của chính phủ, các cụ vẫn không chọn lối sống cô độc, lẻ loi.

Ngoại trừ khi quá yếu đau, sự hiện diện của các cụ còn là một lợi ích cho con, đặc biệt cho cặp vợ chồng trẻ.

Khi cả hai vợ chồng đều đi làm thì các cụ trở thành quản gia cho họ. Khi họ có con nhỏ, các cụ kiêm luôn việc giữ trẻ, đôi khi phụ trách cả công việc bếp núc. Các cụ vui vẻ làm những công việc đó cho con cái, không than phiền.

Sự xung khắc do khoảng cách tuổi tác ít khi xảy ra, chỉ trừ một số rất nhỏ trong đó hoặc dẫu, rẻ đã tiêm nhiễm nặng chủ nghĩa cá nhân Âu Mỹ. Trong trường hợp này, các cụ tuy bị khổ tâm không ít, nhưng vì thương cháu nên không nỡ đoạn tuyệt với dẫu rẻ. Sự khổ tâm, chịu đựng này có thể đưa đến những hậu quả tâm thần trầm trọng.

Một số các cụ cảm thấy cô đơn vì không có bạn đồng trang lứa để hàn huyên, trao đổi. Các cụ không thích đến các trung tâm cao niên để giải trí như người địa phương, đôi khi vì thiếu phương tiện di chuyển. Mà các trung tâm này cũng chỉ có ở các thành phố có đông người mình định cư, và số người tham dự vẫn ít ỏi.

Nói tóm lại, môi trường thích hợp nhất đối với các cụ vẫn là gia đình trong đó các cụ sống thoải mái giữa đông đảo con cháu. Tâm lý chung là các cụ thường chọn ở với con trai vì theo quan niệm Đông phương, dẫu là con mà rẻ là khách, các cụ thà nhờ vả nương tựa con trai và con dẫu hơn.

Quan niệm này khác với quan niệm Tây phương, đặc biệt là người Mỹ. Họ cho rằng con trai chỉ là con cho tới khi nó lấy vợ, còn con gái thì là con của họ suốt đời (A son is a son until he gets a wife, a daughter is a daughter all her life). Quả thật khi người con trai Mỹ lấy vợ thì đương sự đặt trọng tâm sinh hoạt vào nhà vợ, tách khỏi cha mẹ trong nhiều khía cạnh của cuộc sống.

Nhưng dù ở với con nào, các cụ ta vẫn được sống thoải mái hơn các cụ Mỹ cùng hoàn cảnh. Lý do là dù hội nhập vào xã hội Mỹ, người mình vẫn còn giữ truyền thống tốt đối cha mẹ.

Sống dưới mái ấm đại gia đình, các cụ ta hưởng được sự chăm sóc cả vật chất lẫn tinh thần. Yếu tố tinh thần lại có ảnh hưởng không ít tới tới sức khỏe thể xác của các cụ. Cho nên truyền thống phụng dưỡng cha mẹ không những tốt đẹp về phương diện văn hoá mà còn tốt về phương diện kinh tế bằng cách giảm thiểu tổn kém về các dịch vụ y tế dành cho các cụ.

Trong các gia đình Việt Nam còn giữ được nền nếp cổ truyền, các cụ do tuổi tác được con cháu trọng nể, đương nhiên trở thành những nhân vật tiêu biểu cho trật tự và tình đoàn kết của các thành phần trong gia đình. Các cụ giữ vai trò xúc tác cho mọi hoạt động của các con cháu nhắm thẳng tiến, hướng thượng và xây dựng hạnh phúc cho mọi người. Vai trò của các cụ trong việc tiếp tay giáo dục trẻ con không bị hạn chế, chống đối như các cụ già trong xã hội Âu Mỹ.

Tuy nhiên, tình trạng này trong tương lai gần sẽ có một vài biến chuyển. Đám trẻ được trường học dạy cho lối suy tư và hành động tự lập đối với gia đình thường trở nên ương ngạnh. Chúng xem các cụ thuộc thế hệ đã qua, không phù hợp với lý tưởng tự do của chúng.

Cho nên nếu các cụ không cởi mở mà quá khắt khe theo lối sống cổ truyền thì e rằng sớm muộn cũng mất đi mối quan hệ tình cảm với lũ trẻ.

Các cụ cần thích nghi với hoàn cảnh mới, với sự hội nhập vào xã hội mới, tìm hiểu tâm tư, ước mơ, lối suy nghĩ của tuổi trẻ, sẵn sàng chấp nhận những khác biệt, đặt trọng tâm vào tình thương. Có thể các cụ mới hòa đồng được với sự đòi hỏi do hoàn cảnh tạo nên.

Mà có hòa đồng, thích nghi thì các cụ mới bảo vệ được sức khỏe tâm thân, nắm được bí quyết của tiến trình an hưởng tuổi vàng



Cười chút chơi



ĂN VỤNG GẶP NHAU

Cả hai vợ chồng nhà kia đều có tính hay ăn vụng. Một hôm, người vợ đi làm về thấy trong bếp có nồi xôi vừa chín tới. Đang đói, chị ta bốc một nắm, đứng nép sau cánh cửa ăn vụng chồng.

Chưa ăn hết nửa nắm thì chồng về. Vừa bước vào cửa, ngửi thấy mùi xôi thơm phức, anh chồng cũng muốn ăn lắm, nhưng sợ vợ biết. Trông trước trông sau chỉ có xó cửa là kín nhất, anh ta nắm một nắm to định mang vào đó ăn. Vừa kéo cánh cửa ra, thì bắt gặp vợ cũng đang đứng đó ăn xôi. Anh ta hoảng hốt kêu lên:

- Ở kia, em đấy à!

Trông thấy tay vợ còn cầm nắm xôi, anh ta nhanh trí nói tiếp:

- Anh tưởng em ăn hết rồi, lấy thêm cho nắm nữa đây này!

CHỐNG THAM NHŨNG

Cán bộ vật tư hỏi người kẻ bảng hiệu:

- Một bảng vẽ có nội dung: Công nhân xí nghiệp kiên quyết chống tham nhũng! Cỡ chữ to, giá bao nhiêu?

- Thừa anh, tổng cộng là 150 ngàn đồng.

- Được, anh làm đi, ngày kia tôi lấy, ghi hoá đơn thanh toán tròn 300 ngàn đồng nhé!

CÓ PHẢI BÁC SĨ KHÔNG?

Thảo hỏi mẹ: Mẹ ơi! Cô Thư là bác sĩ hả mẹ?

Mẹ: Không, cô Thư không là bác sĩ. Nhưng con hỏi để làm gì?

Thảo: Dạ! Vì hôm trước con trèo lên cây táo nhà cô ấy, cô ấy bảo “gan cháu to đấy”

- Mẹ: ???

TÍM HẾT MÌNH MÃY...

Ông giám đốc nọ gọi về cho vợ biết là phải làm việc trễ tối nay. Gọi xong, ông mời cô thư ký xinh đẹp đi ăn và ông ta gặp may được cô ta rủ về phòng mình!

Hai tiếng sau, ông vào phòng tắm sửa soạn lại để trở về nhà. Bỗng ông ta hoảng hồn vì thấy trên cổ mình có một vết cắn bầm do cô thư ký để lại.

Ông hoang mang vì không biết phải nói sao nếu bị vợ hỏi.

Ông mở cửa vào nhà và con chó bec-giê nhảy chồm lên mừng chủ. Ông lạnh trí vợ vàng ôm lấy con chó làm bộ vật lộn với nó rồi la toáng lên và chạy vào phòng. Ông ta một tay lấy ôm cổ ra về đau đớn nói với vợ:

- Em xem nè! Con chó quý này cắn bầm cổ anh này!

Vợ ông ta vội phanh áo mình ra phân bua liền:

- Anh coi đó! Nó cũng cắn tím bầm mình mấy em này!!!

TIỀN BẠC ĐỂ LÀM GÌ?

Một du khách Anh đến đảo Corse. Ông thấy trên bến cảng một ngư dân trẻ đang nằm trên thuyền câu hút thuốc và nhìn trời. Ngạc nhiên, ông hỏi:

- Tại sao anh không làm việc để có chiếc thuyền thứ hai?

- Để làm gì?

- Với số tiền có được từ con thuyền thứ hai, anh sẽ mua chiếc thứ 3, thứ 4, rồi cả đoàn thuyền.

- Rồi sao nữa?

- Với số tiền có được từ đoàn thuyền, anh có thể nghỉ ngơi.

- Vậy ông xem, tôi đang làm gì đây?

TRẢ GIÁ

Jim đang đi vào khách sạn thì thấy một phụ nữ xinh đẹp quyến rũ đang nháy mắt với mình. Ông ta bị hấp dẫn, vội bước tới và nói với cô ta:

- Ôi, em chính là người phụ nữ của đời anh!!!

Thế là cả hai cùng bước tới bàn tiếp tân và đặt phòng là ông Jim và bà Jim.

Sau 3 ngày, Jim cho nhân viên tiếp tân biết ông muốn thanh toán tiền phòng khách sạn.

- Tất cả là 1.600 đôla thưa ông – người nhân viên nói.

- Chắc là có gì nhầm lẫn ở đây – Jim quả quyết – Tôi chỉ mới ở đây có 3 ngày thôi mà.

- Ô vâng, nhưng vợ ông thì đã ở đây một tháng rồi.

NGOẠI TÌNH

Ông nọ than thở với bạn:

- Cuộc hôn nhân của tôi giống như ao nước tù, chẳng có gì mới lạ.

Người bạn khuyên ông ta:

- Sao anh không cặp một cô bồ cho thêm hương vị?

- Nhưng bà ấy phát hiện thì sao?

- Bây giờ đã là thế kỷ 21 rồi, cứ nói thẳng với bà ấy, đừng sợ!

Thế là ông ta vội vã quay về bảo vợ:

- Này mình, anh cho rằng nếu anh có vài cuộc phiêu lưu tình ái, quan hệ chúng ta sẽ cải thiện.

Người vợ lắc đầu:

- Thôi bỏ đi, tôi cũng đã thử với vài người đàn ông khác rồi, chẳng hiệu quả gì đâu!



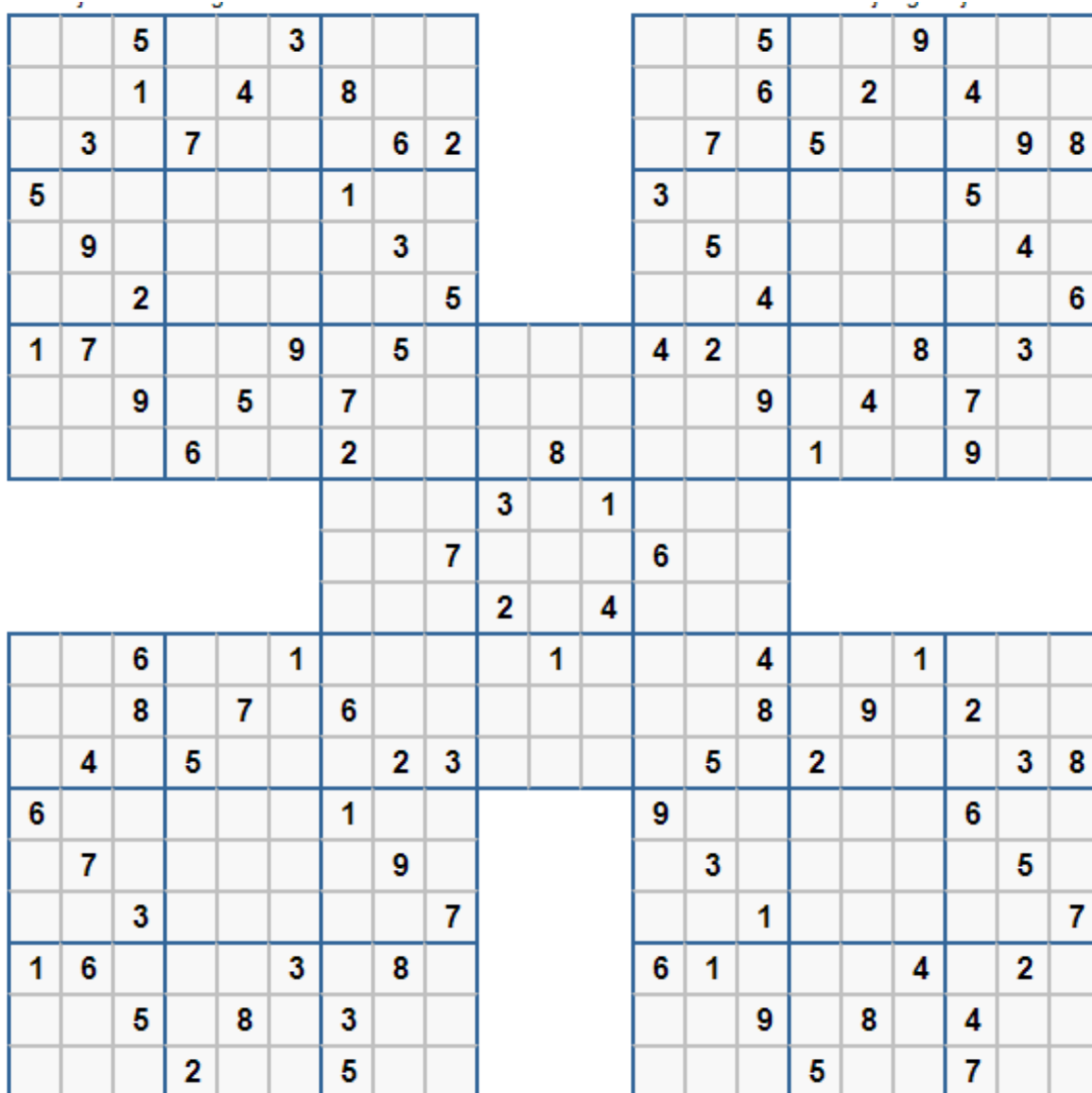
Giải trí có giải thưởng SUDOKU



Luật chơi: Có tất cả 5 lần (9 hàng, 9 cột và 9 khung). Số từ 1 đến 9 chỉ được xuất hiện một lần ở mỗi hàng, mỗi cột và mỗi khung.

Giải thưởng: giải đáp đúng sẽ được tặng nửa năm báo VNNS (4 số). Giải trúng quý độc giả cũng có thể gửi tặng người thân. Đáp số xin gửi về địa chỉ tòa soạn trước ngày 04-05-2021.

Độc giả trúng giải thưởng:



Giá biểu quảng cáo trên báo Việt Nam Nguyệt San 2020

khổ quảng cáo	màu/ trắng đen	giá mỗi số	giá 1 năm (8 số)
trang ngoài bìa sau	hình màu	€150.-	€800.-
trang trong bìa sau	hình màu	€100.-	€600.-
A4 trang trong	trắng đen	€ 80.-	€500.-
1/2 trang trong	trắng đen	€ 50	€300.-
1/4 trang trong	trắng đen	€ 25.-	€150.-
1/8 trang trong	trắng đen	€ 15.-	€100.-

Vliet Service



Reparatie van koelcel, vnescel, koelapparaat, airco, sofijsmachine, ventilatie, keuken afzuiginstallatie, verwarmingsketels, geysers, boiler, friteuse, opwarming-apparaat, magnetron, oven, vaatwasmachine, gasapparaat, koffie-espresso, luchtbehandelingskast, zak filters, koolstof filters.

Verkoop van horeca-apparaat.

Contact: Dhr. Vliet Nguyen

Tel. 030-2688630

Mob. 06-44464380



Việt Nam Nguyệt San, một trong những tờ báo Việt ngữ lâu đời nhất của người Việt tại Âu Châu. Người Việt tại Hòa Lan luôn hãnh diện đã cùng nhau chung góp, kể bỏ công, người góp của, để nuôi dưỡng gìn giữ tờ báo này như một phương tiện liên lạc với nhau từ hơn 30 năm qua.

Hãy đọc và cổ động báo Việt Nam Nguyệt San đến gia đình, bè bạn.

lệ phí cho một năm (8 số) là €30.-

Quý đồng hương có thể chuyển tiền về trương mục của cộng đồng qua ING-bank (IBAN):

NL16 INGB 0001 5086 64 t.n.v. AVVN

Phân Ưu

Nhận được hung tin Pater Gerard van der Heijdt SVD sanh tại Breda ngày 4 tháng 3 năm 1925 vừa tạ thế vào ngày 20 tháng 3 năm 2021 tại Nhà Dòng St. Franciscus Xaverius.

Hưởng thọ 96 tuổi

Linh mục Gerard là một người năng động xã hội. Sau khi thụ phong linh mục vào ngày 19-08-1951, ngài được bổ nhiệm về phục vụ tại Congo. Đến năm 1974 ngài được chuyển sang phục vụ tại Togo cho đến năm 1979. Từ năm 1982, ngài cư trú tại Nhà Dòng ở Steyl. Từ đó, ngài bắt đầu làm việc tông đồ giúp đỡ cho nhiều người Việt tị nạn tại Hòa Lan và cả Âu Châu. Ngài đã di chuyển hàng ngàn cây số, thăm viếng và giúp đỡ nhiều gia đình Việt Nam tại Hòa Lan. Trong cộng đồng người Việt tị nạn tại Hòa Lan ngài là người bạn thân thiết luôn đứng ra bênh vực, giúp đỡ, chia sẻ trong mọi công việc từ xã hội văn hóa đến chính trị v.v...

Thay mặt quý đồng hương tại Hòa Lan, nguyện xin linh hồn ngài sớm được về nước Chúa.

Ban Chấp Hành Cộng Đồng Việt Nam Tỵ Nạn Cộng Sản Tại Hòa Lan

Đính Chính

Vì lý do bất cẩn báo VNNS số 319 đã ghi sai số báo trên đầu trang như sau:

“Việt Nam Nguyệt San – số 319 – tháng 01 năm 2020”

Nay xin đính chính lại là:

“Việt Nam Nguyệt San – số 319 – tháng 01 năm 2021”.

Đây là sơ xuất rất lớn, chúng tôi thành thật cáo lỗi và kính mong quý độc giả niệm tình thông cảm.

Kính,

Tm. Ban Quản Trị VNNS

Nguyễn Hữu Phước



Danh sách độc giả đóng tiền báo tính từ 06-01-2021 đến 22-03-2021

stt	ngày trả tiền	tên độc giả	vùng	số độc giả	số tiền
01	14-01-2021	Nguyen Van Kha	Heerhugowaard	78	€ 30.-
02	19-01-2021	Q.D. Dang	Hoorn	62	€ 30.-
03	19-01-2021	D.C. Pham	Ede	891	€ 30.-
04	21-01-2021	T.T. Ta	Nieuwegein	199	€ 30.-
05	21-01-2021	Dinh The Dan	Hoorn	836	€ 30.-
06	24-01-2021	T.D. Vu	Eindhoven	305	€150.-
07	26-01-2021	Dang An Nguyen	Den Haag	711	€100.-
08	28-01-2021	K.L. Nguyen	Drunen	266	€ 30.-
09	02-02-2021	T.K. Diep	Zutphen	722	€ 30.-
10	03-02-2021	K.S. Luong	Heelsum	897	€ 30.-
11	04-02-2021	T.T. Doan Le	Arnhem	892	€ 30.-
12	05-02-2021	T.K.C. Le	Tilburg	831	€ 30.-
13	09-02-2021	Nguyen Tan Si	Spijkenisse	847	€ 30.-
14	10-02-2021	T.H. Ngo	Nijmegen	820	€ 30.-
15	12-02-2021	Do Thi Bach	Nuenen	309	€ 30.-
16	08-03-2021	Nguyen Bergsma	Purmerend	30	€ 30.-
17	09-03-2021	Luong HT	Utrecht	215	€ 30.-
18	11-03-2021	Phan T	Lelystad	441	€ 30.-
19	13-03-2021	LT Huynh	Driebergen-Rijsen	428	€ 30.-
20	14-03-2021	Nguyen T. Thu Vuong	Eindhoven	302	€ 30.-
21	14-03-2021	VT Hoang	Oss	285	€ 30.-
22	20-03-3021	Tran Thi Lien	Hoorn	54	€ 30.-
23	22-03-2021	Dinh Minh Thin	Ede	873	€ 30.-
24	22-03-2021	Dinh Minh Thin	Ede	873	€ 30.-
25	22-03-2021	Tonny Penning	Purmerend	871	€ 30.-
26	22-03-2021	Cao Dinh Khanh	Nieuwegein	8	€ 30.-

